

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 09/01/2025)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Những con vật nuôi trong gia đình bé	Những con vật của rừng xanh	Bé biết con vật gì sống dưới nước	Một số con côn trùng và chim	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về gia đình của bé, về các thành viên, công việc của mỗi người trong gia đình. <p>- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.</p>				
TD sáng	<p>* Khởi động: Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng; khởi động các khớp, kết hợp các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh</p> <p>* Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập theo cô và tập theo nhạc của trường. - Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài hát: “Gà trống, mèo con và cún con” - Động tác hô hấp: Giả động tác thổi bóng. <p>- Thể dục buổi sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp ĐT 1: Gà gáy ò, ó, o, o, o + Tay ĐT 2: Hai tay đưa ra trước lên cao + Chon ĐT 1: Ngồi xổm đứng lên liên tục + Bụng ĐT 3: Đứng nghiêng người sang 2 bên. + Bật ĐT 1: Bật tách chân, khép chân <p>- Điểm danh: Cô điểm danh từng trẻ vào sổ điểm danh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Tượng hóa đá <p>* Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.</p>				
Hoạt động học	Thứ 2 PTTC	Bò chui qua ống dài	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Bò thấp chui qua cổng, nhảy lò cò	Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hay tay
	Thứ 3 PTNT	TCKNXH Bé chăm sóc con vật nuôi	Tìm hiểu về động vật sống trong rừng	Khám phá con cá	Vòng đời của bướm
	Thứ 4 PTNN	Thơ “Mèo đi câu cá”	Truyện “ Ai biết ăn dè”	Làm quen chữ cái “ i,t,c ”	Thơ “ Kiến tha mồi ”

	Thứ 5 PTNT	Xác định trên- dưới, trước-sau của 1 đối tượng	Phân biệt phía trái, phải của bản thân	Đo chiều dài 1 đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau	PTTCKNXH Kĩ năng bảo vệ môi trường	
	Thứ 6 PTTM	Thiết kế con thỏ bằng NVL khác nhau(EDP)	- Dạy hát: Chú voi con ở bản đôn	Làm con các bằng lá cây(EDP)	Tạo hình: In đàn kiến bằng vân tay	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	Quan sát thời tiết trong ngày	Trò chuyện về thời tiết trong ngày	Quan sát con cá chép	Quan sát vườn cây ăn quả của bé	
	3	Quan sát con gà trống	Quan sát vườn rau của bé	Quan sát thời tiết trong ngày	Xem tranh ảnh về côn trùng và chim	
	4	Làm con mèo bằng lá chuối	Xếp hạt các con vật sống trong rừng	Thí nghiệm hoa nở trong nước	Quan sát thời tiết trong ngày	
	5	Quan sát vườn cây ăn quả	Chơi với cát và nước	Quan sát các khu vực trong trường	Đọc đồng dao “Con chuồn chuồn”	
	6	Quan sát con gà mái	Quan sát thời tiết trong ngày	Đọc đồng dao, ca dao về các con vật sống dưới nước	Quan sát thời tiết trong ngày	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 5		Núi lửa phun trào			
Hoạt động góc		* Góc phân vai: - Trò chơi bán hàng * Góc xây dựng: - Xây trang trại chăn	* Góc phân vai: - Nhà thuốc thú y * Góc xây dựng: - Xây vườn bách thú	* Góc phân vai: - Chơi bác sỹ thú y chăm sóc các con vật * Góc xây dựng:	* Góc phân vai: - Chơi bán hàng * Góc xây dựng: - Xây công viên	

		nuôi * Góc nghệ thuật: - Vẽ, nặn, cắt dán các con vật nuôi trong gia đình * Góc học tập: - Làm sách tranh về các con vật, tìm nhận dạng chữ cái trong tên các con vật * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh	* Góc nghệ thuật: - Tô màu các con vật sống trong rừng * Góc học tập: - Xem sách truyện về các con vật * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc hoa, cây cảnh	- Xây ao cá * Góc nghệ thuật: - Trẻ hát các bài hát về các con vật * Góc học tập: - Nặn các con vật * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây, tía lá, sỏi đất	* Góc nghệ thuật: - Tạo hình các con vật bằng NVLTN * Góc học tập: - Trẻ xếp các chữ số bằng hạt hạt * Góc thiên nhiên: - Bé gieo hạt chăm sóc góc thực nghiệm đất		
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	* Giờ ăn : Trẻ biết mời cô và bạn - Giáo dục trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đồ thức ăn - Giới thiệu cho trẻ tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo - Trẻ biết các kỹ năng của bữa ăn gia đình: Trẻ được tự do chọn món ăn mình thích * Trẻ ngủ trưa: Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc * Vệ sinh - Trẻ biết kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.						
Hoạt động chiều	Thứ 2	Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn	Đọc đồng dao, ca dao về các con vật	Vệ sinh thực hành kỹ năng rửa tay	Dạy trẻ biết cách tự mặc quần áo		
	3	Vệ sinh thực hành kỹ năng lau mặt	Sắp xếp đồ chơi gọn gàng	Chơi trò chơi dân gian “Cấp cua bỏ giỏ”	Chơi theo ý thích các góc tự chọn		

4	Giải câu đố về các con vật nuôi trong gia đình	Nghe kể lại chuyện “ Ai biết ăn dè”	VĐ nhẹ nhàng bài “ Tôm, cá, cua thi tài	Xếp hạt các con côn trùng	
5	Ôn tập bài thơ “ Mèo đi câu cá”	Nặn các con vật bé thích	Vẽ con cá	Xếp hạt các chữ cái đã học	
6	Lao động cuối tuần	Lao động tập thể lau dọn đồ chơi	Lao động cuối tuần	Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: NHỮNG CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 19/12/2025)

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết quan sát, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa 2 con vật theo những dấu hiệu rõ nét. Biết phân nhóm các con vật theo những dấu hiệu đặc trưng về cấu tạo sinh sản, thức ăn, nơi sống và tìm dấu hiệu chung.

- Biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi trường sống, với vận động hoặc cách kiếm ăn của chúng.

- **MT83***. Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.

- **MT95***. Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái”.

- **MT171***. Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

b. Kỹ năng:

- Biết kể chuyện về các con vật

- Tên gọi và một số đặc điểm của một số con vật (cấu tạo, tiếng kêu, thức ăn, nơi sống, vận động, sinh sản...)

- Quan sát, so sánh nhận xét những đặc điểm giống nhau và khác nhau rõ nét của hai con vật. Mối quan hệ giữa cấu tạo với môi trường sống, với vận động hoặc cách kiếm ăn của một số con vật nuôi

- **MT3**: Bò chui qua ống dài

- **MT29**. Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.

c. Thái độ:

- Yêu quý con vật, mong muốn được chăm sóc và có một số kỹ năng, thói quen chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.

- **MT125**. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao..

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

* Môi trường trong lớp học:

- Các loại tranh, ảnh về chủ đề “Những con vật nuôi trong gia đình”
- Bảng hình một số hình ảnh, bài hát về chủ đề động vật
- Vở làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

* Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về ngày 20/11 ngày nhà giáo Việt Nam, về công việc của các cô giáo.
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT1: Gà gáy ò, ó, o, o...
 - + Tay ĐT2: Hai tay đưa ra trước lên cao
 - + Chân ĐT1: Ngồi xổm đứng lên liên tục.
 - + Bụng ĐT3: Đứng nghiêng người sang 2 bên.
 - + Bật ĐT3: Bật luân phiên chân trước, chân sau
 - + Tập kết hợp với lời ca bài: "**Gà trống, mèo con và cún con**"
- **Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Trò chơi bán hàng

* Mục đích: Trẻ biết chơi cửa hàng bán thực phẩm sạch, bán các con giống, phòng khám của bác sĩ.

* Chuẩn bị: Mô hình các con vật nuôi, thức ăn của con vật, các lọ thuốc...

* Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trong góc phân vai cùng nhau phối hợp nhịp nhàng cô gợi ý để trẻ biết chơi cửa hàng thực phẩm, cửa hàng bán các con vật nuôi, mở phòng khám để chữa bệnh cho mọi người, cô nhập vai chơi cùng trẻ, nhắc trẻ liên kết các góc chơi, vui chơi đoàn kết.

b. Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi

* Mục đích: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đó học để xây trại chăn nuôi.

* Chuẩn bị: Đồ chơi xếp hình, bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép.

* Tiến hành hoạt động:

- Cô gợi ý cho trẻ xây mô hình trang trại chăn nuôi, xây chuồng lợn, chuồng thỏ, chuồng gà

- Xếp hình các con vật nuôi. Biết liên kết với các góc chơi khác, vui chơi đoàn kết.

c. Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, cắt dán các con vật nuôi trong gia đình

* Mục đích:

- Trẻ biết tô màu các con vật, cắt dán, xé vẽ, nặn...

- Cùng nhau hát múa các bài hát trong chủ đề.

* Chuẩn bị: Tranh con vật, giấy màu, keo, kéo, đất nặn, sáp màu...

- Các dụng cụ âm nhạc.

* Tiến hành hoạt động:

- Cô cho trẻ tô màu, di màu tranh các con vật, cùng nhau vẽ, nặn cắt dán các con vật nuôi trong gia đình

- Cho trẻ cùng nhau hát múa các bài hát trong chủ đề.

d. Góc học tập: Làm sách tranh về các con vật, tìm và nhận dạng chữ cái trong tên các con vật .

* Mục đích: Trẻ biết làm sách tranh về các con vật nuôi, nhận dạng 1 số chữ cái .

* Chuẩn bị: Sách tranh về các con vật nuôi trong gia đình, chữ cái, lô tô ...

* Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ cùng làm sách tranh về các con vật, cùng nhau tìm và nhận dạng chữ cái trong tên các con vật .

- Nhắc trẻ phối hợp, liên kết với các góc chơi khác.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

* Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ cho cây

* Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi

* Dự kiến chơi:

Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ hai, ngày 15 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Bò chui qua ống dài

1. Mục đích

- Trẻ biết bò chui qua ống dài.

- Rèn kỹ năng khéo léo khi bò bằng bàn tay, cẳng chân. Trẻ nhanh nhẹn khi tham gia trò chơi.

- Trẻ có ý thức trong giờ học, trẻ hứng thú tham gia trò chơi.

2. Chuẩn bị

- Ống chui

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, an toàn cho trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Khởi động</p> <p>+ Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dần thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ.</p> <p>+ Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Con gà trống”</p> <p>* Vận động: Bò theo đường zíc zắc</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động</p> <p>- Cô mời 1-2 trẻ thực hiện được vận động lên thực hiện trước</p> <p>+ Cô vận động lần 1: Trộn vụn</p> <p>+ Cô vận động lần 2 + phân tích:</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Cô ngồi quỳ gối, 2 tay đặt sát vật chuẩn, lưng thẳng, mắt nhìn về phía trước.</p> <p>Khi có hiệu lệnh cô bắt đầu thực hiện bò bằng</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>tay nọ chân kia, căng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. Sau khi thực hiện xong cô đứng dậy về cuối hàng. Các bạn dồn hàng lên và thực hiện cho đến hết.</p> <p>+ Trẻ thực hiện: Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước Sau đó cô cho lần lượt trẻ lên thực hiện, cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p> <p>* Củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động * TC: “Kéo co”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi - luật chơi - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. <p>* Hoạt động 3: Nhận xét - kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Mèo đuổi chuột
- Chơi tự do: Ô ăn quan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘Dung dăng dung dè’ <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? <p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. => Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được. * TCVD: Mèo đuổi chuột + Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi (2-3 lần). * TCTD: "Ô ăn quan" - Cô hướng dẫn trẻ vui chơi theo nhóm - Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. * Hoạt động 3 : Kết thúc - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên các góc chơi, hiểu nội dung chơi của từng góc.
- Biết lựa chọn góc chơi phù hợp theo sở thích.
- Biết thể hiện vai chơi trong nhóm
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong khi chơi.
- Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách.
- Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết khi chơi. Giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết thu dọn sau khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề “Gia đình”:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ôn định – Giới thiệu các góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Cô giáo em” hoặc - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Giới thiệu nội dung các góc: + Góc phân vai + Góc xây dựng + Góc nghệ thuật – học tập + Góc thiên nhiên + Góc âm nhạc <p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm đều nhau. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi. c. Trẻ chơi – Cô bao quát, gợi ý - Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. 	Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> d. Nhận xét – Nêu gương - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 3, ngày 16 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

Bé chăm sóc con vật nuôi

1. Mục đích:

- Nhận biết một số con vật nuôi trong gia đình như: tên gọi, tiếng kêu....
- Biết chăm sóc các con vật nuôi
- Phát triển ngôn ngữ mạnh mẽ, biết sử dụng các trạng thái biểu lộ cảm xúc khi miêu tả các con vật mà trẻ biết.
- Trẻ biết yêu quý, bảo vệ con vật nuôi trong gia đình

2. Chuẩn bị:

- Hình một số con vật nuôi trong gia đình
- Nhạc bài hát về một số con vật nuôi

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cô và trẻ cùng hát bài “Gà trống mèo con và cún con” - Bài hát nói về những con vật gì? 	<p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Những con vật đó được nuôi ở đâu? - Nhà các con nuôi những con vật gì? - Để biết rõ hơn về các con vật giờ học hôm nay chúng mình thảo luận về 1 số con vật nuôi nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Cho trẻ xem hình ảnh về 1 số con vật nuôi trong gia đình</p> <p>- Cô có rất nhiều hình ảnh về các con vật, nhiệm vụ của chúng mình là tìm xung quanh lớp mình xem có những con vật nào được nuôi trong gia đình và khi cô nhắc đến con vật nào thì chúng mình hãy giả làm tiếng kêu của các con vật đó.</p> <p>- Ví dụ: Cô nói cô muốn xem hình ảnh con gà trống thì chúng mình cầm hình ảnh đó chạy lên chỗ cô và giả làm tiếng kêu của con vật đó, sau đó nói tên, đặc điểm của con vật đó là gì nhé?</p> <p>- Thức ăn của các con vật đó là gì? - Muốn cho các con vật nhanh lớn thì chúng mình phải làm gì? + Cho ăn đầy đủ + Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ + Tiêm thuốc khi dịch bệnh + Không chọc phá vật nuôi</p> <p>- Chúng mình thảo luận xem vì sao mọi người lại chăm sóc và yêu thương những con vật này nhiều đến thế (Cho nhóm thảo luận và trả lời) + Cho thức ăn nhiều dinh dưỡng + Gọi người thức dậy + Giúp mình giữ nhà + Giúp mình bắt chuột + Giúp bác nông dân cày bừa, kéo xe.</p> <p>- GD trẻ :Nhắc nhở trẻ không ôm chó, mèo vào người và nhớ rửa tay sạch sẽ khi chơi đùa với chúng, biết chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi.</p> <p>* Củng cố: Trò chơi “Tìm nhà cho con vật”</p> <p>- Cách chơi: Các con vật bé nối con vật với nhà có chữ số tương ứng.</p> <p>- Luật chơi: Thời gian là 5 giây khi thời gian kết thúc đội nào nối được nhiều và đúng thì đội đó thắng cuộc</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét và cho trẻ hát bài “Chú thỏ con” Ra ngoài chuyên hoạt động khác.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát con gà trống
- TCVD: Bắt chước tiếng kêu các con vật
- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, tiếng kêu lợi ích của con gà trống.
- Biết gà là động vật nuôi trong gia đình, là động vật ăn thịt.
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

2. Chuẩn bị: Con gà trống, các loại lá cây, phân, giấy...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát “Đàn gà trong sân”, làm các động tác minh họa. <p>* Hoạt động 2: Quan sát: Con gà trống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra con gà trống cho trẻ quan sát và tự đưa ra những nhận xét của mình về đặc điểm màu sắc, hình dáng, tiếng kêu, thức ăn.... - Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Giáo dục trẻ; Biết yêu quý, bảo vệ và chăm sóc gà - Trải nghiệm: <ul style="list-style-type: none"> + Nhóm 1,2: Trẻ cho gà ăn + Nhóm 3,4: Trẻ làm chú gà trống gáy vang đánh thức mọi người dậy <p>* TCVD: Bắt chước tiếng kêu của các con vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn khi cô nói đến con vật nào trẻ sẽ bắt chước tiếng kêu, bắt chước vận động của con vật đó. - Trẻ chơi 2- 3 lần <p>* TCTD: Chơi đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vui chơi tự do theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô. <p>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Vệ sinh thực hành kỹ năng rửa mặt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách thực hiện các thao tác rửa mặt theo đúng quy trình
- Trẻ biết rửa mặt những lúc sau khi ngủ dậy, khi mặt bẩn...
- Rèn kỹ năng rửa mặt thuần thục và thói quen vệ sinh hàng ngày.
- Trẻ nghiêm túc trong khi thực hiện vệ sinh cho chính mình để không làm ảnh hưởng đến bạn.

- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

2. Chuẩn bị

- Giá phơi khăn, khăn đủ cho số trẻ.
- Chậu đựng khăn bẩn.
- Bài thơ “Bé tập rửa mặt”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ “Bé tập rửa mặt” + Các con vừa đọc bài thơ gì? + Vì sao chúng ta phải thường xuyên rửa mặt? - Hằng ngày các con rửa mặt vào những lúc nào? - Vậy để cơ thể khỏe mạnh ngoài việc rửa mặt sạch sẽ chúng mình cần làm gì nữa? <p>=>Việc rửa mặt sạch sẽ là rất quan trọng vì giúp cho khuôn mặt luôn sạch sẽ phòng tránh được bệnh đau mắt, bệnh về da...giúp cơ thể chúng mình khỏe mạnh nữa đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để rửa mặt sạch chúng mình cần phải rửa mặt theo đúng quy trình các bước các bạn cùng nhắc lại các bước rửa mặt cho cô cùng nghe nào? - Ai đã biết cách rửa mặt theo đúng quy trình rồi lên rửa cho cô và các bạn cùng xem nào + Con nhớ lấy khăn theo đúng ký hiệu của mình nhé. - Cô quan sát nhận xét trẻ <p>*Hoạt động 2: Hướng dẫn trẻ rửa mặt quy trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để bạn nào cũng luôn nhớ cách rửa mặt theo đúng quy trình các bước chúng mình cùng quan sát cô rửa trước nhé. - Trước khi rửa mặt nếu ống tay áo dài chúng mình hãy xắn ống tay áo lên <p>*Bước 1: Dũ khăn, cô trải khăn lên 2 lòng bàn tay.</p> <p>*Bước 2: Dùng ngón tay trỏ trái lau mắt trái, ngón tay trỏ phải lau mắt phải</p> <p>*Bước 3: Dịch khăn lau sống mũi</p> <p>*Bước 4 : Dịch khăn lau miệng</p> <p>*Bước 5: Dịch khăn lau trán má trái và trán má phải</p>	<p>Trẻ đọc thơ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chơi</p>

<p>*Bước 6: Gấp đôi khăn 1 lần nữa lau tai trái, tai phải</p> <p>*Bước 7: Gấp đôi khăn lau cằm và cổ</p> <p>Trẻ thực hành</p> <p>- Bây giờ cô mời các nhóm lần lượt lên thực hành các quy trình rửa tay trước, rửa mặt sau (Trong quá trình trẻ thực hành cô gợi ý, sửa sai cho trẻ.)</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>* <i>Giáo dục trẻ:</i> Cơ thể chúng ta muốn khỏe mạnh ngoài ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng thì chúng ta cần phải thường xuyên tập luyện thể dục thể thao, vệ sinh cơ thể thật sạch sẽ nữa đấy.</p> <p>- Cho trẻ thu dọn đồ dùng, cất khăn cùng cô.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4, ngày 17 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ “Mèo đi câu cá”- Tác giả: Thái Hoàng Linh

1. Mục đích

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả của bài thơ, trẻ hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn kỹ năng trả lời trọn câu, kỹ năng đọc thơ diễn cảm
- Rèn kỹ năng lắng nghe, ghi nhớ.
- Phát triển ngôn ngữ, kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc cho trẻ.
- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, thích đến trường, lớp.
- Qua bài thơ trẻ biết lễ phép, kính yêu và nhớ ơn các cô giáo đã chăm sóc dạy dỗ các cháu.

2. Chuẩn bị

- Cô chuẩn bị phòng lớp sạch sẽ, đồ dùng, đồ chơi các góc sắp xếp gọn gàng ngăn nắp.
- Giáo án, bài giảng điện tử
- Hoa, xác xô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ múa hát bài: Gà trống, mèo con và cún con” - Trò chuyện về nội dung bài hát: + Các con vừa vận động bài gì? + Bài hát nói về những con vật gì? + Các con vật này có những lợi ích gì?..... <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đọc lần 1: Diễn cảm, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả + Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa thơ + Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả - Giới thiệu nội dung: Bài thơ “Mèo đi câu cá” của tác giả Thái Hoàng Linh nói về 2 anh em mèo trắng cùng nhau đi câu cá, nhưng 2 anh em đều lười biếng, ỷ lại vào nhau, không chịu câu cá. Cuối cùng 2 anh em mèo không câu được con cá nào và khi trời tối không có gì ăn rồi cả hai cùng khóc meo meo đấy. - Cửu hỏi đàm thoại: + Cô vừa đọc bài thơ tên gì?, của tác giả nào? + Bài thơ nói về ai? + Anh em mèo trắng đi câu ở đâu? Anh em mèo trắng.....sông cái - Mèo anh có câu cá không, vì sao?, - Mèo anh lười biếng, muốn ngủ và ỷ lại vào mèo em nên không câu cá được thể hiện ở đoạn thơ: Hiu hiu gió thổi.....Đã có em rồi - Mèo em thì sao có câu được cá không? Mèo em đang ngồi.....Nhập bọn vui chơi + Cuối cùng hai anh em mèo trắng có được con cá nào không? + Qua bài thơ này các con rút ra bài học gì? - Trẻ đọc thơ: + Cô cho cả lớp đọc thơ 2 lần + Cô cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc - Cô cho trẻ đọc thơ nối tiếp theo hiệu lệnh của cô -Trong lúc trẻ đọc thơ, cô chú ý sửa sai, sửa giọng cho trẻ 	<p>Trẻ hát múa</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>* Giáo dục trẻ qua bài thơ này nhà thơ Thái Hoàng Linh muốn nhắn nhủ chúng mình phải chịu khó siêng năng, không được lười biếng, ỷ lại vào người khác</p> <p>*Trò chơi: “Thi câu cá”</p> <p>Để thể hiện chúng mình không lười biếng bằng cách giúp anh em mè câu thật nhiều cá qua trò chơi “Thi câu cá” nhé.</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Trên đây cô có 2 ao cá, cô sẽ chia các bạn thành hai đội (Mèo hồng bạn của mèo anh và mèo vàng bạn của mèo em) mỗi đội có một ao cá. hai đội đó là lần lượt từng bạn lên chơi phải bật qua chướng ngại vật chạy tới ao cá rồi dùng cần câu để câu những con cá cho vào giỏ, sau đó chạy nhanh về đập tay vào bạn tiếp theo, bạn tiếp theo khi nhận được tín hiệu sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Thời gian cho 2 đội chơi là 1 bản nhạc. Khi bản nhạc kết thúc đội nào câu được nhiều cá sẽ giành chiến thắng.</p> <p>+ Luật chơi: Không ai được dùng tay để bắt cá, mỗi lần lên chơi các con chỉ được phép câu 1 con cá. Và các con chỉ câu cá nếu câu con khác sẽ không được tính.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi: Cô bao quát, giúp đỡ trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Làm con mèo bằng lá chuối
- **TCVD:** Thà đĩa ba ba
- **Chơi tự do:** Chơi vẽ phấn trên sân

1. Mục đích - Yêu cầu

- Tạo điều kiện cho trẻ được tiếp xúc với thiên nhiên, giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên.
- Thỏa mãn nhu cầu vận động và vui chơi cho trẻ
- Trẻ biết cách chơi và chơi đúng luật trò chơi vận động.
- Cô đảm bảo an toàn cho trẻ khi trẻ chơi tự do.
- Rèn kỹ năng chú ý quan sát tham gia hoạt động
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: sân phẳng, rộng, sạch sẽ thoáng mát và an toàn cho trẻ dễ vận động
- Lá mít dây buộc phấn vẽ, bóng, vòng, lá cây, giấy

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, ngồi vòng tròn. Cùng trẻ hát bài “ Chú mèo con” - Cô giới thiệu hoạt động <p>*Hoạt động 2: Làm con mèo bằng lá chuối</p> <p>* Bước 1. Trải nghiệm thực tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô chuẩn bị nhiều lá cây để các con chơi làm con mèo. - Có bạn nào biết làm con mèo không? - Để làm được con mèo các con cùng quan sát cô làm cho các con xem nhé <p>Đầu tiên lấy 2 nan lá chuối, đặt chéo nhau tạo thành hình chữ V (hoặc góc nhọn), phần đầu nhọn hơn phần thân. Sau đó dùng dây lạt cột chặt phần giao nhau (chỗ đầu mèo) để cố định, phần còn lại chính là thân mèo. Cuối cùng cắt giấy màu: 2 hình tròn nhỏ màu trắng làm mắt, 1 hình tam giác nhỏ màu đen làm mũi, và vài sợi râu (mảnh giấy nhỏ, dài). Dán mắt, mũi, râu lên phần đầu lá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện cô bao quát giúp đỡ trẻ, khích lệ, khen ngợi những trẻ làm tốt <p>* Bước 2: Chia sẻ kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con chọn lá gì để làm con mèo? + Con đã làm như thế nào? + Con có thích con mèo mình đã làm được không? - Con còn thích con mèo của bạn nào nữa? Tại sao con thích con mèo của bạn? (Hỏi các nhóm khác) - Chúng mình có muốn chơi với những con mèo này không? - Trước khi chơi chúng mình cùng cất dọn đồ dùng nhé. Con sẽ cất dọn những đồ dùng này thế nào? - Cho trẻ chơi với các đồ chơi trẻ tạo ra <p>Bước 3: Trẻ rút ra kinh nghiệm cho bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đặt câu hỏi gợi ý cho trẻ rút ra kinh nghiệm: + Hôm nay các con làm được đồ chơi gì? + Con làm con mèo bằng gì? + Khi làm con mèo từ lá con phải chú ý điều gì? 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Trong khi làm con mèo có gặp khó khăn gì ko? + Khi gặp khó khăn con đã làm gì? Con đã nói như thế nào với bạn? + Thấy bạn gặp khó khăn cần giúp đỡ con đã làm gì?...</p>	Trẻ trả lời
<p>Bước 4: Trẻ vận dụng kinh nghiệm vào thực tiễn</p> <p>- Vậy với những sản phẩm con tự làm ra con sẽ dùng để làm gì? Con có muốn dùng những đồ chơi đó trang trí các góc trong lớp không? Có muốn làm quà tặng cho những người thân yêu của chúng mình không?</p> <p>- Chúng mình cùng mang những chiếc lá, những đồ dùng, đồ chơi mà các con đã làm được về lớp trang trí các góc nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>*Hoạt động 3: Trò chơi DG : Thả đĩa ba ba</p> <p>- Cách chơi : chọn 1 trẻ làm “đĩa”. Sau khi chọn xong, cả lớp cùng đọc bài đồng dao “Thả đĩa ba ba”, người làm đĩa đi xung quanh vòng tròn, cứ mỗi tiếng người làm đĩa lại lấy tay chỉ vào một bạn, bắt đầu tiếng thứ nhất chỉ vào mình, tiếng thứ hai người kế tiếp, rồi lần lượt đến người thứ 2, thứ 3... nếu chữ cuối cùng rơi vào bạn nào thì bạn đó phải đứng lại “ao” làm đĩa, còn những bạn khác chạy nhanh lên “hai bờ ao”, nếu người nào chậm chân bị “đĩa” bắt ở dưới “ao” thì phải xuống “ao” làm đĩa, còn người làm “đĩa” lại được lên bờ.</p>	Trẻ chú ý lắng nghe
<p>- Cho trẻ chơi</p> <p>*Hoạt động 4: Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân</p> <p>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ</p> <p>- Hết giờ cho trẻ điểm danh, xếp hàng về lớp</p>	Trẻ chơi

III. Hoạt động chiều: Giải câu đố các con vật nuôi trong gia đình

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đọc và giải câu đố về động vật nuôi trong gia đình
- Trẻ biết cách chơi trò chơi: “Bắt bướm”
- Phát triển khả năng quan sát có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
- Trẻ tham gia tích cực vào hoạt động, sôi nổi hào hứng.

2. Chuẩn bị

- Trang phục, giày dép trẻ gọn gàng
- Câu đố, câu hỏi, trò chuyện đàm thoại với trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài: Tiếng chú gà trống. - Nhà bạn nào nuôi gà ? Gà có ích lợi gì? - Chúng mình vừa hát bài gì? - Hôm nay cô cùng các con giải một số câu đố? - Các con đã sẵn sàng chưa nào? <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng lắng nghe xem cô đố nào? + Cô đọc câu đố: Con gì đuôi ngắn tai dài Mắt hồng lông mượt có tài chạy nhanh Đó là con gì ? + Câu đố 2: Con gì hai mắt trong veo Thích nằm sưởi nắng thích chèo cây cau. Đó là con gì? (Con mèo). + Câu đố 3: Chuyên canh mau lễ Có cái đuôi bông Hạt dẻ thích ăn Đó là con gì? (Con sóc). + Câu đố 4: Con gì ăn no Bụng to mắt híp Mồm kêu ụt ịt Nằm thở phì phò. Đó là con gì? (Con lợn). + Câu đố 5: Cái mỏ xinh xinh Hai chân tí xíu Miệng kêu chiếp chiếp. Là con gì? (Con gà con). - Cho trẻ xem con sóc, thỏ. - Con sóc con thỏ gì giống và khác nhau như thế nào? - Ngoài những con vật đó nhà các con còn nuôi được con gì nữa nào? <p>* Giáo dục trẻ: các con vật nuôi đều có ích cho con người, chúng mình phải biết chăm sóc vật nuôi, biết ăn các thực phẩm có nguồn gốc từ vật nuôi.</p> <p>*Hoạt động 3: Trò chơi “Bắt bướm”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ngoan ơi cô hỏi này con bướm có biết bay không. - Hôm nay cô tổ chức cho các con chơi trò chơi bắt bướm, muốn chơi được lắng nghe cô phổ biến cách chơi luật chơi nào. 	<p>Trẻ hát Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Cách chơi: Để bắt được con bướm cao ở phía trên, chúng mình phải nhún bật nhảy để với được.</p> <p>+ Luật chơi: Trong khi chơi các con phải chú ý không chạm vào bạn bên cạnh.</p> <p>- Cô động viên trẻ kịp thời.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô động viên nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	Trẻ chơi
--	----------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 5, ngày 18 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Xác định trên- dưới, trước - sau của 1 đối tượng

1. Mục đích

- Trẻ biết xác định vị trí phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng khác.
- Chơi tốt trò chơi ôn luyện.
- củng cố kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ có chủ định của trẻ.
- Phát triển kỹ năng diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc thông qua các hoạt động.
- Trẻ hứng thú, tự nguyện tham gia hoạt động cùng cô và bạn.
- Trẻ đoàn kết chia sẻ với bạn trong nhóm chơi.

2. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 ba lô, 1 đôi dép, 1 thẻ ký hiệu, 1 cái mũ.
- Nhạc không lời.
- Các hình khối để ghép ngôi nhà, cây cỏ, con vật...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định gây hứng thú</p> <p>- Tạo tình huống “Hôm nay bạn Gấu đến thăm ngôi nhà mới nhưng bạn ấy không biết đứng ở đâu. Các con hãy giúp bạn Gấu tìm vị trí nhé!”</p> <p>- Cho trẻ đoán xem “Gấu sẽ đứng ở đâu?”.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Ôn xác định vị trí trên dưới trước sau so với bản thân</p> <p>+ Cho trẻ chơi trò chơi nhảy theo nhạc và yêu cầu của cô.</p> <p>+ Cho trẻ đứng thành vòng tròn nghe nhạc và yêu cầu trẻ vỗ tay phía trước, phía sau, phía trên, dậm chân phía dưới.</p> <p>- Xác định phía trên- dưới- trước- sau của đối tượng khác</p> <p>+ Tổ chức cho trẻ chơi kết bạn rồi chuẩn bị trang phục cho nhau để đi chơi.</p> <p>+ Hai bạn sẽ đội mũ, mặc dép, mặc cặp và đeo thẻ ký hiệu cho nhau.</p> <p>+ Hỏi trẻ vừa đội mũ, mặc dép, đeo cặp, đeo thẻ ký hiệu cho bạn ở phía nào? Cái mũ, đôi dép, cái cặp, thẻ ký hiệu đang ở phía nào của bạn?</p> <p>+ Cho trẻ đứng thành 3 hàng dọc để điểm danh chuẩn bị đi chơi.</p> <p>+ Hỏi trẻ những gì trước mặt bạn là phía nào của bạn? những gì ở sau lưng bạn là phía nào của bạn?</p> <p>+ Hỏi trẻ con có biết trước bạn này là bạn nào? Sau bạn này là bạn nào không? Vì sao con biết?</p> <p>+ Hỏi trẻ những gì trước mặt bạn là phía nào của bạn? những gì ở sau lưng bạn là phía nào của bạn?</p> <p>- Cho trẻ nối sau cô đi vòng tròn trên nền nhạc nào mình cùng đi xe buýt.</p> <p>- Hỏi trẻ các con đang đi phía nào của cô? Sau lưng cô có ai?</p> <p>- Cô xoay mặt lại và hỏi trẻ vậy bây giờ trước mặt cô có gì? Phía trên cô có gì? Phía dưới cô có gì?</p> <p>* Cô củng cố lại: Những gì ở trước mặt cô và các bạn là phía trước của cô và các bạn, những gì ở sau lưng cô và các bạn là phía sau của cô và các bạn, những gì ở trên cô và các bạn là phía trên của cô và các bạn, những gì ở dưới cô và các bạn là phía dưới của cô và các bạn.</p> <p>- Yêu cầu các bạn đội mũ trắng hãy đến và vỗ tay phía trên các bạn đội mũ tai bèo, các bạn đội mũ tai bèo hãy đến và vỗ tay phía trước các bạn đội mũ xanh, các bạn đội mũ xanh hãy đến vỗ tay sau lưng bạn đội mũ trắng.</p> <p>- Cho trẻ cất đồ dùng.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

<p>* Hoạt động 3: Bé thông minh.</p> <p>+ Trò chơi 1: Ai thông minh</p> <p>- Cho trẻ về 2 nhóm:</p> <p>+ Nhóm 1: Ghép nhà sàn và quang cảnh xung quanh ngôi nhà.</p> <p>+ Nhóm 2: Ghép nhà 1 tầng và quang cảnh xung quanh ngôi nhà.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Kiểm tra kết quả và nhận xét.</p> <p>+ Trò chơi 2: Bạn nào nhanh</p> <p>- Cho trẻ chơi theo yêu cầu của cô. Khi cô yêu cầu về phía trước nhà sàn, thì trẻ về đứng trước nhà sàn, cô yêu cầu về phía sau nhà 1 tầng thì trẻ về phía sau nhà 1 tầng (Tùy theo yêu cầu của cô để trẻ thực hiện). Bạn nào thực hiện sai yêu cầu của cô sẽ bị phạt.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p> <p>* Hoạt động 4: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát vườn cây ăn quả**
- **TCVĐ: Ai nhanh tìm đúng cây**
- **Chơi tự do: Chơi cát, sỏi**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số cây ăn quả trong vườn: cây xoài, mít, chuối, ổi...
- Trẻ nhận biết được đặc điểm: thân, lá, hoa, quả; màu sắc, kích thước, mùi vị của quả.
- Trẻ hiểu ích lợi của cây ăn quả đối với con người.
- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, sờ, ngửi
- Phát triển vốn từ và khả năng diễn đạt khi trả lời câu hỏi.
- Rèn kỹ năng giữ gìn vệ sinh, không bứt lá hái quả bừa bãi.
- Trẻ yêu thiên nhiên, thích khám phá, biết bảo vệ cây xanh.
- Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na...
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ:</p> <p>Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi:</p>	<p>Trẻ chơi</p>

<p>“Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p>	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 2: Nội dung - Đã đến vườn cây ăn quả rồi “Các con nhìn xem trong vườn có những loại cây gì?”</p>	Trẻ trả lời
<p>“Cây nào cao nhất? Cây nào đang có quả?” - <i>Quan sát cây ổi:</i> + Thân cây thế nào? (Xù xì, màu nâu) + Lá ra sao? (Xanh, hình bầu dục, có mùi thơm khi vò nhẹ)</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Quả ổi có màu gì? Mùi vị như thế nào? - <i>Quan sát cây chuối:</i> + Thân mềm, màu xanh; lá to bản. + Buồng chuối mọc ở đâu? + Quả chuối dài hay tròn? Xanh hay vàng?</p>	Trẻ trả lời
<p>->Giáo dục trẻ Không hái trái non, không bứt lá. Giữ gìn sạch sẽ, yêu quý cây xanh.</p>	
<p>* Trò chơi vận động “Ai nhanh tìm đúng cây?” - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi Cô nêu tên một loại cây → trẻ chạy đến đứng quanh cây đó.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Ai chạy nhầm sẽ nhảy lò cò 3 bước vui nhộn.</p>	Trẻ chơi
<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi * Chơi tự do: Chơi với cát, sỏi - Cô hướng dẫn trẻ cách chơi - Bao quát trẻ trong khi chơi đảm bảo an toàn cho trẻ</p>	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 4: Kết thúc – Nhận xét “Hôm nay chúng mình đã quan sát những cây gì? Các con thích cây nào nhất?” Nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ rửa tay, trở về lớp.</p>	Trẻ trả lời

III. Hoạt động chiều: Ôn bài thơ “ Mèo đi câu cá”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ đọc lại được bài thơ diễn cảm, rõ ràng.
- Hiểu nội dung: hai chú mèo đi câu cá nhưng mèo con ham chơi nên không câu được con nào.
- Rèn kỹ năng đọc thơ mạch lạc, thể hiện ngữ điệu.
- Phát triển ngôn ngữ, vốn từ theo nội dung bài thơ (câu cá, ham chơi, chuyên cần...).
- Trẻ biết làm việc nhóm, phối hợp trong các trò chơi.

- Giáo dục trẻ biết tập trung trong công việc, không ham chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ “Mèo đi câu cá”.
- Thẻ từ: mèo anh, mèo em, câu cá, ham chơi, chuyên cần...
- Nhạc nhẹ cho phần khởi động.
- Rổ câu cá đồ chơi (cá nam châm), cần câu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giả tiếng mèo kêu “meo meo”, hỏi trẻ: + Các con nghe tiếng gì đây? + Các con có biết mèo thích làm gì không? <p>Hôm nay cô và các con cùng ôn lại bài thơ rất dễ thương ‘Mèo đi câu cá’ nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Cô đọc diễn cảm bài thơ</i> + Cô đọc một lần. <p>Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bài thơ nói về ai? + Mèo anh làm gì? Mèo em làm gì? + Vì sao mèo anh câu được cá còn mèo em thì không? <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trẻ đọc thơ</i> + Cả lớp đọc. + Nhóm 2–3 trẻ đọc. + Trẻ khá đọc diễn cảm. <p>* Trò chơi 1: “Gắn tranh – nói đúng đoạn thơ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tranh từng đoạn: mèo đi câu, mèo ham chơi, mèo không được cá... - Trẻ đọc đúng câu thơ ứng với tranh. <p>* Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn?”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát thẻ từ. - Khi cô đọc 1 câu thơ → trẻ chạy lên gắn thẻ từ đúng đoạn thơ. - Khuyến khích nhóm nhanh – đúng. <p>* Trò chơi 2: “Mèo chằm câu cá”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội. Trong 1 phút đội nào “câu” được nhiều cá hơn. - Luật chơi: đội câu được nhiều cá nhưng phải đọc 1 câu thơ tương ứng mới tính điểm. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ chú ý và thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

<p>Giáo dục: Muốn có kết quả tốt, các bạn mèo phải chuyên cần, không mãi chơi giống mèo em.</p> <p>Trẻ đọc lại bài thơ nhỏ nhẹ theo nhạc.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	Trẻ lắng nghe
---	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 6, ngày 19 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Thiết kế con thỏ từ nguyên liệu khác nhau(EDP)

1. Mục đích

- Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ, đầu thân, tai, tay, chân...(S)
- Kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ
- Trẻ sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T)
- Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: Lá cây, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt ...để làm con thỏ (E)
- Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ: Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ cân đối, đẹp mắt (A)
- Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M)
- Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về cách tạo nên con thỏ, lựa chọn được nguyên liệu để làm nên con thỏ.
- Tham gia hoạt động theo nhóm, có kỹ năng lắng nghe, chia sẻ về ý tưởng sản phẩm
- Có kỹ năng quan sát, gắn dính, vẽ thêm chi tiết cho đẹp.
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào hoạt động
- Chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô
- Hoàn thành công việc được giao, sử dụng nguyên liệu hợp lí, không làm bẩn và biết giữ gìn sản phẩm của mình.

2. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: Chú thỏ con”, hình ảnh về con thỏ

- Giấy A4, các loại lá cây, giấy màu, lõi giấy vệ sinh, vỏ chai nhựa, cốc giấy, keo, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống xuất hiện chú thỏ (đồ chơi) - Xin chào các bạn lớp 5TA1, các bạn có biết mình là ai không ? + Các bạn hãy quan sát mình xem mình có bộ lông màu gì ? + Đố các bạn mình có gì nổi bật nhất ? + Mình thích ăn gì nhất nào?...các bạn giỏi quá, các bạn nhận xét về mình rất đúng đấy, xin chào các bạn nhé ! - Cô hỏi trẻ: Các con vừa được gặp bạn nào ?... - Bây giờ cô con mình cùng vận động bài: “Trời nắng, trời mưa” + Các con ạ, vì trời mưa rất to nên chú thỏ trắng đã bị lạc ở bãi cỏ chưa về được với các bạn nên chú thỏ rất buồn, vậy các con làm gì để bạn đỡ buồn ? - Bây giờ cô con mình cùng thiết kế con thỏ cho bạn nhé. <p>* Hoạt động 2: Tưởng tượng, lập kế hoạch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia lớp thành 4 nhóm hoạt động, cho trẻ cùng thảo luận về chú thỏ. + Các con có nhớ cô đã dặn các con mang những nguyên vật liệu gì không ? + Con mang đến cái gì vậy? (3-4 trẻ) - Cho trẻ đi lấy đồ dùng và thảo luận - Các con hãy quan sát những bìa giấy màu bạn nào có thể nói cho cô biết từ những bìa giấy màu này con làm ra được sản phẩm gì ? - Con làm như thế nào? - Tương tự như vậy từ cốc giấy con làm ra được sản phẩm gì? - Ngoài ra cô còn thấy các con mang đến rất nhiều những nguyên vật liệu khác nhau - Đây là gì? Lá cây các con sẽ làm gì? - Hôm nay cô cũng đã chuẩn bị thêm cho các con những nguyên vật liệu như: dây len, băng dính 2 mặt, kéo. Bây giờ các con đã sẵn sàng bước vào hoạt động này chưa? 	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Các con lấy đồ dùng và về theo nhóm để cùng nhau làm nhé. 	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên gợi ý: + Con làm con thỏ bằng nguyên vật liệu gì? + Con định cắt làm sao? + Đề con thỏ đẹp hơn con sẽ làm gì?... - Từ cốc giấy con làm ra con vật gì? (hỏi 1-2 trẻ về cách làm của trẻ) 	Trẻ trả lời
<p>*Hoạt động 4: Chế tạo/thiết kế sản phẩm và thử nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ thực hiện - Trẻ lấy nguyên liệu của mình mang đi để thiết kế con thỏ - Mở nhạc không lời cho trẻ thực hiện, cô quan sát gợi ý giúp đỡ trẻ nếu trẻ gặp khó khăn như: Cách cắt, cách xếp, dán... 	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 5: Trưng bày và hoàn thiện sản phẩm:</p> <p>Trong một thời gian ngắn, với đôi bàn tay khéo léo và sự sáng tạo của các con cô thấy bạn nào cũng làm ra được những sản phẩm rất đẹp cô chúc mừng tất cả các con.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng quan sát thật nhanh những sản phẩm của mình, của các bạn và nói cho các cô biết cảm nhận của mình nào. 	
<ul style="list-style-type: none"> + Con làm con thỏ này từ nguyên liệu gì và làm như thế nào? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Ai có nhận xét gì về con thỏ này? - Còn đây là sản phẩm của bạn nào. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Con có thể giới thiệu về sản phẩm của con cho cả lớp nghe? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Con đã dùng nguyên vật liệu gì để làm?, con làm như thế nào?... 	
<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô rất vui vì các con ai cũng tự tay làm ra những con thỏ từ các nguyên vật liệu khác nhau, bạn nào cũng khéo tay, làm được nhiều sản phẩm đẹp. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Các con phải biết yêu quý các sản phẩm mình làm ra và biết yêu quý động vật nuôi, biết bảo vệ thiên nhiên nhé. 	
<p>*Kết thúc:</p> <p>Cô cùng trẻ hát, vận động bài: “Chú thỏ con”</p>	Trẻ thực hiện

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát con gà mái
- TCVD: Rồng rắn lên mây
- Chơi tự do: Chơi với sỏi, phấn, lá cây

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, tiếng kêu lợi ích của con gà mái.
- Biết gà là động vật nuôi trong gia đình, là động vật ăn thịt.
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

2. Chuẩn bị: Con gà mái, các loại lá cây, phấn, giấy....

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Hát “Đàn gà trong sân”, làm các động tác minh họa.</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 2: Quan sát: Con gà mái</p> <p>- Cô đưa ra con gà mái cho trẻ quan sát và tự đưa ra những nhận xét của mình về đặc điểm màu sắc, hình dáng, tiếng kêu, thức ăn....</p> <p>- Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>- Giáo dục trẻ; Biết yêu quý, bảo vệ và chăm sóc gà</p>	Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe
<p>* TCVD: Gà trong vườn</p> <p>+ Cách chơi: Một bạn làm người trong vườn đứng cạnh vườn rau. Cô và các bạn còn lại làm gà con. Các chú gà đi kiếm ăn không được vào vườn rau. Người trong vườn nhìn thấy gà con vào vườn rau chạy ra đuổi. Các chú gà phải chạy nhanh để về chuồng.</p> <p>+ Luật chơi: Nếu bị người làm vườn bắt được thì chú gà đó sẽ phải làm theo yêu cầu của người trong vườn. Khi những chú gà con về chuồng rồi thì bác trong vườn không được đuổi bắt nữa.</p> <p>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần</p>	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
<p>* TCTD: Chơi với sỏi, phấn, lá cây, giấy.</p> <p>- Cô cho trẻ vui chơi tự do theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô.</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc.</p>	

III. Hoạt động chiều: Lao động cuối tuần

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số công việc lao động đơn giản: lau bàn, cất đồ chơi, nhặt rác, tưới cây...

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt. - Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ chọn 1 động tác thư giãn nhẹ: vươn vai - xoay vai - nhún chân. - Trẻ rửa tay sạch sẽ, trở về lớp. 	Trẻ lắng nghe
--	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

CHỦ ĐỀ NHÁNH II: NHỮNG CON VẬT CỦA RỪNG XANH

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 22/12 -> 26/12/ 2025)

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên và nêu lên những điểm giống nhau, khác nhau qua một số đặc điểm nổi bật về cấu tạo, vận động, thức ăn, thói quen thích nghi với môi trường sống của một số loài vật sống trong rừng.

- Biết quan sát, so sánh, nhận xét những đặc điểm rõ nét của 2 con vật, biết vì sao cần phải bảo vệ các loài động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.

- **MT8***. Đi/Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).

- **MT83*** Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.

b. Kỹ năng:

- **MT13***. Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu

- **MT116***. Nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.

- **MT119***. Nói được điều bé thích, không thích; những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.

- **MT155**. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).

c. Thái độ:

Tích cực tham gia vào các hoạt động trong chủ đề

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

***Môi trường trong lớp học:**

- Tranh ảnh về các con vật sống trong rừng
- Các loại bút, sáp màu giấy vẽ, vở tạo hình, toán, tranh thơ, dụng cụ âm nhạc

- Bộ đồ chơi ở các góc về phù hợp với chủ đề

- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

- Các vật liệu sẵn có ở quê hương Xuân Trung.

- Băng đĩa một số hình ảnh, bài hát về chủ đề “ Thế giới động vật”

- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng

- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian

- Đồ dùng dạy học các góc phong phú đa dạng. Vở làm quen với toán, tạo hình

***Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Bảng sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

a. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng các con vật mà trẻ đã nhìn thấy ở sở thú, trên tivi, sách tranh...
- Điềm danh: Cô điềm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điềm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
 - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
 - + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối
 - + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
 - + Tập kết hợp với lời ca bài: "Chú voi con"
 - + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hội tnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Trò chơi: Nhà thuốc, bác sỹ thú y

* Mục đích:

- Trẻ biết đóng vai bác sỹ thú y khám bệnh, kê thuốc cho các con vật, biết tên 1 số loại thuốc thông thường.
- Trẻ hiểu 1 số biểu hiện bệnh đơn giản của vật nuôi.

- Trẻ có kĩ năng hợp tác phân công vai chơi
- * Chuẩn bị:
 - Bàn khám thú y, sổ khám bệnh, băng gạc, ống nghe, quây bán thuốc...
- * Dự kiến chơi:
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi đóng vai đóng vai bác sỹ, người bán thuốc, mua thuốc
 - Bạn đóng vai bé động vật đi khám bệnh ở phòng khám thú y

b. Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú

- * Mục đích:
 - Trẻ biết xây các công trình trong vườn bách thú có nhiều khu khác nhau, các chuồng thú, khu bán vé...
 - Rèn kĩ năng sắp xếp, xếp chồng, xếp cạnh, phân chia khu vực...
- * Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, cây xanh, hàng rào, các con vật...
- * Dự kiến chơi: Cô là người tổ chức hướng dẫn cho trẻ nhận vai chơi, nhóm chơi, trong trò chơi xây dựng vườn bách thú.
 - Các bạn sẽ cùng nhau cử ra nhóm trưởng phụ trách chung và phân công công việc cho nhóm mình, cùng nhau xây xây chuồng cho từng con vật. Làm hàng rào bao quanh vườn bách thú...

c. Góc nghệ thuật: Tô màu các con vật sống trong rừng

- * Mục đích:
 - Nhận biết 1 số con vật sống trong rừng : hổ, báo, nai, voi...
 - Trẻ biết 1 số đặc điểm của các con vật sống trong rừng.
 - Trẻ biết tô màu không chòem ra ngoài phối hợp màu hài hòa, sáng tạo.
 - Biết giữ gìn sản phẩm của mình và bạn
- * Chuẩn bị: Màu, tranh các con vật
- * Dự kiến chơi:
 - Cho trẻ về nhóm tô màu tranh các con vật

d. Góc học tập: Trẻ xem sách truyện tranh về các con vật

- * Mục đích:
 - Trẻ biết cách mở sách, đúng cách
 - Trẻ nhận biết các hình ảnh, tên gọi đặc điểm nổi bật của các con vật.
 - Rèn kĩ năng quan sát tranh có chủ định
- * Chuẩn bị: Tranh ảnh, sách các con vật
- * Dự kiến chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ về góc chơi, hướng dẫn cho các nhóm tự chia nhau chơi một cách vui vẻ, đoàn kết

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa, cây cảnh

- * Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ cho cây
- * Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi
- * Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ 2, ngày 22 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh

1. Mục đích:

- Trẻ nhớ tên vận động cơ bản, biết thực hiện được các bài tập phát triển chung tương đối thành thạo theo yêu cầu của cô.
- Dạy trẻ thực hiện được vận động cơ bản: “Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh”, chơi đúng luật chơi, cách chơi của trò chơi
- Rèn cho trẻ kỹ năng tập hợp nhanh, xếp hàng thẳng,
- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp khéo léo mắt, tay và chân khi thực hiện vận động cơ bản.
- Phát triển ở trẻ các tố chất thể lực nhanh nhẹn, mạnh mẽ và khéo léo.
- Trẻ hứng thú, tự giác và kỷ luật tham gia các hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, an toàn với trẻ.
- Trang phục gọn gàng, hợp thời tiết.
- Xắc xô, nhạc đệm
- Ghế thể dục, túi cát

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện: Để cơ thể phát triển cân đối và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?... - Kiểm tra sức khỏe 	Trẻ lắng nghe và trả lời
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí trong lành. Cho trẻ làm đoàn tàu đi bằng nhiều cách khác nhau. Đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển thành 3 hàng ngang theo tổ dẫn cách đều. - Trọng động: Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang dẫn cách đều nhau tập bài phát triển chung, kết hợp lời ca bài: “Cháu yêu cô chú công nhân” 	Trẻ thực hiện
<p>- Vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời những trẻ biết thực hiện vận động lên thực hiện trước 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> + Cô vận động mẫu lần 1. + Cô vận động lần 2 + phân tích : - Tư thế chuẩn bị: Tư thế chuẩn bị cô đứng ở vạch xuất phát đứng chân trước, chân sau. Khi có hiệu 	Trẻ chú ý quan sát

<p>lệnh chạy, cô chạy đánh tay phối hợp chân khi chạy, chạy nhanh chậm theo hiệu lệnh, khi đến đích, cô đi về cuối hàng.</p> <p>*Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 2 trẻ giỏi lên vận động trước + Sau đó cô cho lần lượt cả lớp thực hiện. Cô quan sát trẻ nào chưa thực hiện được cô động viên trẻ thực hiện tốt hơn . <p>Củng cố: Cô mời 1 trẻ lên vận động lại và hỏi lại trẻ tên vận động</p> <p>* Trò chơi vận động: “Bánh xe quay ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 1 hoặc 2 trẻ nhắc lại luật chơi,cách chơi. - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời:

- **HĐCCĐ: Trò chuyện thời tiết trong ngày**

- **TCVD: Thỏ đổi chuông**

- **Chơi tự do: Chơi với cát, sỏi**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘Dung dăng dung dẻ’ <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết.</p>	
<p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* TCVD: Thỏ đổi chuồng</p>	
<p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p>	
<p>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</p>	Trẻ chơi
<p>* TCTD: "Chơi với cát, sỏi"</p>	
<p>- Cô hướng dẫn trẻ chơi theo nhóm</p>	
<p>- Cô nhắc trẻ tham gia vào HĐ phải đoàn kết.</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p>	
<p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	

III. Hoạt động chiều: Đọc đồng dao, ca dao về các con vật

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và đọc được một số bài đồng dao/ca dao về con vật: “Con mèo mà trèo cây cau”, “Con chuồn chuồn”, “Nu na nu nống”, “Thằng Bờm”, “Rền rền ràng ràng”...
- Hiểu nội dung bài đồng dao, biết tên con vật xuất hiện trong bài.
- Rèn kỹ năng đọc to, rõ, diễn cảm.
- Trẻ biết phối hợp đọc nhịp, đọc theo nhóm – cá nhân – cả lớp.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc; tăng vốn từ về thế giới động vật.
- Hứng thú tham gia hoạt động.
- Yêu thích các bài đồng dao, biết yêu quý, bảo vệ các con vật.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh các con vật: mèo, trâu, chim, gà, chó...
- Thẻ chữ nhỏ hoặc thẻ tên con vật.
- Nhạc nhẹ mở đầu (tùy chọn).
- Rối hoặc mô hình con vật để gây hứng thú.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô xuất hiện nhân vật rối(con mèo). Cô trò chuyện với trẻ - Các con thấy cô mang theo con gì đây? - Con mèo thích nghe các bạn đọc đồng dao đây! 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>Chiều nay lớp mình sẽ cùng đọc các bài đồng dao – ca dao về những con vật quen thuộc nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Bài đồng dao: “Con mèo mà trèo cây cau” + Cô đọc diễn cảm 1–2 lần.</p> <p>Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài nói về con gì? - Con mèo làm gì? - Cô cho cả lớp, tổ, nhóm các nhân trẻ đọc bài thơ. <p>- Bài đồng dao: “Con chuồn chuồn” + Cô đọc mẫu, sau đó cho trẻ đọc theo nhịp. + Mời trẻ minh họa động tác:</p> <p>* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố</p> <p>Trò chơi 1: “Nghe tiếng gọi tên con vật”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc 1 câu trong bài đồng dao, trẻ đoán con vật xuất hiện. - Ví dụ: “Con mèo mà trèo...” → trẻ trả lời “Con mèo”. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>Trò chơi 2: “Ai đọc hay hơn?”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi nhóm chọn 1 bài đồng dao và thi đọc diễn cảm. - Cô nhận xét – tuyên dương. <p>* Hoạt động 4: Nhận xét – Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tinh thần tham gia, tuyên dương trẻ đọc tốt. - Dẫn trẻ về nhà đọc lại cho bố mẹ nghe hoặc tìm thêm đồng dao về con vật. 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 3, ngày 23 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Tìm hiểu về động vật sống trong rừng

a. Mục đích:

- Trẻ nhận biết, gọi tên một số con vật sống trong rừng như: Voi, sư tử, đại bàng, khỉ, ngựa vằn, hươu cao cổ
- Trẻ nhận biết được về hình dáng, các bộ phận bên ngoài, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính của một số con vật sống trong rừng.
- Trẻ biết được sự đa dạng, phong phú của động vật sống trong rừng.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, so sánh, nói đủ câu rõ ràng, mạch lạc.
- Rèn kỹ năng sử dụng các thiết bị hiện đại và thao tác với máy vi tính.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.
- Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn chặt phá rừng, săn bắt thú.
- Giáo dục trẻ tự bảo vệ bản thân trước những loài động vật hoang dã.

2. Chuẩn bị:

- Hình ảnh về các động vật sống trong rừng. Lô tô các động vật sống trong rừng

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*E1: Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát và vận động bài “Đố bạn biết”. Cô trò chuyện với trẻ: + Các bạn vừa hát bài gì? Trong bài hát nhắc đến những con vật nào? + Những con vật này sống ở đâu? Trong rừng còn có những con vật nào nữa? + Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé. <p>* E2: Khám phá con vật sống trong rừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ về 3 nhóm để khám phá các loài động vật qua ứng dụng và xem video về một số loài động sống trong rừng - Cô đi từng nhóm gợi mở nội dung khám phá cho trẻ. <p>* E3: Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con hãy kể về các con vật mà con vừa được khám phá? - Trẻ chia sẻ kết quả hoạt động của nhóm mình. - Cho trẻ được bắt chước vận động một số con vật sống trong rừng. + Ngoài những con vật mà chúng mình vừa tìm hiểu thì các con còn biết những con vật sống trong rừng nào khác nữa? Con hãy kể về con vật đó nào? ... 	<p>Trẻ thực hiện Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Điểm danh học sinh, trò chuyện về sức khỏe để đảm bảo trẻ không bị ốm khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời. - Cô cho trẻ ra sân hát bài “Đôi mắt tinh” và đi ra địa điểm quan sát. - Hôm nay cô cùng các con quan sát vườn rau nhé. 	Trẻ hát
<p>*Hoạt động 2. Quan sát vườn rau.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đến khu vườn trồng rau và trò chuyện: + Các con hãy nhìn xem trước mặt các con là khu vườn gì? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát vườn rau và cô giới thiệu từng loại rau: Cô vừa chỉ vừa nói tên, màu sắc của các loại rau đó. + Đây là rau gì? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Cây rau cải có đặc điểm gì? Thân cây rau cải thế nào? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Rau cải là loại rau ăn gì? Con được ăn món ăn nào chế biến từ rau cải? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Ăn rau cải cung cấp chất gì cho cơ thể? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Tương tự cho trẻ quan sát rau muống, rau mùng tơi. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô và các con vừa quan sát rau gì? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Trong vườn rau có rau cải, rau muống,... để phục vụ cho bữa ăn hàng ngày của chúng mình đấy. Rau cung cấp chất vi ta min và muối khoáng là chất rất quan trọng góp phần vào sự phát triển của cơ thể. Vì vậy ngoài ăn thịt, cá ra các con phải ăn rau giúp cho cơ thể mau lớn và khỏe mạnh nhé. 	Trẻ lắng nghe
<p>* TCVD: “Tung bóng”</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi trò chơi 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần 	Trẻ chơi
<p>* Chơi tự do “Trẻ chơi với ĐC ngoài trời”</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lựa chọn trò chơi và về vị trí chơi theo yêu cầu quy định 	Trẻ vui chơi
<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ phân khu vực sân gần đó 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô luôn bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi 	
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Tập chung, nhận xét buổi chơi khen trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay và đi vào lớp 	

III. Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được lợi ích của việc cất đồ chơi đúng chỗ, sắp xếp gọn gàng sau khi chơi.
- Biết phân biệt các loại đồ chơi và nơi cất giữ phù hợp (góc xây dựng, góc học tập, góc phân vai...).
- Thực hiện được thao tác thu dọn, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại và hợp tác cùng bạn trong nhóm.
- Hình thành thói quen ngăn nắp, trật tự, tự giác.
- Trẻ có ý thức giữ gìn đồ chơi chung, biết quý trọng và sử dụng cẩn thận.
- Hứng thú khi tham gia hoạt động, vui vẻ hợp tác cùng bạn.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ chơi ở các góc (ô tô, búp bê, đồ hàng, khối gỗ, sách, lego...).
- Kệ, hộp đựng đồ chơi được dán nhãn – biểu tượng góc chơi tương ứng.
- Nhạc bài hát: “Cất đồ chơi”, “Dọn đồ chơi nào bạn ơi”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định và gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Cất đồ chơi” hoặc “Bạn ơi lắng nghe”. - Các con vừa chơi rất vui, vậy bây giờ chúng ta cần làm gì để lớp mình gọn gàng hơn? - Nếu sau khi chơi mà không cất đồ chơi thì chuyện gì sẽ xảy ra? “Hôm nay cô và các con sẽ cùng học cách cất đồ chơi đúng chỗ – sắp xếp gọn gàng nhé!” <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát + Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh: lớp học gọn gàng và lớp học bừa bộn. + Con thấy lớp nào đẹp hơn? + Vì sao chúng ta cần cất đồ chơi sau khi chơi xong? + Con thường cất đồ chơi ở đâu? - Cô làm mẫu: Cô làm mẫu cất đồ chơi: + Cất khối gỗ vào rổ có nhãn “góc xây dựng”. + Cất búp bê vào “góc phân vai”. + Xếp sách vào “góc học tập”. Cô vừa làm vừa nêu rõ hành động, lời nói: “Cô xếp khối gỗ vào rổ khối xây dựng, xếp ngay ngắn, nhẹ tay để đồ chơi không hỏng nhé.” - Trẻ thực hành: + Trẻ chia nhóm nhỏ thực hành cất đồ chơi sau khi chơi. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>+ Cô bao quát, khuyến khích trẻ tự tìm đúng vị trí cát. + Nhắc trẻ cầm nhẹ nhàng, xếp ngay ngắn, tránh ném đồ chơi. * Tổ chức TC: “Đội nào nhanh - Đội nào gọn”. Cách chơi: Chia 2 đội, khi có hiệu lệnh nhạc, các đội nhanh tay cất đồ chơi đúng chỗ. Đội nào xong trước, đúng và đẹp sẽ được khen thưởng. - Trẻ chơi * Hoạt động 3: Kết thúc Cô nhận xét: - Bạn nào đã biết cất đồ chơi đúng chỗ? - Lớp mình hôm nay có gọn gàng không? - Cô tuyên dương, dán sticker thưởng. Giáo dục trẻ: Sau khi chơi xong, chúng mình nhớ cùng nhau cất đồ chơi gọn gàng để lớp luôn sạch đẹp nhé!”</p>	<p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4, ngày 24 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Truyện “ Ai biết ăn dè”

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên câu chuyện, hiểu nội dung, biết đánh giá các nhân vật trong truyện.
- Rèn khả năng kể chuyện sáng tạo.
- Qua câu chuyện giáo dục cho trẻ biết tiết kiệm và ăn hết xuất ăn của mình.

2. Chuẩn bị:

- Máy tính, hình ảnh minh họa chuyện "Ai biết ăn dè".
- Nhạc bài hát: “Đố bạn”, giấy bút chì sáp màu.

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Gây hứng thú	

<p>- Cô cho trẻ xem 1 đoạn video về các con vật sống trong rừng, cùng trò chuyện với trẻ...dẫn dắt vào câu chuyện</p>	Trẻ chú ý quan sát
<p>* Hoạt động 2: Nội dung: Chuyện: “Ai biết ăn dè”.</p>	
<p>- Cô kể lần 1: Diễn cảm + Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì nhỉ?</p>	Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ trả lời
<p>+ Câu chuyện kể về bạn gì? + Chúng mình có biết vì sao câu chuyện có tên là “Ai biết ăn dè” không?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Vậy chúng mình hãy cùng lắng nghe cô kể lại 1 lần nữa để biết vì sao câu chuyện lại có tên là “Ai biết ăn dè” nhé!</p>	Trẻ quan sát
<p>- Cô kể chuyện lần 2 kết hợp tranh minh họa + Cô vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện “Ai biết ăn dè”. Câu chuyện được bắt đầu như thế nào nhỉ?</p>	Trẻ chú ý lắng nghe
<p>- Cô kể lần 3: Đàm thoại, trích dẫn giới thiệu nội dung câu chuyện:</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Trong chuyện có những nhân vật nào? + Các con vật trong rừng đã tổ chức cuộc thi gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Trích dẫn: “Một hôm,ăn dè” + Ban giám khảo phát cho mỗi bạn bao nhiêu hạt đậu ?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Trích dẫn: “Thỏ, nhím, sóc....đạt giải thưởng” + Thỏ, nhím mỗi ngày ăn bao nhiêu hạt đậu?, còn sóc thì sao?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Sóc đã bước ra nói gì?, sóc đã dẫn mọi người đi đâu? - Thỏ ăn mỗi ngày một hạt.....hạng bét thôi... + Cuối cùng ai là người vô địch ăn dè?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Trích dẫn: “Ban giám khảo đợi nhím ăn...vô địch ăn dè là Nhím... + Trong câu chuyện con học tập tính cách của con vật nào?, vì sao?</p>	Trẻ trả lời
<p>* Giáo dục trẻ: Biết ăn dè thực phẩm để tiết kiệm, tránh lãng phí thực phẩm là các con hãy ăn hết xuất ăn của mình, không làm rơi vãi thức ăn nhé.</p>	Trẻ trả lời
<p>- Kể lần 4 kết hợp đóng kịch: Cô còn có một vở kịch rất là hay và thú vị, vở kịch có tên “Ai biết ăn dè”, cô mời các con đứng lên đi vào rừng</p>	

<p>xanh để đón xem vở kịch. Cô mở nhạc “ta đi vào rừng...”</p> <p>- Cô cùng trẻ múa hát bài: “Đố bạn”</p> <p>* Liên hệ tình huống thực tế:</p> <p>- Trong khi ăn uống, chúng mình phải ăn như thế nào?</p> <p>- Cô nhận xét câu trả lời của trẻ. Giáo dục trẻ: Khi ăn chúng mình nhớ ăn chậm, nhường nhịn nhau, ăn hết suất, không để cơm rơi vãi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cùng trẻ hát, vận động bài: “Đố bạn”.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Xếp hột hạt các con vật sống trong rừng**
- **TCVĐ: Cáo và thỏ**
- **Chơi tự do: Chơi tự do với cát và nước**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học xếp các hột hạt để tạo nên các con vật sống trong gia đình. Biết chơi TC thành thạo đúng luật.
- Rèn trẻ kỹ năng tư duy, tưởng tượng và khéo léo đôi bàn tay cho trẻ.
- Rèn khả năng phản xạ nhanh nhẹn cho trẻ.
- Qua bài học giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình làm ra.

2. Chuẩn bị

- Xắc xô, vòng, sân chơi rộng rãi để trẻ chơi trò chơi.
- Hệ thống các câu hỏi.
- Bài thơ bài hát của chủ đề.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định</p> <p>Cô và trẻ cùng hát bài hát “ Đố bạn”</p> <p>- Bài hát có con vật gì?</p> <p>- Nó sống ở đâu?</p> <p>- Ngoài voi ra trong rừng còn có con vật gì nữa?</p> <p>- Vậy khi thấy chúng các con phải thế nào?</p> <p>- Cô chốt và giáo dục trẻ.</p> <p>- Hôm nay cô sẽ cho chúng mình cùng nhau xếp hột hạt thành con vật sống trong rừng nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Hôm nay con sẽ xếp con vật gì? Nó có đặc điểm gì?</p> <p>- Vậy con sẽ xếp nó thế nào?</p> <p>(Cô hỏi 2 – 3 trẻ)</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đưa ra câu trả lời</p>

<p>- Cô chốt và giới thiệu cách xếp một số con vật từ các hình mà trẻ đã học. VD: Con hổ: Các con xếp hạt thành hình tròn làm đầu, thân hình chữ nhật, đuôi là 2 nét cong song song và 1 hình chiếc lá, bồm là các hình nét xiên liên tiếp, chân là các nét xỏ thẳng và hình tròn, tai là 2 nét xiên, mắt là 1 hạt...</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Cô phát hột hạt cho trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện xong cô cho trẻ nhận xét lẫn nhau, cô nhận xét chung và khen trẻ</p>	Trẻ chơi
<p>* TCVD: Cáo và thỏ - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cô khẳng định lại - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</p>	Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe Trẻ vui chơi
<p>* Chơi tự do - Các con vừa chơi rất ngoan, cô sẽ thưởng cho chúng mình chơi các đồ chơi ở sân trường và vòng để các con cùng chơi với nhau thật vui. - Khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào? - Cô cho trẻ chơi, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ</p>	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc Cô cho trẻ hát bài hát “Chú voi con ở bản Đôn” tập trung trẻ và điểm danh cho trẻ rửa tay vào lớp.</p>	Trẻ hát

III. Hoạt động chiều: Nghe kể lại chuyện “ Ai biết ăn dè” nguy hiểm và nơi không an toàn

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên câu chuyện, hiểu nội dung, biết đánh giá các nhân vật trong truyện.
- Rèn khả năng kể chuyện sáng tạo.
- Qua câu chuyện giáo dục cho trẻ biết tiết kiệm và ăn hết suất ăn của mình.

2. Chuẩn bị:

- Máy tính, hình ảnh minh họa chuyện "Ai biết ăn dè".
- Nhạc bài hát: “Đố bạn”, giấy bút chì sáp màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Trò chuyện – Gây hứng thú - Cô cho trẻ nghe bài hát: “Chú Thỏ con”. Cô trò chuyện cùng trẻ. + Con biết bài hát nói về con vật gì? + Các con có thích thỏ không?</p>	Trẻ hát Trẻ trả lời

<p>+ Hôm nay cô có một câu chuyện kể về hai anh em nhà thỏ đấy! Dẫn dắt vào câu chuyện Hoạt động 2: Nội dung - Cô kể chuyện lần 1 + Cô kể diễn cảm, kết hợp cử chỉ – giọng điệu phù hợp nhân vật. + Trẻ ngồi thoải mái, tập trung nghe. - Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa Đàm thoại nội dung - Câu chuyện có tên là gì? - Trong truyện có những nhân vật nào? - Mẹ dặn các con điều gì? - Thỏ em đã làm như thế nào? - Vì sao thỏ anh lại bị mệt? - Qua câu chuyện con học được điều gì? => Giáo dục trẻ: cần biết ăn uống tiết kiệm, không lãng phí. - Trẻ kể lại chuyện Nhóm 1: Kể theo tranh - Cô chia 4–5 nhóm, mỗi nhóm 1 bộ tranh. - Trẻ dựa vào tranh kể lại nội dung ngắn gọn. Nhóm 2: Nhập vai - Trẻ đội mũ Thỏ anh – Thỏ em – Mẹ thỏ để diễn lại một đoạn ngắn. - Cô khuyến khích trẻ nói lời thoại đơn giản * Hoạt động 5: Kết thúc - Cô nhận xét – tuyên dương động viên trẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát Trẻ quan sát Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 5, ngày 25 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Phân biệt phía phải, trái của bản thân

1. Mục đích

- Trẻ nhận biết được tay phải, tay trái của bản thân trẻ.
- Trẻ xác định được phía phải, phía trái của bản thân.
- Trẻ nhận biết được các đồ vật xung quanh ở phía nào của mình.
- Trẻ có kỹ năng nhận biết tay phải, tay trái của bản thân trẻ.
- Có kỹ năng phân biệt phía phải, phía trái của bản thân trẻ khi trẻ đứng ở các hướng khác nhau.
- Trẻ có ý thức trong giờ học.
- Biết cách sử dụng đồ dùng, lấy - cất đúng nơi qui định.
- Biết yêu quý bản thân mình và những người xung quanh.

2. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi.
- Các đồ dùng để xung quanh lớp
- Nhạc bài hát, thảm cho trẻ ngồi

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ vận động theo bài hát “Mình cùng lắng lư” - Bài hát nói về những bộ phận nào trên cơ thể chúng mình? <p>=> Mỗi bộ phận trên cơ thể có chức năng riêng, và bộ phận nào cũng rất cần thiết đấy nên chúng mình cần phải giữ gìn, vệ sinh sạch sẽ, ăn uống đủ chất để các bộ phận khỏe mạnh thì cơ thể chúng mình mới khỏe mạnh tham gia các hoạt động vui vẻ cùng các bạn ...</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập xác định tay phải- tay trái của bản thân trẻ <p>* Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Tay đẹp” Để chơi được trò chơi này các con hãy lắng nghe và làm theo cô nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay đẹp các con đâu? Có mấy tay? Chúng mình sẽ chơi cùng cô nhé - Tay đẹp đâu là tay đẹp đâu? <p>Chúng mình cùng vỗ tay với cô nào.1 tay đẹp -2 tay đẹp- 3 tay đẹp- tay phải đâu?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay phải của các con đâu? - Giơ cao tay phải lên nào, vẫy tay phải 3 cái - Tay phải để làm gì? <p>Chúng mình cùng cầm bút vẽ nào, cầm thìa xúc cơm nào, cầm bàn chải đánh răng</p>	<p>Trẻ vận động</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Chúng mình cùng chơi tiếp nhé; Tay đẹp đâu là tay đẹp đâu?</p>	
<p>- Chúng mình cùng vỗ tay với cô nào. 1 tay đẹp - 2 tay đẹp- 3 tay đẹp- tay trái đâu?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Tay trái của các con đâu?</p>	
<p>- Giơ cao tay trái lên nào, vỗ tay trái 3 cái</p>	Trẻ trả lời
<p>- Tay trái dùng để làm gì?</p>	
<p>Qua trò chơi các con đã phân biệt đúng tay phải- tay trái của mình rồi, cô mời các con đứng lên cùng tham gia trò chơi với cô nào</p>	Trẻ trả lời
<p>- Dạy trẻ xác định và phân biệt phía phải- phía trái của bản thân trẻ.</p>	
<p>* Trò chơi tiếp theo có tên “ Ai thông minh”</p>	
<p>- Cách chơi: Các con hãy lắng nghe cô nói điều gì, các con sẽ thực hiện theo điều đó nhé. Các con đã sẵn sàng chơi chưa?</p>	
<p>+ Tay phải đâu là tay phải đâu?</p>	
<p>Giơ cao tay phải lên nào. Hãy dùng tay phải chỉ cho cô xem mắt phải đâu? Tai phải đâu? Chân phải đâu?</p>	Trẻ trả lời Trẻ thực hiện
<p>+ Dậm chân phải 3 cái</p>	
<p>+ Tương tự tay trái,</p>	Trẻ thực hiện
<p>Tay trái đâu là tay trái đâu?</p>	
<p>Giơ cao tay trái lên nào. Hãy dùng tay trái chỉ cho cô xem mắt trái đâu? Tai trái đâu? Chân trái đâu?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Dậm chân trái 3 cái</p>	
<p>=> Các con ạ, Tay phải, mắt phải, tai phải, chân phải đều cùng phía với tay phải là phía phải của các con</p>	Trẻ thực hiện
<p>Tay trái, mắt trái, tai trái, chân trái đều cùng phía với tay trái là phía trái của các con</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Cô có câu hỏi khó dành cho các con:</p>	
<p>- Phía bên tay phải của con là phía nào?</p>	
<p>- Phía bên tay trái của con là phía nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Các con hãy đưa tay phải về phía phải và nói nào</p>	
<p>Cô đi quan sát trẻ khi trẻ thực hiện</p>	
<p>- Các con hãy đưa tay trái về phía trái và nói nào.</p>	
<p>Các con đã phân biệt được phía phải, phía trái rất giỏi, cô tặng mỗi bạn 1 rổ đồ chơi để chúng mình cùng chơi tiếp nhé. Cho trẻ lên lấy rổ đồ chơi</p>	Trẻ trả lời
<p>- Trong rổ các con có gì?</p>	Trẻ trả lời

<p>TC : “Gió thổi cây nghiêng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Hãy lắng nghe khi cô nói gió nhẹ: Cây đứng đưa 2 tay giơ cao trên đầu vẫy vẫy, gió thổi về phía nào cây nghiêng về phía đó - Gió thổi về phía phải - cây nghiêng về phía phải - Gió thổi về phía trái cây nghiêng về phía trái - Chơi 2-3 lần. <p>=> GD: Khi có gió bão, các con không được đi ra ngoài nhé</p> <ul style="list-style-type: none"> - TC2: “Chuyền bóng qua phải qua trái” + Cô chia lớp thành 4 đội thi đua với nhau, trẻ đứng thành hàng ngang chuyền bóng bằng 2 tay về phía phải cho bạn, đến bạn cuối hàng đón được bóng giơ bóng lên cao đội nào giơ trước là đội chuyền nhanh thắng cuộc. Lần 2 đổi ngược chuyền qua trái + Chơi 2-3 lần <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCD: Chơi với cát và nước**

- **TCVD: Mèo đuổi chuột**

- **Chơi tự do: Chơi với sỏi**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được cát và được trải nghiệm với cát qua các trò chơi. Trẻ hiểu được cát không tan trong nước.
- Trẻ có kỹ năng chơi với cát qua các trò chơi.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ có ý thức tham gia vào các hoạt động trong khi chơi.
- Trẻ biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường khi chơi.
- Thỏa mãn nhu cầu vui chơi của trẻ.

2. Chuẩn bị

- Khu vui chơi cát, nước sạch sẽ .
- Các nguyên vật liệu thiên nhiên: Cát, sỏi, cành khô, lá cây....) được sắp xếp gọn gàng thẩm mỹ trên gian hàng.
- Rổ , giỏ, khuôn in hình cát, xô nhựa, xẻng, chai nhựa, phễu, đồ chơi với cát, thùng đựng cát, 3 lá cờ
- Đồ chơi ngoài trời: Bập bênh, cồng chui

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ - Cùng trẻ hát bài “ Nhà của tôi”. Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. + Các con vừa hát bài hát nói về gì? + Ai là người đã xây lên những ngôi nhà? + Khi xây nhà cần những nguyên liệu gì? - Hôm nay cô con mình cùng trải nghiệm với cát và nước nhé! Cùng trẻ đến địa điểm quan sát <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trải nghiệm với cát theo nhóm (cát khô, cát ẩm, cát có nước) - Cô bao quát trẻ trong khi chơi. - Các con vừa được chơi trò chơi gì với cát? - Vì sao con có thể đúc được cát vào chai dễ dàng? - Tại sao con có thể in được hình ngôi nhà, bàn tay, bàn chân... trên cát? - Khi chơi trò chơi hòa cát vào nước con cảm thấy thế nào? - Tại sao cát không tan được trong nước? - Giáo dục trẻ <p>* TCVD: “ Mèo đuổi chuột”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi. - Bao quát trẻ trong khi chơi. <p>* Chơi tự do: Chơi với sỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vui chơi theo nhóm - Cô chú ý bao quát trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét động viên, tuyên dương trẻ - Nhận xét rút kinh nghiệm cho buổi HĐ sau. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Núi lửa phun trào

1. Mục đích -Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được núi lửa, và quá trình xảy ra núi lửa qua thí nghiệm núi lửa phun trào.
- Trẻ biết được màu thực phẩm khi nhỏ vào nước rửa bát sẽ bị hòa tan trong nước và làm cho nước đổi màu.
- Trẻ biết được khi cho dấm vào chai chứa packingsoda thì sẽ xì bọt lên giống

như núi lửa đang phun trào.

- Trẻ có kỹ năng quan sát, phán đoán, suy luận.
- Trẻ có kỹ năng khéo léo khi làm thí nghiệm, kích thích tính tò mò và ham hiểu của trẻ.
- Trẻ có kỹ năng giao tiếp, trả lời câu hỏi của cô đủ câu mạch lạc rõ ràng. Trẻ có kỹ năng làm việc theo nhóm, ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ không lên tự ý sử dụng dấm, packingsoda, nước rửa bát,..khi chưa được sự đồng ý của người lớn.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, có ý thức kỉ luật.

2. Chuẩn bị

- Chai nhựa, bột packingsoda, lọ màu thực phẩm, dấm, nước rửa bát, mô hình núi lửa, phễu, khay nhựa, đĩa.
- Nhạc bài hát: Điều kì diệu quanh ta.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “Điều kì diệu quanh ta” - Các con vừa được hát bài hát gì? - Trong bài hát nói đến điều gì? <p>=>Trong cuộc sống của chúng ta có vô vàn những điều kì diệu các con ạ. Và ngày hôm nay, cô cũng mang đến 1 điều kì diệu để tặng cho chúng mình đây. Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng để cùng làm thí nghiệm với chúng mình đây. Bây giờ các con hãy cùng khám phá với cô xem chúng mình có gì nhé.</p>	<p>Trẻ hát</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p>	
<p>* Quan sát gọi tên đồ dùng:</p>	<p>Trẻ quan sát</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Cô có gì đây? (bột Baking soda) 	<p>Trẻ trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Thế còn đây là gì nữa? À đây là màu thực phẩm để nhuộm màu các món ăn hay còn tạo ra các màu sắc khác nhau đây các con ạ. 	<p>Trẻ trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Ngoài ra cô còn có gì nữa? (nước rửa bát). 	<p>Trẻ trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp theo cô còn có gì nữa đây? 	<p>Trẻ trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Dấm có vị như thế nào? Có ai đã thử nếm dấm bao giờ chưa? 	<p>Trẻ trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Còn đây là chai nhựa thường dùng để đựng nước nhưng hôm nay trong chai này có gì không? Tí nữa các con sẽ được sử dụng chai nhựa này để làm thí nghiệm nhé. 	<p>Trẻ trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Ngoài ra cô còn chuẩn bị cái phễu để các con đổ baking soda vào chai khỏi bị vãi ra ngoài và 	

chiếc đũa để chúng mình khuấy lên đấy !

- Từ những đồ dùng này, hôm nay cô và các con sẽ cùng làm thí nghiệm mang tên: Núi lửa phun trào

** Cô hướng dẫn trẻ cách làm.*

- B1: (Cho packing soda vào chai)

Đầu tiên, cô sẽ lấy 1 chai nhựa không đưng gì, sau đó cô lấy thìa cô xúc 7 thìa bột baking soda vào chai.

- B2: (Cho màu thực phẩm vào chai)

Tiếp đến cô lấy màu thực phẩm nhỏ vào chai 6 giọt. Theo các con chúng ta cho màu thực phẩm vào để làm gì ?

- Để biết được điều gì sẽ xảy ra khi cô cho màu thực phẩm vào chai nước thì nán nửa các con cùng quan sát nhé!

- B3: (Cho nước rửa bát vào chai)

Tiếp theo, cô cho gì đây các con? (Nước rửa bát).

Vậy theo các con chuyện gì sẽ xảy ra khi cô cho nước rửa bát vào trong chai? (Nước rửa bát có biến đổi màu không?)

- Cô cho nước rửa bát vào chai, các con nhớ tay phải giữ chắc chai để không bị đổ nhé.

Sau đó các con sẽ lấy chiếc đũa khuấy đều lên, lúc này các con thấy điều gì xảy ra?

- Các con thấy có kì diệu không?

- Không chỉ dừng lại ở đây. Cô t còn có 1 điều rất là thú vị nữa đấy. Chúng mình tập trung quan sát lên cô nhé.

- B4: (Chụp mô hình núi lửa)

- Các con ơi cô còn có gì nữa đây?

- Bây giờ cô sẽ chụp mô hình này vào cái chai mà cô đã cho nguyên liệu. Các con có thấy giống núi lửa không?

- Thế núi lửa đã hoạt động chưa?

- À để cho núi lửa này hoạt động, theo các con phải làm như thế nào?

-B5: (Đổ dấm vào chai)

- Cô thấy lớp chúng mình đưa ra được rất nhiều ý kiến khác nhau, để biết được điều kì diệu gì sẽ xảy ra, cô mời các con cùng về nhóm làm thí nghiệm nhé. Khi về nhóm chúng mình hết sức

Trẻ quan sát

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

<p>cẩn thận tránh bị đổ, vỡ nhé! Và các con phải nhớ các bước:</p> <p><i>* Cô cho trẻ về nhóm làm thí nghiệm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ bắt đầu tự làm thí nghiệm - Cô bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ chậm. - Cô cho trẻ làm thí nghiệm, cô đến từng nhóm hỏi kết quả sau khi trẻ làm. - Cô mời các nhóm mang kết quả thí nghiệm lên đây nào. - Cô cho trẻ quan sát kết quả của 4 nhóm rồi nêu nhận xét. <p>+ Các con vừa làm thí nghiệm gì? Chuyện gì xảy ra khi các con cho giấm vào mô hình núi lửa.</p> <p>(Các con đều thấy là bọt phun lên giống như núi lửa đúng không nào? Nhưng liệu khi cô cho dấm vào mô hình núi lửa có phun lên giống như vậy không. Mời các con chú quan sát lên đây nhé.)</p> <p><i>* Cô làm lại thí nghiệm và giải thích hiện tượng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đổ dấm vào trong mô hình. <p>Khi cô đổ dấm vào mô hình đã có các nguyên vật liệu như: bột paking soda, nước rửa bát, màu thực phẩm, lúc này bột paking soda và dấm có axit sẽ phản ứng với nhau và sủi lên và tạo thành núi lửa phun trào đấy. Các con có thấy thí nghiệm của cô có giống thí nghiệm của các con không?</p> <p>* Giáo dục: Các con à nước rửa bát, dấm và bột paking soda là những thứ mà chúng mình rất hay gặp trong cuộc sống đấy. Nhưng khi chẳng may chúng mình uống phải dấm hay chúng mình nghịch nước rửa bát hoặc paking soda sẽ gây nguy hiểm đến sức khỏe của chúng mình đấy. Vì vậy các con tuyệt đối không được tự do dùng khi chưa được sự cho phép của người lớn nhé, các con nhớ chưa nào?.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ. - Cô hướng dẫn trẻ vào các đồ chơi cô đã chuẩn bị. - Cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc:</p>	<p>Trẻ thực hành</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

- Cô nhận xét buổi học và chơi. Nhắc nhở trẻ giúp cô thu dọn đồ chơi, khi vào lớp vệ sinh tay, chân sạch sẽ và uống nước.	Trẻ thực hiện
---	---------------

IV. Hoạt động chiều: Nặn các con vật bé thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết về một số loài động vật, phân loại các con vật sống trong gia đình, trong rừng, sống dưới nước.
- Trẻ nặn các con vật bé yêu thích.
- Trẻ nặn được nhiều loại động vật khác nhau thể hiện được đặc điểm đặc trưng của chúng.
- Rèn luyện các kỹ năng nặn: xoay tròn, lăn dọc, lăn nghiêng, ấn bẹt.
- Rèn trẻ biết phối hợp nhiều màu sắc khác nhau để làm mắt, đuôi, cánh cho con vật thêm sinh động.
- Rèn trẻ tính kiên trì, cẩn thận và ý thức thực hiện nhiệm vụ đến cùng.
- Biết trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc
- Trẻ biết nhận xét sản phẩm của mình và của bạn
- Phát triển ở trẻ tính thẩm mỹ, trí tưởng tượng, sáng tạo thể hiện các động tác tư thế của con vật, thể hiện được môi trường sống của các loài động vật khác nhau.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Mẫu nặn các con vật
- Đồ chơi các con vật
- Mô hình nơi ở của các loài vật
- Rổ Nhựa
- Nhạc bài hát: Tôm cá cua thi tài, gà trống mèo con và cún con. Trời nắng trời mưa.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu khách đến dự - Cho trẻ thăm quan vườn bách thú kết hợp hát bài “Đố bạn”. <p>Quan sát, nhận xét đặc điểm những con vật trong vườn bách thú.</p> <p>=> Giáo dục trẻ cách chăm sóc bảo vệ các loài vật động vật quý hiếm.</p>	Trẻ hát
<p>2. Hoạt động 2: Bài mới</p> <p>* Quan sát con vật mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát con vật sống dưới nước: + Các con có nhận xét gì về những con vật này chúng được nặn như thế nào? - Cho trẻ quan sát con vật sống trong gia đình 	Trẻ quan sát Trẻ trả lời
	Trẻ trả lời

<p>+ Ai có nhận xét gì về các con vật sống trong gia đình ? Để nặn được con gà con phải làm gì? Con nặn như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Còn con mèo thì sao ? Thân hình của con mèo và con gà thì như thế nào ?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Cho trẻ quan sát con vật sống trong rừng + Các con nhìn xem con voi có gì đặc biệt? + Nếu muốn nặn con voi đang gọi bạn thì con nặn như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>=> Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn làm ra.</p>	
<p>* Trẻ thực hiện:</p>	Trẻ chơi
<p>- Vừa rồi các con đã được quan sát rất nhiều các con vật rồi, bây giờ cô sẽ tổ chức cho các con nặn những con vật mà các con yêu thích.</p>	
<p>- Mời trẻ nêu ý tưởng</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Con thích nặn con vật gì ? Tại sao ? để nặn được con vật mình yêu thích thì con phải làm gì? con nặn như thế nào ?</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Cô đã chuẩn bị rất nhiều đất nặn và các cây cỏ, cây hoa, để cho các con được thoải sức sáng tạo nặn các con vật mà mình yêu thích đây.</p>	
<p>- Cho trẻ về bàn ngồi nặn (cô bật nhạc nhẹ, tạo bầu không khí)</p>	
<p>- Cô đi quan sát động viên trẻ nặn đẹp, sáng tạo, gợi ý cho trẻ cách nặn, tạo dáng các con vật và biết cách tạo môi trường sống cho các con vật</p>	Trẻ chơi
<p>- Trẻ nặn xong cho trẻ hát bài “Gà trống mèo con và cún con” kết hợp đi xem sản phẩm của bạn</p>	Trẻ hát
<p>* Nhận xét sản phẩm:</p>	
<p>- Con thích con vật nào ? Vì sao con thích con vật này ? những ai nặn con vật giống bạn ? bạn đã trang trí những gì ?</p>	
<p>- Đây là bài của ai ? Con hãy giới thiệu bài của con cho các bạn nghe</p>	
<p>- Cô nhận xét bài của trẻ - động viên khen trẻ.</p>	
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	
<p>- Hôm nay các con được học gì? Con đã làm được gì ?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Con thích điều gì nhất ?</p>	
<p>- Nhận xét - động viên khen trẻ</p>	Trẻ hát
<p>- Cô và trẻ vận động bài “Trời nắng, trời mưa”.</p>	

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6, ngày 26 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển triễn thẩm mỹ

Dạy hát: Chú voi con ở bản đôn- Tác giả: Phạm Tuyên

Nghe hát: Đồ bạn

Trò chơi: Vòng tròn tiết tấu

1. Mục đích

- Trẻ thuộc lời bài hát, hát đúng câu, lời và giai điệu bài hát “ Chú voi con ở bản Đôn”
- Trẻ biết tên bài hát và tên tác giả.
- Trẻ chú ý nghe hát và hưởng ứng theo bài hát.
- Rèn kỹ năng quan sát và lắng nghe. Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ.
- Rèn kỹ năng hát đúng giai điệu, nhịp điệu của bài hát và vận động một cách tự nhiên.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương và bảo vệ các con vật.
- Giáo dục trẻ biết đoàn kết với bạn, vui vẻ trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Chú voi con ở bản đôn”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về các con vật sống trong rừng. 	Trẻ chú ý
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1 : Cô hát cho trẻ nghe - Cô hát lần 2: Có nhạc đệm kết hợp cử chỉ, điệu bộ. 	Trẻ chú ý quan sát
<p>* Đàm thoại về nội dung bài hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa hát cho các con nghe bài gì? + Của ai sáng tác? + Bài hát có nhắc đến con gì? + Chú voi con như thế nào? + Chú voi con còn như thế nào nữa? + Để có sức kéo gỗ cho bản làng thì voi con phải như thế nào? 	Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<p>Bài hát “Chú voi con ở bản đôn” nhạc và lời của nhạc sĩ Phạm Tuyên. Bài hát viết về chú voi con ở bản đôn chưa có ngà nên vẫn là trẻ con nên rất ham ăn và ham chơi, chú đến từ rừng già và ở với con người, giúp buôn làng kéo gỗ.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Dạy trẻ hát.</p>	
<p>- Cô cho cả lớp hát 2 lần.</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô mời 3 tổ hát.</p>	
<p>- Cô mời nhóm nam.</p>	
<p>- Cô mời nhóm nữ.</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô mời 1 trẻ hát. Trong quá trình hát cô chú ý sửa sai cho trẻ về</p>	
<p>+ Nghe hát : “ Đố Bạn”</p>	
<p>Cô hát cho trẻ nghe kết hợp minh họa bài hát.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>+ TCAN “Chuyên đồ vật theo bài hát”</p>	
<p>- Cô nêu cách chơi: cô cho cả lớp ngồi thành một vòng tròn. Cô chọn ra một bài hát mà tất cả cùng thuộc để có thể cùng nhau hát. Khi bài hát bắt đầu, lần lượt trẻ truyền tay đồ chơi cho nhau, đến khi kết thúc bài hát, ai là người cầm đồ chơi đó sẽ bị loại.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Luật chơi: Bạn nào cũng phải vừa hát, vừa tập</p>	
<p>trung chuyên đồ vật và tương tác qua lại lẫn nhau</p>	
<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p>	
<p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	
<p>- Cô nhận xét chung, giáo dục trẻ.</p>	

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVD: Ném vòng**
- **Chơi tự do: Nhặt lá vàng**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, các đồ chơi thiết bị ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao “Dung dăng dung dẻ” 	Trẻ thực hiện

<p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? + Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?.... + Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. => Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được. * TCVD: Ném vòng + Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi (2-3 lần). * TCTD: "Nhặt lá vàng" - Cô hướng dẫn trẻ nhặt lá theo nhóm - Cô nhắc trẻ tham gia vào HĐ phải đoàn kết. * Hoạt động 3 : Kết thúc - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Lao động tập thể, lau dọn đồ chơi

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số công việc lao động đơn giản: lau bàn, cất đồ chơi, nhặt rác, tưới cây...
- Trẻ hiểu ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh.
- Biết thực hiện đúng thao tác: lau từ trên xuống dưới, để đồ dùng đúng chỗ.
- Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại rác đơn giản.
- Trẻ có ý thức giữ gìn lớp sạch đẹp.
- Hứng thú và tự giác khi tham gia lao động.

2. Chuẩn bị

- Khăn lau, chổi nhỏ, hót rác, thùng rác phân loại.
- Khăn ướt hoặc xô nước nhỏ (có cô hỗ trợ).
- Nhạc nhẹ tạo không khí vui vẻ trong khi lao động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Gây hứng thú	Trẻ thực hiện

<p>- Cô cùng trẻ hát bài “Lớp chúng mình rất vui” “Cuối tuần rồi, lớp mình cần làm gì để tuần sau bước vào lớp thật sạch đẹp nhỉ?”. Dẫn dắt vào hoạt động lao động.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung Cô chia lớp thành 3 nhóm nhỏ: Nhóm 1: Lau bàn, lau kệ đồ chơi. Nhóm 2: Sắp xếp góc chơi, cất lại đồ dùng đúng chỗ. Nhóm 3: Nhặt rác sân trường – tưới cây (nếu khu vực cho phép).</p> <p>- Cô nêu yêu cầu: Làm nhẹ nhàng, không xô đẩy. Dụng cụ dùng xong phải trả đúng nơi quy định. * Trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn từng nhóm:</p> <p>Nhóm 1 – Lau bàn: Cầm khăn đúng cách, lau từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Không vẩy nước lung tung.</p> <p>Nhóm 2 – Sắp xếp đồ chơi: Xếp theo nhóm: đồ xây dựng – đồ học tập – đồ góc gia đình. Kiểm tra đồ hỏng để báo cô.</p> <p>Nhóm 3 – Nhặt rác, tưới cây: - Nhặt rác bằng gang tay, bỏ đúng thùng (rác khô – rác ướt). - Quan sát cây cần tưới → tưới nhẹ nhàng. - Cô mở nhạc để tạo không khí vui vẻ, trẻ làm việc hứng thú hơn.</p> <p>Nhận xét - Giáo dục - Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt. - Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ chọn 1 động tác thư giãn nhẹ: vươn vai - xoay vai - nhún chân. - Trẻ rửa tay sạch sẽ, trở về lớp.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Nhận xét của tổ chuyên môn

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DỰ ÁN GIÁO DỤC STEAM
CHỦ ĐỀ NHÁNH III: BÉ BIẾT CON VẬT GÌ SỐNG DƯỚI NƯỚC
TÊN DỰ ÁN: CON CÁ

(Thời gian thực hiện 1 tuần: **Từ ngày 29/12 -> 02/01/ 2026**)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Phát triển thể chất

- Rèn luyện khéo léo, phối hợp vận động thông qua các trò chơi dân gian và các tiết mục biểu diễn
- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay phối hợp tay - mắt để mở sách, vẽ hình, viết chấm tròn và tạo ra sản phẩm.
- Biết ăn đủ chất dinh dưỡng và giữ gìn sức khoẻ khi thời tiết thay đổi.
- Phối hợp được các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.
- **MT3.** Bò thấp chui qua cổng, nhảy lò cò
- **MT36*.** Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....

2. Phát triển nhận thức

- Nói được đặc điểm của con cá; biết được môi trường sống, phân biệt về đặc điểm cấu tạo của chúng
- Biết điều kiện cần thiết để một số động vật sống ở dưới nước như: thức ăn, nguồn nước không bị ô nhiễm (S)
- Biết được nguyên vật liệu cần để thiết kế ra được con cá (các loại lá cây khô, cành cây khô...) (S);
- Đặt được câu hỏi truy vấn để tìm hiểu tác dụng của bức tranh (S)
- Quan sát, nhận xét, thảo luận được về hình dáng, tên gọi của bức tranh. (S)
- Xác lập được các bước khám phá con cá (đặc điểm/tác dụng) (E);
- Nêu các đồ dùng, công cụ, nguyên vật liệu dùng để thiết kế bức tranh(T);
- Trình bày được các bước để thiết kế bức tranh (T);
- Khẳng định được tính đáp ứng các tiêu chí sử dụng được của bức tranh (S)
- Tưởng tượng và xây dựng được thiết kế bức tranh bằng hình vẽ (S)
- Lựa chọn, sử dụng được đồ dùng, công cụ, nguyên vật liệu để thiết kế bức tranh (T)
- Biết sử dụng 5 giác quan để phân biệt đồ vật, sự vật, hiện tượng xung quanh (hình dạng màu sắc, kích thước.)
- **MT57*.** Làm thử nghiệm và sử dụng được công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.
- **MTs59:** Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế.
- **MT81*.** Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói được kết quả.
- **MTs92:** Áp dụng hoặc mở rộng được kiến thức và kĩ năng trong các hoàn cảnh mới.

3. Phát triển ngôn ngữ

- Giải thích được mục tiêu và tiêu chí cần thực hiện.

- Phân tích và giải quyết được vấn đề bằng lời nói
- Trẻ lắng nghe, thảo luận, trao đổi ý kiến về lợi ích của cá (S);
- Quan sát, khám phá, tìm hiểu tác dụng của bức tranh con cá (S)
- **MTs101: Trả lời được các câu hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát và bằng chứng thực tế.**

4. Phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội

- Nêu được các biểu tượng toán học khi sử dụng đồ dùng, nguyên vật liệu lá khô (lá dài, lá ngắn.... (M)
- Sử dụng các dụng cụ theo quy tắc xếp xen kẽ 1-1 (M)
- Trẻ tích cực, hứng thú, tập trung, phối hợp với bạn bè, vui vẻ tham gia vào các hoạt động (A).
- Trang trí bức tranh sinh động, sắp xếp giữa các chi tiết hài hoà, hợp lý (A)
- Giữ gìn và bảo vệ bài sản phẩm sạch sẽ, không tẩy xoá, làm nhả sản phẩm (A);
- Yêu thích hoạt động, tập trung thực hiện hoạt động(A);
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động; (A).
- Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ
- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm
- **MTs145: Thúc đẩy và hỗ trợ nhau cùng giải quyết nhiệm vụ của nhóm.**

5. Phát triển thẩm mỹ

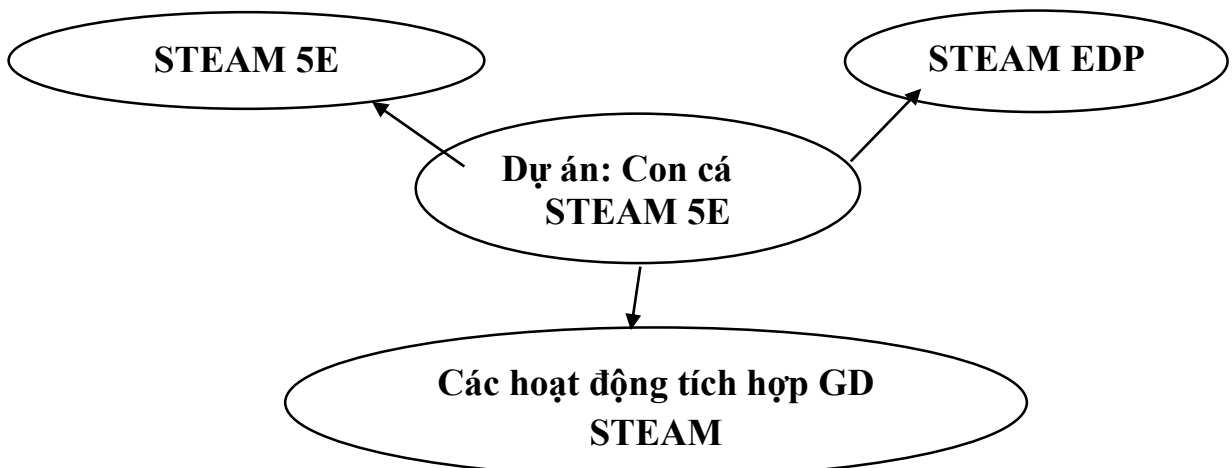
- Biết cách phối hợp màu sắc, hình dáng để tạo ra sản phẩm đẹp mắt (A).
- Trẻ giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu (A)
- **MT171***. Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

*Khám phá: Khám phá con cá (5E)

- Nói được đặc điểm của con cá; biết được môi trường sống, phân biệt về đặc điểm cấu tạo của chúng.
- Biết điều kiện cần thiết để một số động vật sống ở dưới nước như: thức ăn, nguồn nước không bị ô nhiễm.

* Làm con cá bằng lá cây (EDP)

- Bức tranh và hình dáng của bức tranh.
- Diễn đạt suy nghĩ, cảm xúc khi thực hiện.
- Đồ dùng, vật liệu dùng để thiết kế bức tranh
- Các bước thiết kế bức tranh
- Các tiêu chí để hoàn thành xong tấm thiệp.



- Đón trẻ - trò chuyện các con vật sống dưới nước, biết phân biệt 1 số loại cá qua hình dạng đặc điểm bên ngoài
- + Trò chuyện về môi trường sống và điều kiện cần thiết của một số động vật sống ở dưới nước như: thức ăn, nguồn nước không bị ô nhiễm
- Chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động ở các góc:
- + Trò chơi cảm nhận các vật liệu khác nhau (mềm, cứng, thô, mịn).
- + Tạo các hình học qua việc sử dụng các công cụ đơn giản như kéo, bút màu, đất nặn, thực hành cắt giấy, bút màu để tô vẽ hoặc để thành các hình học
- + Tạo sản phẩm bằng việc cắt dán, xé dán, chấp ghép
- + Xây dựng mô hình bằng các nguyên liệu tái chế; ghép các hình giấy tạo thành hình ảnh.
- + Tạo bức tranh qua in dấu tay, vẽ tranh sử dụng màu nước.
- Hoạt động chiều: Làm các sản phẩm nghệ thuật từ các vật liệu thiên nhiên khác nhau

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

*Môi trường trong lớp học:

- Tranh ảnh về các con vật sống dưới nước.
- Vở tạo hình, làm quen với toán
- Bút chì, sáp màu, đất nặn, keo, kéo hồ dán, giấy màu, sách, báo tạp chí cũ
- Đồ chơi ở các góc về nghề dịch vụ nhiều phong phú.
- Giấy khổ to, giấy báo, bìa cát tông các loại....

*Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ

trẻ

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân

- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, về thành viên công việc của mỗi người trong gia đình.
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thẻ đục sáo:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thẻ đục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
- + Hô hấp ĐT3: Thổi bóng bay
- + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
- + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối
- + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
- + Tập kết hợp với lời ca bài: "Cá vàng bơi"
- + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hội tnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a Góc phân vai: Trò chơi: Chơi bác sỹ thú y, chăm sóc các con vật nuôi

* Mục đích: Trẻ biết công việc của bác sỹ thú y: khám bệnh, cho ăn, vệ sinh...

- Nhận biết 1 số dụng cụ chăm sóc thú nuôi

* Chuẩn bị: - Bàn khám thú y, sổ khám bệnh, băng gạc, ống nghe, quỳ bán thuốc...

* Dự kiến chơi:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi đóng vai đóng vai bác sỹ, người bán thuốc, mua thuốc

b. Góc xây dựng: Xây ao cá

* Mục đích:

- Trẻ biết ao cá gồm bờ ao, mặt nước, con cá, cây cối xung quanh ao cá...
- Biết các bước để xây mô hình ao cá
- Rèn kỹ năng xây dựng, lắp ghép bằng các khối hình, gạch xây dựng.
- Phát triển kỹ năng hợp tác nhóm, phân vai.

* Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, cây xanh, hàng rào, các con vật sống dưới nước.

* Dự kiến chơi: Nhóm trưởng biết phân công vai chơi cho các bạn trong nhóm và biết phân công công việc cho từng người. Trẻ biết dùng các khối gỗ, khối

xốp, gạch xây dựng để biết cách xếp chồng xếp cạnh, biết lắp ghép mô hình tạo thành mô hình ao cá.

- Trẻ còn kỹ năng hợp tác đoàn kết trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ

c. Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát về các con vật

* Mục đích:

- Trẻ nhớ tên và hát đúng giai điệu 1 số bài hát về các con vật
- Trẻ hát theo nhịp, rõ lời, trẻ mạnh dạn tự tin thể hiện bài hát
- Trẻ biết phối kết hợp các dụng cụ âm nhạc khi biểu diễn

* Chuẩn bị: Nhạc các bài hát, mũ 1 số con vật, dụng cụ âm nhạc.

* Dự kiến chơi:

- Cô hướng dẫn cho trẻ biểu diễn các bài hát theo hình thức đơn ca, song ca, nhóm trẻ.

d. Góc học tập: Nặn các con vật

* Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi đặc điểm của 1 số con vật sống dưới nước
- Trẻ biết cách xoay tròn, ấn dẹt, nặn dài... để tạo nên sản phẩm đẹp
- Phát triển sự khéo léo thông qua các thao tác nặn

* Chuẩn bị: Đồ chơi theo nghề

* Dự kiến chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ về góc chơi, trẻ quan sát mẫu và tham gia nặn các con vật.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, tưới lá, sỏi đất

* Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ cho cây, sỏi đất cho các chậu cây

* Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi, dụng cụ chăm sóc cây

* Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

D. TỔ CHỨC TRẢI NGHIỆM

* **Giai đoạn 1: Mở dự án**

I. Đón trẻ, trò chuyện, mở dự án.

- Giáo viên trò chuyện với trẻ về 1 số con vật sống dưới nước mà trẻ biết
- Trò chuyện để trẻ chia sẻ những gì các con đã nhìn thấy con cá hoặc con cua?
- + Các con thường nhìn thấy con gì nhiều nhất?
- + Những con vật đó sống ở đâu, chúng có lợi ích gì cho con người?
- Cô cho trẻ quan sát các bức tranh khác nhau để trẻ tưởng tượng
- + Giúp trẻ nhận biết và cảm nhận các vật liệu khác nhau qua xúc giác, tạo cơ hội để trẻ trải nghiệm và khám phá.
- Mời trẻ vào dự án, khơi dậy sự tò mò và kích thích trẻ suy nghĩ sáng tạo về dự án STEAM “Con cá”.
- + Để giúp chúng ta rõ hơn về con cá cô mời chúng mình cùng tham gia dự án STEAM “Con cá”.
- + Các con muốn khám phá gì trong dự án?
- + Các con muốn tạo ra sản phẩm gì trong dự án?

- Xây dựng hệ thống câu hỏi, mạng nội dung của dự án, xác định các hoạt động cơ bản gắn với các sản phẩm cần đạt và các tiêu chí của sản phẩm.
- + Bức tranh có những hình dạng gì, nó được trang trí bằng những nguyên liệu gì?
- + bức tranh dùng để làm gì?....
- Hướng dẫn trẻ xác định mục tiêu của dự án GD STEAM, thống nhất yêu cầu về “nội quy” trong trải nghiệm dự án để đảm bảo trẻ thực hiện tự giác, chủ động, an toàn và hiệu quả.
- + Chuẩn bị cho các hoạt động chính trong dự án bằng cách thống nhất và giới thiệu trước những nội dung trải nghiệm.
 - Hoạt động GD STEAM 5E: “Khám phá con cá (5E)”
 - Hoạt động GD STEAM EDP: Làm con cá bằng lá cây (EDP)
 - + Giới thiệu sơ lược về các hoạt động sẽ thực hiện trong những ngày tiếp theo để trẻ háo hức tham gia.
- + Đặt bảng kế hoạch trong lớp với các hình ảnh minh họa về những hoạt động sắp diễn ra để trẻ dễ hình dung.
- * Giai đoạn mở dự án tạo ra nền tảng vững chắc và kích thích sự tò mò của trẻ, giúp các em hứng thú hơn với các hoạt động tiếp theo trong dự án "con cá".
- * **Giai đoạn 2. Triển khai các hoạt động của dự án**

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ 2, ngày 29 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Bò thấp chui qua cổng, nhảy lò cò

1. Mục đích

- Dạy trẻ biết cách bò thấp chui qua cổng bằng bàn chân và cẳng tay mà không chạm vào cổng
- Biết cách chơi trò chơi
- Rèn kỹ năng khéo léo phối hợp tay, chân nhịp nhàng trong khi bật
- Rèn kỹ năng tập đứng đều các động tác của bài tập phát triển chung.
- Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn, phối hợp tay – chân.
- Rèn kỹ năng giữ thăng bằng khi nhảy lò cò.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết đoàn kết phối hợp với bạn trong khi chơi, biết lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của cô.

2. Chuẩn bị

- Phòng tập sạch sẽ, thoáng. Trang phục cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Vạch chuẩn, 7 ô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức - Cô trò chuyện: Để cơ thể phát triển cân đối và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?... - Kiểm tra sức khỏe	Trẻ thực hiện

<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Khởi động: Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí trong lành. Cho trẻ làm đoàn tàu đi bằng nhiều cách khác nhau. Đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển thành 3 hàng ngang theo tổ dẫn cách đều.</p> <p>Trọng động: Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang dẫn cách đều nhau tập bài phát triển chung, kết hợp lời ca bài: “Cháu yêu cô chú công nhân”</p> <p>- VĐCB “Bò thấp chui qua cổng, nhảy lò cò”</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động</p> <p>- Cô mời những trẻ biết thực hiện vận động lên thực hiện trước</p> <p>+ Cô vận động mẫu lần 1.</p> <p>+ Cô vận động lần 2 + phân tích :</p> <p>- Tư thế chuẩn bị: Tư thế chuẩn bị 2 tay chống xuống sàn sát vạch xuất phát, quỳ gối, căng chân và bàn chân đặt sát mặt sàn, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh bò chúng ta bò tiến thẳng về phía trước bằng chân nọ tay kia, tới cổng đầu hơi cúi, lưng võng xuống khéo léo chui qua cổng, sao cho không chạm người vào cổng và nhảy lò cò bằng 1 chân về đích, sau đó đứng dậy về cuối hàng</p> <p>*Trẻ thực hiện:</p> <p>- Mời 2 trẻ giỏi lên vận động trước</p> <p>- Sau đó cô cho lần lượt cả lớp thực hiện. Cô quan sát trẻ nào chưa thực hiện được cô động viên trẻ thực hiện tốt hơn .</p> <p>Củng cố: Cô mời 1 trẻ lên vận động lại và hỏi lại trẻ tên vận động</p> <p>* Trò chơi vận động: “<i>Nhảy bao bố</i>”</p> <p>- Với dây thừng này, chúng mình sẽ chơi trò chơi gì?</p> <p>- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần theo nhóm</p> <p>- Cho trẻ nhận xét kết quả chơi và tuyên dương</p> <p>- Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát con cá chép**

- TCVD: Xìa cá mè

- Chơi tự do: Chơi với cát và nước

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi đặc điểm thức ăn môi trường sống của cá.
- Biết cá là con vật sống dưới nước được nuôi trong các ao hồ .
- Biết chăm sóc các con vật nuôi.

2. Chuẩn bị

- Con cá chép, sỏi, phấn, lá cây...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát, múa bài “Cá vàng bơi” 	Trẻ hát
<p>* Hoạt động 2: Quan sát: Con cá chép</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra con cá chép thật cho trẻ quan sát tự đưa ra những nhận xét về đặc điểm, hình dáng thức ăn, hoạt động môi trường sống của cá chép. - Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. 	Trẻ quan sát và trả lời
<p>* Giáo dục trẻ biết yêu quý chăm sóc các con vật. Biết ăn nhiều chất đạm giúp cho chúng mình khoẻ mạnh cơ thể phát triển hài hoà cân đối.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* TCVD: Xìa cá mè.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi và đọc bài thơ “Xìa cá mè”. 	Trẻ chơi
<p>* TCTD: Chơi với sỏi, phấn, lá cây</p> <p>Cô cho trẻ vui chơi tự do với sỏi, phấn lá cây, giấy, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc.</p>	

III. Hoạt động chiều: Vệ sinh thực hành kĩ năng rửa tay

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cho bản thân mình
- Trẻ biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh
- Trẻ biết kỹ năng rửa tay theo đúng quy trình
- Rèn kĩ năng khéo léo khi rửa tay sao cho không bị ướt áo.
- Trẻ có thái độ tích cực khi cô cho đi rửa tay
- Biết giữ gìn đôi tay luôn sạch sẽ

2. Chuẩn bị

- Xà phòng, Vòi nước, khăn khô lau tay

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng hát với cô bài hát: “Tay thơm tay ngoan” <p>Cô cùng trẻ đàm thoại về nội dung bài hát:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>Bài hát nói về điều gì? + Đôi bàn tay có tác dụng gì? + Thế trước khi ăn cơm và sau đi vệ sinh thì chúng mình cần làm gì? -> Giáo dục: Để cho đôi bàn tay luôn sạch sẽ và thơm mát thì chúng mình cần rửa tay hằng ngày nhé.</p> <p>* Hoạt động 1: Nội dung - Để cho đôi bàn tay thật trắng thật sạch trước khi ăn để đảm bảo vệ sinh thì chúng mình hãy cùng đi rửa tay thật sạch với cô nhé. - Trước hết chúng mình hãy nhìn cô làm mẫu trước nhé. + Cô làm mẫu : - Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích - Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa giải thích các thao tác + Bước 1: Vặn vòi nước vừa đủ làm ướt 2 bàn tay, chú ý chúc mũi 2 bàn tay xuống phía dưới miệng thau nước rồi vặn vòi nước lại. Xoa xà phòng vào 2 lòng bàn tay 1 lượng vừa đủ, chà sát 2 lòng bàn tay vào nhau để tạo bọt. + Bước 2: Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuốn và xoay lần lượt từng ngón của bàn tay kia và ngược lại. + Bước 3: Dùng lòng bàn tay này chà xát chéo lên mu bàn tay kia và ngược lại. + Bước 4: Dùng đầu ngón tay của bàn tay này miết vào kẽ giữa các ngón của bàn tay kia và ngược lại. + Bước 5: Chụm 5 đầu ngón tay của tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại. + Bước 6: Xả cho tay sạch hết xà phòng dưới nguồn nước sạch. Lau khô tay bằng khăn.</p> <p>- Mời 1 trẻ lên thực hiện - Cho các trẻ nhận xét cách bạn thực hiện. - Cho trẻ nhắc lại các bước rửa tay * Trẻ thực hành rửa tay bằng xà phòng - Cho lần lượt 2 trẻ lên rửa tay bằng xà phòng. Trong quá trình trẻ rửa tay cô bao quát, gợi ý, sửa sai, khuyến khích trẻ thực hiện. ((Khi trẻ thực hành cô quan sát và giúp đỡ trẻ còn lúng túng) - Hỏi trẻ: Các con vừa được làm gì? - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ hát và vận động bài “Tay thơm tay ngoan” rồi chuyển hoạt động</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3, ngày 30 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Khám phá con cá

1. Mục đích

- Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của con cá(S)
- Trẻ biết con cá là động vật sống dưới nước...(S)
- + Trẻ biết được cá thở bằng mang(S)
- Trẻ nêu được các đồ dùng, dụng cụ để thực hiện quá trình khám phá. (T)
- Trẻ biết sử dụng dụng cụ, thiết bị trong quá trình học như: vợt, mảnh ghép rời, nắp chai,... (T)
- Trẻ có kỹ năng nghe hiểu và trả lời rõ ràng, mạch lạc, có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. (E)
- Lồng ghép một số bài hát trong chủ đề vào trong hoạt động. (A)
- Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con cá. (A)
- Trẻ có ý thức tham gia học tập, hăng hái, tích cực.
- Trẻ đếm được số lượng mắt cá, vây cá, kích thước, hình dạng con cá. (M)

2. Chuẩn bị

- Bể cá, một số nguyên liệu để làm con cá

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>E1: Gắn kết</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p style="text-align: center;">“ Con gì có vây, có đuôi” Không ở trên cạn mà bơi dưới hồ”</p> <p>+ Đố là con gì?Con cá sống ở đâu?, thức ăn của chúng là gì?</p> <p>+ Cá có những bộ phận gì? Cá dùng để làm gì?</p> <p>+ Giờ học hôm nay cô con mình cùng nhau khám phá con cá nhé</p> <p>*E2 Khám phá</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Chia trẻ về 3 nhóm, cô phát cho mỗi nhóm 1 con cá thật hoặc tranh con cá để trẻ quan sát</p> <p>- Mỗi tổ 1 bảng ghi chép và đồ dùng để cùng nhau trao đổi, thảo luận về các bộ phận và đặc điểm của con cá</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ viết vào bảng ghi chép của nhóm mình.</p> <p>- Cô đến từng nhóm gợi ý thêm cho trẻ để trẻ thảo luận:</p> <p>+ Con cá gồm những phần nào ?</p> <p>+ Đầu con cá có những bộ phận gì ? Đặc điểm của các bộ phận ?</p> <p>+ Thân cá có dạng hình gì ? vảy cá như thế nào ?</p> <p>+ Cá thích ăn gì? cá sống ở đâu? cá có những lợi ích gì?...</p> <p>* E3: Giải thích:</p> <p>- Mời từng nhóm trẻ lên chia sẻ hiểu biết của mình dựa vào bảng ghi chép vừa hoàn thành. Các nhóm khác bổ sung ý kiến và nhận xét bảng ghi chép. (Nhóm nào trẻ không nói được cô đưa ra 1 số gợi ý để trẻ chia sẻ kết quả khám phá)</p> <p>=>Cô khái quát: Con cá gồm có 3 phần : Đầu, thân và đuôi. Cá là động vật sống dưới nước, thức ăn của chúng chủ yếu là rong rêu, các loài sinh vật nhỏ và thức ăn do con người làm ra, cá thở bằng mang, các bơi bằng vây và cá lái bằng đuôi. Và còn rất nhiều các loại cá khác nữa các con hãy nhìn lên màn hình xem nhé.</p> <p>Cho trẻ xem một số hình ảnh về nhiều loại cá.</p> <p>* Giáo dục: Cá là động vật sống dưới nước cá được nuôi để làm cảnh và là nguồn thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao đối với sức khỏe con người, vì vậy các con phải thường xuyên ăn cá để cơ thể khỏe mạnh và thông minh, biết bảo vệ môi trường nước không được vứt rác xuống ao hồ làm ô nhiễm nguồn nước.</p> <p>* E4: Mở rộng/Áp dụng:</p> <p>Trò chơi 1: Ai nhanh hơn</p> <p>Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều hình ảnh về các loại cá khác nhau nhiệm vụ của các con bật qua các vòng lên chọn con cá theo yêu cầu của cô gắn lên bảng cho đội của mình xong về đứng cuối hàng, trong thời gian 2 phút đội nào gắn</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	---

<p>được nhiều con cá đúng theo yêu cầu hơn thì sẽ giành chiến thắng trong trò chơi.</p> <p>Luật chơi: Mỗi lượt chơi thì các con chỉ được gắn 1 con cá lên bảng cho đội của mình và khi bật thì chân các con không được chạm vào vòng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>* Trò chơi 2: Thử tài nhanh trí</p> <p>Cách chơi: Chia lớp thành hai đội, các con hãy chú ý lắng nghe câu hỏi của cô, sau 5 giây hội ý đội nào có tín hiệu rung sắc xô trước thì được trả lời.</p> <p>Luật chơi: Đội nào trả lời đúng nhiều câu hỏi hơn thì đội đó dành chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>* E5: Đánh giá</p> <p>- Cô gọi hỏi hôm nay các con cảm thấy thế nào?</p> <p>- Cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi” và làm đàn cá bơi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh lớp.</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVD: Con gì biến mất**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì? Trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết.
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, phân vẽ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ổn định</p> <p>- Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao “Dung dăng dung dẻ”</p> <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình.</p> <p>- Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.</p> <p>- Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?....</p> <p>+ Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết.</p> <p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p>* TCVD: Con gì biến mất</p> <p>+ Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi (2-3 lần).</p> <p>* TCTD: "Chơi với đồ chơi ngoài trời"</p> <p>- Cô hướng trẻ về nhóm chơi, nhắc trẻ tham gia vào hoạt động phải đoàn kết.</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

III. Hoạt động chiều: Chơi trò chơi dân gian “ Gắp cua bỏ giỏ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ”
- Trẻ biết sử dụng cử động của cơ ngón tay, bàn tay để gắp cua, khéo léo bỏ vào giỏ mà không làm rơi ra ngoài.
- Rèn luyện cử động của cơ ngón tay, bàn tay cho trẻ.
- Rèn tính cẩn thận, khéo léo, kiên trì cho trẻ thông qua trò chơi.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong giờ học và chơi đoàn kết với bạn.
- Thường xuyên chơi trò chơi để có 1 cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị

- Giỏ cua, mẹt, sỏi.
- Nhạc nhẹ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô và trẻ chơi trò chơi “Con cá vàng”</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài.</p> <p>*Hoạt động 2: Cô hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ”</p> <p>Để chơi được trò chơi “Gắp cua” các con hãy ngồi ngoan lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé!</p> <p>- Cô chơi mẫu kết hợp giải thích cách chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cô xòe 2 bàn tay ra, đan các ngón tay vào nhau, hai ngón trở duỗi thẳng làm “càng</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p><i>cua</i>". "<i>Càng cua</i>" sẽ cấp từng viên sỏi để vào giỏ chúng ta phải cấp khéo léo sao cho các viên sỏi không bị rơi ra ngoài.</p> <p>Vừa cấp vừa nói: "<i>Cấp cua – bỏ giỏ - đem về - nấu canh</i>". Trò chơi kết thúc khi sỏi được cấp hết, ai cấp được nhanh nhất và hết trước người đó sẽ thắng cuộc.</p> <p>- Luật chơi: Chỉ được cấp bằng 2 ngón tay trỏ.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô mời 1 trẻ chơi thử.</p> <p>- Cho cả lớp chơi theo nhóm. 2 bạn 1 nhóm</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô quan sát và chú ý hướng dẫn khích lệ trẻ chơi.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Hỏi lại tên trò chơi.</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ thường xuyên chơi trò chơi vận động để có đôi tay khéo léo và một cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cho trẻ hát bài "<i>Con cua</i>"</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4, ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Làm quen chữ cái " i,t,c"

1. Mục đích

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên chữ cái i, t,c.
- Biết đặc điểm cấu tạo, cách phát âm và phân biệt chữ i, t,c.
- Biết các kiểu chữ: chữ thường, chữ in thường, chữ in hoa.
- Trẻ phân biệt được sự giống nhau và khác nhau về cấu tạo và cách phát âm của chữ cái i, t,c.
- Trẻ nhận biết chữ i, t,c thông qua các trò chơi.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân biệt chữ cái.
- Phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định, hợp tác nhóm.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Rèn kỹ năng phát âm, nhận biết, phân biệt các chữ cái, so sánh, trò chơi.
- Trẻ hứng thú và, tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô
- Có ý thức tổ chức kỷ luật khi tham gia hoạt động tập thể.

2. Chuẩn bị:

- Tranh về bác sĩ, tranh bác đưa thư vui tính
- Vỡ bé tập tô chữ cái, bộ chữ cái i,t,c, chữ rỗng, lô tô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi! Chúng mình đang học chủ đề gì? Đến với giờ học hôm nay cô có một câu chuyện kể về các con vật các con lắng nghe xem đó là câu chuyện gì nhé.: “Ở một khu rừng nọ có một con thỏ và một con cáo. Thỏ có một ngôi nhà bằng gỗ còn cáo có một ngôi nhà bằng băng. Mùa xuân đến nhà cáo tan ra thành nước, cáo xin sang nhà thỏ ở nhờ rồi đuổi luôn thỏ ra khỏi nhà” đó là câu chuyện gì nhỉ? - Trong câu truyện “Cáo, thỏ, gà trống” có những con vật gì? - Vậy hôm nay các con có muốn gặp một số con vật trong câu truyện đó không? - Các con nhìn lên màn hình của cô các nhân vật nào xuất hiện. Các con có biết bác gà trống đuổi cáo bằng dụng cụ gì không? <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>a. Làm quen chữ cái i:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên màn hình xuất hiện hình lưỡi hái có từ “Lưỡi hái” cô đọc - Cho cả lớp đọc 2 lần - Cô cho trẻ đếm trong từ lưỡi hái có mấy chữ cái? - Trẻ tìm chữ cái đã học trong từ “lưỡi hái” + Cô giới thiệu chữ cái i mà cô sẽ cho các con làm quen + Cô đọc, cả lớp, tổ, cá nhân trẻ đọc + Giới thiệu cấu tạo: Chữ cái i gồm 1 nét thẳng đứng và 1 dấu chấm ở phía trên + Cô đọc - lớp đọc, cá nhân trẻ đọc + Giới thiệu chữ i in hoa, i in thường, i viết thường 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cô đọc - lớp đọc, cá nhân trẻ đọc</p> <p>- Làm quen chữ cái t:</p> <p>- Các con cho cô biết ai đã bị cáo đuổi ra khỏi nhà ?</p> <p>- Các con nhìn xem đó có phải là Thỏ không nhé ? Cô có hình ảnh con thỏ. Ở dưới có từ “con thỏ” . Cô phát âm 2 lần.</p> <p>+ Cô mời 1 trẻ lên tìm chữ cái khác màu, hỏi trẻ: Con có biết đây là chữ gì không? Vì sao con biết?...</p> <p>+ Cô giới thiệu chữ cái t mà cô sẽ cho các con làm quen</p> <p>+ Cô phát âm 2- 3 lần. Cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ đọc</p> <p>+ Giới thiệu cấu tạo: Chữ cái t gồm 1 nét thẳng đứng và 1 nét nằm ngang ở trên. Cô đọc - lớp đọc, cá nhân trẻ đọc</p> <p>+ Giới thiệu chữ t in hoa, t in thường, t viết thường</p> <p>+ Cô đọc - lớp đọc, cá nhân trẻ đọc</p> <p>- So sánh chữ i và t</p> <p>+ Điểm giống nhau: Đều có một nét thẳng đứng</p> <p>+ Khác nhau: Chữ i có 1 dấu chấm ở phía trên chữ t có nét nằm ngang</p> <p>- Làm quen chữ cái c</p> <p>- Các con đoán xem đây là giọng của ai? “ta mà ra thì chúng mày tan xác”</p> <p>- Các con biết đó là giọng nói của ai không?</p> <p>- Cô có hình ảnh con cáo. Ở dưới có từ “con cáo”.</p> <p>+ Cô mời 1 trẻ lên tìm chữ cái khác màu, con có biết đây là chữ gì không ? Vì sao con biết?...</p> <p>+ Cô giới thiệu chữ cái c mà cô sẽ cho các con làm quen</p> <p>+ Cô phát âm. Cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ đọc 2- 3 lần</p> <p>+ Giới thiệu cấu tạo: Chữ cái c gồm 1 nét cong hở phải</p> <p>+ Cô đọc - lớp đọc, cá nhân trẻ đọc</p> <p>+ Giới thiệu chữ c in hoa, c in thường, c viết thường - cô đọc, trẻ đọc</p> <p>- Trò chơi: “Đọc chữ trên quân xúc xắc”</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi .Cho trẻ chơi 2-3 lần</p>	<p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ so sánh</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

* Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc.	
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Thí nghiệm hoa nở trong nước
- TCVD: Xìa cá mè
- Chơi tự do: Chơi với cát và sỏi

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát hoa nở trong nước ra sao. Trẻ hiểu được tại sao hoa giấy lại nở trong nước, giúp trẻ phát triển khả năng quan sát, suy đoán và đưa ra kết luận.
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Hoa giấy, khay đựng nước, xô đựng nước, gáo múc nước.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Trò chuyện gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi tập tầm vông - Các con nhìn xem trên tay cô có gì đây? (rổ hoa bằng giấy) + Đúng rồi, cô có bông hoa bằng giấy chưa tô màu đây. + Với bông hoa bằng giấy này, sẽ có rất nhiều điều thú vị. Ngoài bông hoa giấy này ra, cô còn chuẩn bị nhiều đồ dùng khác để cùng các con làm thí nghiệm hoa giấy nở trong nước nhé. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ các con hãy chú ý xem cô gấp từng cánh hoa lại. + Các con hãy thử đoán xem, nếu cô thả bông hoa giấy vào nước thì điều gì sẽ xảy ra? - Vừa rồi cô thấy có rất nhiều ý kiến khác nhau. Có bạn cho rằng bông hoa sẽ nở ra, có bạn lại cho rằng bông hoa không nở, Còn có bạn lại nói bông hoa bị ướt. Để biết các ý kiến đó có đúng hay không, cô mời các con hãy đi về nhóm để chúng mình cùng làm thí nghiệm nhé. <p>* Trẻ thực hiện: (Cô quan sát, hỏi trẻ, động viên khuyến khích)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ làm thí nghiệm xong, cô hỏi trẻ: + Vừa rồi các con được làm thí nghiệm gì? + Khi làm thí nghiệm xong, các con thấy điều gì đã xảy ra? 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>-> À đúng rồi , Khi thả bông hoa giấy vào nước ,hoa sẽ nở ra đấy. Vì các bông hoa được làm và gấp từ giấy. Khi giấy gặp nước, giấy sẽ hút nước rất nhanh từ dưới lên trên. Giấy bị ẩm ướt sẽ làm cho những cánh hoa giấy nở bung ra.</p> <p>=> Giáo dục: Qua thí nghiệm này, nước không chỉ làm cho hoa giấy nở ra mà nước còn rất cần thiết trong sinh hoạt hàng ngày của con người và các loài động vật, thực vật.</p> <p>+ Vậy muốn có nguồn nước sạch các con phải làm gì?</p> <p>- Cô chốt lại ý trả lời của trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô động viên, khen ngợi trẻ</p>	Trẻ trả lời
--	-------------

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc: Bé làm hoa quả dầm

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số loại quả.
- Trẻ biết cách làm món sữa chua hoa quả dầm và biết lợi ích của sữa chua hoa quả dầm đối với sức khỏe con người.
- Trẻ có kỹ năng tự phục vụ.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, phát triển kỹ năng nhận xét.
- Rèn kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Trẻ thích ăn các món làm từ hoa quả.
- Hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Hoa quả cắt lát (Xoài, dưa hấu, thanh long, nho, mít), sữa chua, sữa ông thọ, nước cốt dừa, cốc, thìa, bát đựng hoa quả, ...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>Bước 1: Trải nghiệm thực tế</p> <p>Hoạt động 1: Ôn định, gây hứng thú và giao nhiệm vụ</p> <p>- Con hãy kể một số loại trái cây mà con biết?</p> <p>- Theo con hoa quả có tốt cho sức khỏe của chúng ta không?</p> <p>=>À, đúng rồi! Hoa quả rất tốt cho sức khỏe của chúng mình. Vì vậy, chúng mình nhớ hãy ăn thật nhiều hoa quả để cho chúng mình luôn xinh đẹp và khỏe mạnh nhé.</p> <p>- Hôm nay, cô cũng muốn giới thiệu đến chúng mình một món vô cùng hấp dẫn lại thơm ngon và bổ dưỡng được làm từ các loại hoa quả. Đó là món sinh tố hoa quả. Chúng mình đã được ăn</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

món này bao giờ chưa? Vậy chúng mình có muốn biết món sinh tố hoa quả được làm như thế nào không?

Hoạt động 2: Quan sát mẫu và cô thực hiện mẫu

- Để biết món sữa chua hoa quả dầm được làm như thế nào, chúng mình cùng nhìn cô làm nhé

- Cô hướng dẫn trẻ cách làm sinh tố hoa quả.

Bước 1: Chuẩn bị các loại hoa quả và rửa sạch (Chuối, thanh long, dưa hấu, nho, mít..).

Bước 2: Gọt bỏ vỏ và cắt miếng nhỏ vừa ăn

Bước 3: Dùng thìa múc các loại trái cây (tùy theo ý thích) vào cốc. (lấy 1/2 cốc hoa quả)

Bước 4: Dùng thìa múc nước cốt dứa, sữa ông thọ và sữa chua vào cốc hoa quả.

Bước 5: Trộn đều và thưởng thức (nếu muốn ăn lạnh có thể cho thêm đá) .

- Cho trẻ nhắc lại quy trình.

- Vậy bây giờ chúng mình đã sẵn sàng để bắt tay vào làm chưa?

- À, hôm nay có một điều đặc biệt đó là vì chúng mình còn bé chưa thể tự sử dụng dao để thái hoa quả vậy nên hôm nay cô sẽ thái giúp chúng mình nhé chúng mình có thể tự chọn loại hoa quả chúng mình thích sau đó sẽ cho các loại hoa quả cho vào cốc sữa chua hoa quả dầm của mình . Sau đó, chúng mình sẽ di chuyển đến bàn để sữa chua, sữa đặc, nước cốt dứa và dùng thìa để múc từng loại vào cốc của mình rồi trộn đều. Và cuối cùng chúng mình hãy mang về bày trên bàn tiệc mà cô đã chuẩn bị nhé.

- Cho trẻ đi rửa tay và đeo tạp dề cho nhau.

Hoạt động 3: Trẻ thực hiện

+ Cô cho trẻ về nhóm thực hiện.

- Cô bao quát các nhóm, giúp đỡ trẻ, hướng dẫn thêm các thao tác cho hoa quả vào cốc và lấy lượng sữa, nước cốt dứa sao cho phù hợp để món ăn được ngon hơn.

Bước 2: Chia sẻ kinh nghiệm

- Hôm nay các con được làm gì?

- Để làm được món quả quả dầm con làm như thế nào?

- Con chọn những loại quả gì?

Trẻ lắng nghe

Trẻ chú ý quan sát

Trẻ thực hiện

Trẻ trả lời

Trẻ chú ý quan sát

Trẻ thực hiện

Trẻ thực hiện

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

- Sau khi con chọn các loại quả con thích cho thêm gì?	Trẻ trả lời
- Lựa chọn nguyên liệu xong con làm gì?	Trẻ trả lời
Bước 3: Rút kinh nghiệm cho bản thân	
- Khi lựa chọn nguyên liệu con cần chú ý điều gì?	Trẻ trả lời
- Khi cho nguyên liệu vào cốc con cho như thế nào?	Trẻ trả lời
- Để cho nguyên liệu cân đối con chú ý điều gì?	
- Muốn cho nguyên liệu hòa quyện với nhau con sẽ làm gì?	
Bước 4: Vận dụng kinh nghiệm vào cuộc sống	Trẻ trả lời
- Khi cho nguyên liệu vào cốc con cần làm gì?	Trẻ trả lời
- Khi ăn con sẽ ăn như thế nào?	
- Với những cốc hoa quả dầm của các con hôm nay, các con sẽ dùng những sản phẩm đó để làm gì?	
Hoạt động 4: Kết thúc	
-Tổ chức liên hoan nhẹ cho trẻ.	

IV. Hoạt động chiều: Vận động nhẹ nhàng bài hát “ Tôm, cá, cua thi tài”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ thuộc bài hát, hiểu nội dung, biết tên các con vật (tôm, cá, cua).
- Vận động cơ bản (đi, chạy, nhảy tại chỗ), bắt chước động tác các con vật, phối hợp tay-mắt-chân nhịp nhàng, phản ứng nhanh.
- Hào hứng tham gia, đoàn kết, có tinh thần thi đua lành mạnh.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, thoáng mát; nhạc bài hát "Tôm, cá, cua thi tài".

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định Cô cho trẻ nghe âm thanh nước biển, hỏi trẻ: “Các con nghe thấy âm thanh gì?” Cô đưa hình ảnh tôm – cá – cua và hỏi: “Đây là con gì? Chúng sống ở đâu?” Giới thiệu: “Hôm nay chúng mình sẽ vận động nhẹ nhàng theo bài hát Tôm, cá, cua thi tài nhé!”	Trẻ lắng nghe và thực hiện Trẻ trả lời
* Hoạt động 2: Nội dung - Lần 1: Cô cho trẻ nghe nhạc. Gợi hỏi nội dung bài hát: “Bài hát nói về những con vật nào?” “Các bạn tôm, cá, cua đang làm gì?” - Lần 2: Cô làm mẫu động tác(1-2 lần). * Trẻ vận động theo nhạc	Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ chú ý quan sát

- Đồ dùng của cô giống của trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động theo nền nhạc baby shark và đứng thành hai hàng ngang quay mặt vào với nhau - Chào mừng các con đến với sân chơi “ Bé vui học toán” ngày hôm nay 	Trẻ vận động
<p>* Hoạt động 2: Nội dung <i>Ôn dài hơn, ngắn hơn</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô thấy lớp chúng mình đi học rất ngoan nên cô quyết định thưởng cho các con 1 món quà. 	Trẻ chú ý quan sát
<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình hãy cùng mở món quà và xem cô đã tặng gì cho các con? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - À 2 thước đo này chúng mình thấy như thế nào với nhau? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Không bằng nhau đúng không nào? Thước đo màu nào dài hơn thước đo màu nào ngắn? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Để biết chính xác xem độ dài ngắn của thước đo này như thế nào thì bài học ngày hôm nay cô và chúng mình cùng tìm hiểu. 	
<p>* <i>Đo độ dài của 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô xuất hiện 2 thước đo. Trẻ nhận xét về thước đo của cô 	
<ul style="list-style-type: none"> - Con có nhận xét gì về chiều dài của thước đo màu đỏ so với thước đo màu đỏ? (chiều dài thước đo màu đỏ dài hơn chiều dài thước đo màu xanh) 	
<ul style="list-style-type: none"> - Vật cần đo là băng giấy 	
<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại trẻ: thước đo là gì? Đây là vật cần đo? 	
<ul style="list-style-type: none"> - Trước tiên cô sẽ thực hiện đo chiều dài băng giấy với thước đo là màu xanh 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Để đo được chiều dài của băng giấy chúng mình đo từ trái sang phải băng giấy. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cách đo: Tay trái cô cầm thước đo màu xanh, tay phải cô cầm bút chì. 	
<p>Cô đặt một đầu của hình chữ nhật trùng khít với một đầu của băng giấy màu vàng, tay phải cô dùng bút chì vạch sát vào đầu kia của hình chữ nhật để đánh dấu. (chú ý: chúng mình sẽ vạch dọc</p>	Trẻ chú ý quan sát

dài hết băng giấy) ... cứ tiếp tục đo như vậy cho đến hết chiều dài của băng giấy.

- Vậy là cô đã đo hết chiều dài băng giấy rồi.
- Các con ạ, mỗi 1 đoạn cô vạch trên băng giấy là 1 lần đo bằng chiều dài của thước đo. Số đoạn chúng mình đếm được chính là kết quả đo. Chúng mình cùng đếm với cô xem băng giấy được bao nhiêu đoạn nhé.

- Băng giấy được mấy đoạn? tương ứng với số mấy?

Trẻ trả lời

- Băng giấy dài bằng bao nhiêu lần chiều dài thước đo màu xanh?

Trẻ trả lời

=> KĐ: Như vậy chiều dài băng giấy bằng 7 lần chiều dài của thước đo màu xanh.

+ Tiếp theo cô đo băng giấy bằng thước đo màu đỏ.

Cô hướng dẫn tương tự

- Băng giấy dài bằng bao nhiêu lần chiều dài thước đo màu đỏ ?

Trẻ trả lời

=> KĐ: Như vậy chiều dài băng giấy bằng 5 lần chiều dài của thước đo màu đỏ.

- Con thấy khi đo băng giấy với 2 thước đo khác nhau thì cho kết quả đo như thế nào?

Trẻ trả lời

- Con thấy khi đo băng giấy bằng thước đo nào thì có số lần đo được ít hơn? Là mấy lần đo?

Trẻ trả lời

- Con thấy khi đo băng giấy bằng thước đo nào thì có số lần đo được nhiều hơn? Là mấy lần đo?

+ Cô khẳng định: Các con ạ, khi sử dụng các thước đo khác nhau để đo chiều dài 1 vật thì thước đo có chiều dài dài hơn sẽ cho số lần đo ít hơn và ngược lại....

* Trẻ thực hiện thao tác đo.

- Trẻ nhận đồ dùng để đo băng giấy.

- Hỏi lại trẻ thao tác đo.

- Trẻ gọi tên thước đo, các vật cần đo

- Trẻ thực hành – cô quan sát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ.

Trẻ thực hiện

- Hỏi 1 số trẻ: Con thực hiện đo như thế nào? Được kết quả bao nhiêu?

- Cô chính xác lại kết quả đo của trẻ.

Trẻ trả lời

* **Luyện tập củng cố**

- Trò chơi : “Đội nào giỏi”

+ Cách chơi: Cho trẻ xếp thành 3 hàng dọc (3 đội chơi)

<p>Cô có 3 bảng lớn, trên bảng có 2 luống hoa có chiều dài như nhau. Nhiệm vụ của 3 đội là đo chiều dài các luống hoa bằng 2 thước đo khác nhau. Lần lượt từng thành viên của 3 đội sẽ bật qua vòng lên đo chiều đo chiều dài các luống hoa của đội mình. Mỗi bạn chỉ thực hiện 1 lần đo. Bạn đo xong chạy về đập tay vào bạn tiếp theo và về cuối hàng, bạn tiếp theo lên thực hiện. Bạn cuối cùng khi đo xong sẽ gắn thẻ số tương ứng cho luống hoa đó. Kết thúc bản nhạc đội nào đo xong trước và có kết quả đo chính xác sẽ là đội thắng</p> <p>+ Luật chơi: Nếu bật dẫm vào vòng thì phải thực hiện lại, bạn lên đo trước chưa về thì chưa được bật lên</p> <p>- Cho trẻ chơi</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Quan sát các khu vực trong trường
- **TCVD:** Éch dưới ao
- **Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số đối tượng (cây, hoa, xích đu, cầu trượt), đặc điểm đơn giản (lá xanh, thân gỗ) và ích lợi (bóng mát, trang trí).
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, trả lời câu hỏi rõ ràng, vận động (nhanh nhẹn, khéo léo).
- Hứng thú tham gia, yêu quý trường lớp, biết bảo vệ cây xanh, vứt rác đúng nơi quy định, đoàn kết khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân trường bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn.
- Cây xanh thật, đồ chơi ngoài trời (bóng, phan, cầu trượt, xích đu), có thể có bướm giấy hoặc hạt.
- Bài hát "Lý cây xanh", "Trường chúng cháu là trường mầm non".

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ xếp hàng ra sân, hát vang bài hát “ Lý cây xanh” - Trò chuyện về thời tiết, dẫn dắt vào hoạt động quan sát. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường, dừng lại ở các đối tượng khác nhau.</p> <p>+ Các con thấy gì trên sân trường?</p> <p>+ Đây là gì? Lá cây có màu gì?, "Cây bóng mát có ích lợi gì?", "Sân trường có sạch không?"</p> <p>+ Chúng ta phải làm gì để sân trường luôn xanh, sạch, đẹp?</p> <p>Khuyến khích trẻ trả lời bằng câu hỏi mở, chỉ tay và miêu tả.</p> <p>* Trò chơi vận động : "Ếch dưới ao"</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi</p> <p>Cách chơi:</p> <p>Cô giáo hãy vẽ một vòng tròn lớn giữa sân làm ao và trẻ sẽ đứng thành vòng tròn làm ếch. Cho một trẻ đứng cách vòng tròn khoảng 3 - 4 mét, tay cầm một cái que nhỏ giả làm người đi câu ếch. Khi nghe giáo viên vỗ tay báo hiệu thì chơi bắt đầu thì những bạn làm ếch đồng thanh hát bài ca:</p> <p>Ếch ở dưới ao Vừa ngớt mưa rào Nhảy ra bì bọp Ếch kêu ộp ộp Ếch kêu ập ập Thấy bác đi câu Rủ nhau trốn mau Ếch kêu ộp ộp Ếch kêu ập ập</p> <p>Các con ếch từ trong ao vừa hát vừa nhảy ra ngoài vòng tròn ao để lên bờ. Khi đó, người đi câu sẽ đuổi theo, dây câu chạm vào vai trẻ nào thì trẻ ấy phải thay thế vai người đi câu ếch. Con ếch nào đã kịp nhảy lại ao thì sẽ không bị câu nữa.</p> <p>- Đảm bảo an toàn, khuyến khích tinh thần đoàn kết.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>* Chơi tự do: "Chơi với đồ chơi ngoài trời"</p> <p>- Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích (cầu trượt, xích đu, chơi phấn).</p> <p>- Cô quan sát, nhắc nhở trẻ chơi an toàn, chia sẻ đồ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Tập trung trẻ, nhận xét hoạt động.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

III. Hoạt động chiều: Vẽ con cá

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo ra bức tranh con cá có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. Trẻ biết tô màu đẹp không trườn ra ngoài
- Trẻ gọi tên được sản phẩm của mình.
- Rèn cho trẻ vẽ nét cong, nét xiên.
- Rèn kỹ năng tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ.
- Hứng thú tham gia vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Máy tính. Bút sáp, bút chì, giấy A4.
- 3 bức tranh vẽ đàn cá với cách thể hiện khác nhau.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi” - Trò chuyện cùng trẻ bài hát nói đến con vật gì? Cá sống ở đâu? Cá có những bộ phận gì? - Dẫn trẻ vào nội dung bài học 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát, nhận xét từng bức tranh + Tranh 1: Quan sát tranh vẽ 1 con cá. - Bức tranh vẽ gì đây? (vẽ con cá ạ) - Con cá trong bức tranh được cô thể hiện như thế nào? - Mình cá được cô vẽ bằng nét gì? Sau đó cô vẽ đầu cá như thế nào? - Đuôi cá được vẽ bằng nét gì? - Màu sắc và bố cục bức tranh được cô thể hiện như thế nào? 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>=> Cô khái quát</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tranh 2: Quan sát tranh vẽ đàn cá vàng Tại sao con biết là đàn cá? Cho trẻ đếm số cá. - Những chú cá trong tranh được cô thể hiện như thế nào? - Những chú cá trong tranh có những bộ phận gì? + Mình và đầu cá được cô vẽ bằng nét gì? + Đuôi cá cô đã dùng nét gì ? + Đàn cá có màu sắc như thế nào nhỉ? Bố cục bức tranh ? 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>-> Cô khái quát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài con cá cô còn vẽ dong, bong bóng, nước... để bức tranh thêm sinh động. 	<p>Trẻ quan sát</p>

<p>+ Tranh 3: Quan sát tranh vẽ đàn cá có màu sắc, hình dáng khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ gì? Đàn cá trong tranh có gì khác so với bức tranh đàn cá vàng? - Những chú cá trong tranh được cô thể hiện như thế nào?(màu sắc, đường nét) <p>-> Cô khái quát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi ý tưởng của trẻ - Cô mời 1-2 trẻ nhắc lại qui trình và các kỹ năng thể hiện vẽ con cá - Gọi hỏi ý định của trẻ sẽ vẽ gì? Ý định đặt tên cho bức tranh? <p>* Trẻ thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vẽ nhóm vẽ. - Cô đến với cá nhân trẻ hỏi xem trẻ vẽ như thế nào? - Cô bao quát từng trẻ giúp đỡ những cháu gặp khó khăn. - Cô động viên khuyến khích trẻ vẽ, đặt tên cho sản phẩm của mình. - Nhắc nhở trẻ tô màu thật khéo không để chòem ra ngoài. <p>* Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm theo tổ. - Cho trẻ nhận xét bài của bạn, của mình, chọn bài mình thích, vì sao thích? - Cảm nhận của trẻ khi hoàn thành xong sản phẩm của mình? - Khi hoàn thành xong sản phẩm con muốn làm gì với sản phẩm? - Cô nhận xét chung: Tuyên dương những trẻ làm tốt, động viên những trẻ chưa thực hiện được buổi chiều hoàn thiện bài. <p>-> Giáo dục trẻ biết bảo quản đồ dùng đồ chơi và giữ gìn sản phẩm.</p> <p>* Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lấy sản phẩm về góc. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-

.....
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 6, ngày 02 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Làm con cá bằng lá cây(EDP)

1. Mục đích

- Trẻ biết được các bộ phận của con cá: đầu, tai, thân, tay, chân... Kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con cá (S)
- Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con cá (T)
- Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: các loại lá cây, băng dính, kéo, keo dán để làm con cá (E)
- Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, dán cho con cá được cân đối đẹp mắt (A)
- Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con cá (M)

2. Chuẩn bị

- 3 bức tranh con cá làm bằng lá cây.
- Video: Cá vàng bơi; nhạc không lời...
- Giá để tranh.
- Các loại lá cây, bút dạ, bút màu, keo dán, kéo, băng dính 2 mặt.
- Mũ Cá vàng, Cá xanh và Cá đỏ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng các bé đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay! Đến với chương trình có sự tham gia của các bé lớp 5TA1 đến từ trường mầm non Xuân Trung - Cô cùng trẻ hát và vận động theo giai điệu bài hát “ Cá vàng bơi” - Bạn nào biết gì về những con cá này? - Con cá sống ở đâu? - Chúng ta phải làm gì để bảo vệ môi trường sống của cá? - Đến với chương trình “Bé khéo tay” ngày hôm nay cô sẽ giúp các tự tay làm con cá bằng lá cây thật là đẹp nhé! <p>* Hoạt động 2: Tưởng tượng</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>Vậy để làm được con cá các con phải làm gì trước?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để các con hiểu rõ hơn về đặc điểm, cấu tạo của con cá cô đã chuẩn bị cho mỗi nhóm một phiếu điều tra. (Cô giới thiệu phiếu điều tra) Nhiệm vụ của chúng mình cùng tìm hiểu, khám phá, thảo luận, chia sẻ về cách làm con cá và ghi chép kết quả vào phiếu điều tra. - Cô mời các con nhẹ nhàng về nhóm để thực hiện. 	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi cô thấy các đội đưa ra rất nhiều ý tưởng để làm con cá .Vậy để có con cá đẹp các con cần làm gì ? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các đội lên trình bày ý tưởng. - Cô quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn. 	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 4: Thực hiện tạo sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về tổ thực hiện. - Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, động viên, gợi ý, khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm đẹp, sáng tạo. - Cô chú ý nhắc trẻ sử dụng các đồ dùng an toàn, sạch sẽ, lấy và cất đồ dùng đúng quy định. 	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 5: Trưng bày, đánh giá sản phẩm</p>	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm lên giá tranh, quan sát và nhận xét - Vận động bài hát baby shark 	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Con thích bức tranh bạn nào nhất? Vì sao con thích? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Bức tranh được tạo ra bởi nguyên liệu gì? - Khi hoàn thành xong bức tranh con cảm thấy như thế nào?... 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, động viên, khuyến khích trẻ. 	

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Thí nghiệm trứng chìm, trứng nổi**
- **TCVD: Nhảy bao bố**
- **Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được khi bỏ trứng gà vào trong nước thì trứng chìm, nhưng khi bỏ nhiều muối vào nước thì trứng sẽ nổi lên mặt nước.
- Biết tên trò chơi nắm được cách chơi, luật chơi của trò chơi “Kéo co” và chơi

các đồ chơi trên sân.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, khả năng phán đoán và suy luận của trẻ, sự khéo léo khi làm thí nghiệm, kích thích tính tò mò và ham hiểu biết của trẻ, sử dụng ngôn ngữ trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng.
- Trẻ chơi được trò chơi vận động, chơi được các trò chơi tự do.
- Trẻ biết quả trứng có chất đạm tốt cho cơ thể.
- Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị

- Bàn, các cốc nhựa, nhiều quả trứng gà, muối, thìa, nước.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ ra sân và hát bài "Đàn gà con". Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. - Cho trẻ khám phá hộp quà có "Quả trứng". Đây là cái gì? Hôm nay chúng ta cùng khám phá xem quả trứng mang lại điều kì diệu gì nhé. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p><i>Thí nghiệm: Trứng chìm trứng nổi</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô có gì đây? Trẻ quan sát và phát biểu tự do. (Có các ly, trứng, hũ muối, nước, muống,...) + Cô có hũ đựng 1 chất màu trắng các con có biết đó là chất gì không? (mời trẻ nếm thử) + Con thấy có vị như thế nào? Vậy chất có vị mặn được gọi là gì? (muối) + Các ly này có ký hiệu màu gì? (màu xanh, đỏ, vàng) + Ở đây cô còn có 1 cái ca đựng gì đây? (nước) Cô còn có cái gì nữa? (cái muống) - Với những đồ dùng này để chúng ta sẽ làm thử nghiệm đó con. <p>* Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi! Nếu như cô chế nước vào ly rồi bỏ trứng vào ly thì điều gì sẽ xảy ra với quả trứng? - Cô cho trẻ suy đoán theo cách hiểu của trẻ. (mời 1 vài trẻ nói) + Nếu như cô chế nước vào ly, bỏ thật nhiều muối vào và khuấy lên, sau đó bỏ trứng vào ly thì điều gì sẽ xảy ra với quả trứng? + Cô cho trẻ suy đoán theo cách hiểu của trẻ. (mời 1 vài trẻ nói) - Để biết được điều gì xảy ra với quả trứng và 2 ly nước khác nhau với điều các bạn vừa phán 	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>đoán có đúng không. Bây giờ cô mời các bạn về làm thử nghiệm nhé!</p> <p>Chơi trò chơi: “Cô muốn, cô muốn” – Cô muốn các bạn về 3 nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về 3 nhóm làm thử nghiệm. Cô quan sát, bao quát và hướng dẫn trẻ làm. - Cô tập trung trẻ lại và hỏi kết quả. - Đại diện từng nhóm nói kết quả thử nghiệm của nhóm mình. <p>+ Các con nhìn xem điều gì xảy ra với quả trứng? Vì sao quả trứng nằm ở dưới đáy ly? (cô mời trẻ giải thích)</p> <p>Cô chốt lại: Khi bỏ trứng vào ly nước trắng thì quả trứng sẽ chìm ở đáy ly vì quả trứng nặng hơn nước.</p> <p>+ Các con nhìn xem điều gì xảy ra với quả trứng trong ly nước này? Vì sao quả trứng nổi được? (mời trẻ giải thích)</p> <p>Cô chốt lại: Khi bỏ muối vào ly nước rồi khuấy cho tan thì quả trứng dần dần nổi lên trên mặt nước vì bây giờ là nước muối nặng hơn quả trứng nên quả trứng mới nổi được.</p> <p>=> Giáo dục trẻ trứng và muối là thực phẩm và gia vị dùng để nấu ăn trong gia đình nên các con không được tự ý lấy trứng, lấy muối để nghịch, để chơi.</p> <p>* Trò chơi vận động: “Kéo co”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi. <p>* Chơi tự do: Cô hướng dẫn trẻ cách chơi các đồ chơi trên sân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi. - Cô bao quát và giúp đỡ trẻ trong quá trình chơi. Nhắc nhở trẻ giúp cô thu dọn đồ chơi, khi vào lớp vệ sinh tay, chân sạch sẽ và uống nước. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

III. Hoạt động chiều: Lao động cuối tuần

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số công việc lao động đơn giản: lau bàn, cất đồ chơi, nhặt rác, tưới cây...
- Trẻ hiểu ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh.
- Biết thực hiện đúng thao tác: lau từ trên xuống dưới, để đồ dùng đúng chỗ.
- Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại rác đơn giản.

- Trẻ có ý thức giữ gìn lớp sạch đẹp.
- Hứng thú và tự giác khi tham gia lao động.

2. Chuẩn bị

- Khăn lau, chổi nhỏ, hót rác, thùng rác phân loại.
- Khăn ướt hoặc xô nước nhỏ (có cô hỗ trợ).
- Nhạc nhẹ tạo không khí vui vẻ trong khi lao động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Lớp chúng mình rất vui” “Cuối tuần rồi, lớp mình cần làm gì để tuần sau bước vào lớp thật sạch đẹp nhỉ?”. Dẫn dắt vào hoạt động lao động. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Cô chia lớp thành 3 nhóm nhỏ:</p> <p>Nhóm 1: Lau bàn, lau kệ đồ chơi.</p> <p>Nhóm 2: Sắp xếp góc chơi, cất lại đồ dùng đúng chỗ.</p> <p>Nhóm 3: Nhặt rác sân trường – tưới cây (nếu khu vực cho phép).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu yêu cầu: Làm nhẹ nhàng, không xô đẩy. Dụng cụ dùng xong phải trả đúng nơi quy định. <p>* Trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn từng nhóm:</p> <p>Nhóm 1 – Lau bàn:</p> <p>Cầm khăn đúng cách, lau từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.</p> <p>Không vẩy nước lung tung.</p> <p>Nhóm 2 – Sắp xếp đồ chơi:</p> <p>Xếp theo nhóm: đồ xây dựng – đồ học tập – đồ góc gia đình.</p> <p>Kiểm tra đồ hỏng để báo cô.</p> <p>Nhóm 3 – Nhặt rác, tưới cây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt rác bằng gang tay, bỏ đúng thùng (rác khô – rác ướt). - Quan sát cây cần tưới → tưới nhẹ nhàng. - Cô mở nhạc để tạo không khí vui vẻ, trẻ làm việc hứng thú hơn. <p>Nhận xét - Giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt. - Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô cho trẻ chọn 1 động tác thư giãn nhẹ: vươn vai - xoay vai - nhún chân.
- Trẻ rửa tay sạch sẽ, trở về lớp.

***Đóng dự án**

- Cô trò chuyện cùng trẻ, nhắc lại các hoạt động nổi bật trong từng chủ đề của dự án.
- Trò chơi "Ai nhớ giỏi": Cô đặt các câu hỏi liên quan đến những hoạt động đã làm, để trẻ chia sẻ cảm nghĩ của mình.
- + Với các hoạt động của dự án “con cá” hoạt động nào các con thích nhất? Tại sao?
- Con tạo ra được con cua như thế nào, bằng nguyên liệu gì...?
- Triển lãm sản phẩm của trẻ: Trưng bày các sản phẩm đã làm trong dự án, từ đó tự hào về thành quả của mình và chia sẻ với mọi người.
- + Tổ chức một buổi triển lãm trong lớp học hoặc khu vực chung của trường, nơi trưng bày các tác phẩm của trẻ, như tranh vẽ, mô hình lắp ráp, sản phẩm nghệ thuật...
- + Trẻ có thể nói về cách thực hiện, những khó khăn gặp phải và điều mà các con tự hào nhất. Đánh giá quá trình tổ chức và rút kinh nghiệm, điều chỉnh trong thực hiện các dự án tiếp theo cho trẻ.
- Tổ chức một buổi biểu diễn nhỏ, với các bài hát, múa, vận động chúc mừng thành công của dự án

+ Bài thơ: Con cá vàng. Hát, múa: Cá vàng bơi

- Hỏi trẻ về định hướng cho tổ chức những dự án tiếp theo dựa trên mối quan tâm, nhu cầu của trẻ từ hoạt động của dự án vừa thực hiện.
- Thu thập ý kiến phản hồi từ phụ huynh và giáo viên để cải thiện cho các dự án sau.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

E. DỰ KIẾN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

- Đánh giá sự tiến bộ của trẻ về kiến thức, kỹ năng, thái độ sau khi tham gia dự án, đồng thời xem xét mức độ hiệu quả của các hoạt động đã thực hiện.
- + Cô quan sát và ghi nhận những kỹ năng mà trẻ đã phát triển được trong quá trình tham gia dự án, như khả năng làm việc nhóm, sự khéo léo trong các hoạt động vận động tinh, và khả năng sáng tạo.

+ Cô nhận xét ngắn gọn, chia sẻ nhận xét về từng trẻ một cách tích cực, tập trung vào những gì các con đã làm tốt và những điều các con đã học hỏi được nhằm khuyến khích trẻ thông qua việc công nhận sự nỗ lực và thành quả đã đạt được.

+ Lưu lại những khoảnh khắc và kết quả đáng nhớ của dự án để trẻ và phụ huynh có thể cùng nhìn lại.

F. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

1. Chuẩn bị của GV:

- Kế hoạch dự án GD STEAM: Con cá

- Bài thơ: Con cá vàng. Bài hát: Cá vàng bơi

- Sắp xếp lớp học: Thiết kế các khu vực làm việc rõ ràng, mỗi khu vực có đủ không gian cho một số trẻ thực hiện hoạt động mà không bị chen lấn.

+ Góc trưng bày vật liệu: Bố trí các loại vật liệu và dụng cụ trên bàn để trẻ dễ dàng tiếp cận và lựa chọn.

+ Góc triển lãm: Chuẩn bị khu vực để trưng bày các sản phẩm hoàn thành của trẻ nhằm tạo không khí phấn khích và giúp trẻ tự hào về sản phẩm của mình.

- Bảng tổng hợp kết quả khám phá về các bộ phận, số lượng của các bộ phận.

- Bảng sơ đồ tư duy.

- Vật liệu làm con cá: **“Lá khô các loại, băng dính 2 mặt, màu nước, sáp màu. kéo, bút dạ...”**

- Phối hợp với cha mẹ trẻ. Thu thập ý kiến từ phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về đồ dùng, nguyên liệu cần thiết, những mục tiêu của dự án.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- **Bảng tổng hợp kết quả khám phá về con cá**

- **Nguyên liệu như: “Lá khô các loại, băng dính 2 mặt, màu nước, sáp màu. kéo, bút dạ...”**

- Thành lập nhóm nghiên cứu, trải nghiệm.

- Khuyến khích trẻ quan sát, lựa chọn các vật liệu mình muốn sử dụng trong hoạt động.

- Dụng cụ: Kéo (cắt an toàn cho trẻ), keo dán, bút màu, bút dạ, giấy, và các loại đồ trang trí

CHỦ ĐỀ NHÁNH IV: MỘT SỐ CON CÔN TRÙNG VÀ CHIM.

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 05/01 -> 09/01/2026)

1. Mục đích:

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên, phân biệt đặc điểm giống và khác nhau rõ nét giữa 2 loại côn trùng, biết một số loài chim quen thuộc qua đặc điểm cấu tạo, vận động.

- Biết lợi ích của một số loài chim với con người.

- Biết lợi ích, tác hại của một số loại côn trùng đối với con người.

- **MT11.** Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay

- **MTs58:** Xác lập phương án và thực hiện được quy trình nghiên cứu/tìm hiểu/quan sát/khám phá/thí nghiệm

b. Kỹ năng

- **MT38*.** Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

- **MT48*.** Nhận biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.

- **MT160*.** Phối hợp được các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.

c. Thái độ

- **MT140*.** Lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.

- Biết cần phải bảo vệ các loài chim, cách chăm sóc (Cho ăn, uống...)

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

*Môi trường trong lớp học:

- Tranh ảnh về các loại côn trùng và chim

- Các loại bút, sáp màu giấy vẽ, vở tạo hình, toán, tranh thơ, dụng cụ âm nhạc

- Bộ đồ chơi ở các góc

- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

- Các vật liệu sẵn có ở quê hương Xuân Hưng.

- Băng đĩa một số hình ảnh, bài hát về chủ đề một số loại côn trùng và chim

- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng

- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian

- Đồ dùng dạy học các góc phong phú đa dạng. Vở làm quen với toán, tạo hình

*Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Bảng sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

a. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số sản phẩm có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, về thành viên công việc của mỗi người trong gia đình.
- Điềm danh: Cô điềm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điềm danh.

3.2. Thẻ dực sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thẻ dực hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
 - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
 - + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối
 - + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
 - + Tập kết hợp với lời ca bài: "Chim vành khuyên"
 - + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hội tnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a Góc phân vai: Trò chơi: Chơi bán hàng

- * Mục đích: Trẻ biết đóng vai người bán hàng – mua hàng, biết sử dụng tiền bằng giấy để trả tiền khi mua hàng
- Biết tên gọi, lựa chọn thực phẩm cần mua
- * Chuẩn bị: Các loại rau quả, thực phẩm, thẻ giá, tiền giấy...

* Dự kiến chơi:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi đóng vai đóng vai người bán hàng, mua hàng

b. Góc xây dựng: Xây công viên

* Mục đích:

- Trẻ biết công viên gồm nhiều khu vực: sân chơi, vườn hoa, ghế đá, khu vui chơi...

- Trẻ biết sắp xếp, chồng, dựng các khối để tạo thành công trình

- Rèn kỹ năng sắp xếp, xếp chồng, xếp cạnh, phân chia khu vực...

- Phát triển kỹ năng hợp tác, giao tiếp trong nhóm.

* Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, cây xanh, hàng rào, các con vật, các loại rau...

* Dự kiến chơi: Cô là người tổ chức hướng dẫn cho trẻ nhận vai chơi, nhóm chơi, trong trò chơi xây dựng công viên.

- Các bạn sẽ cùng nhau cử ra nhóm trưởng phụ trách chung và phân công công việc cho nhóm mình, cùng nhau vẽ bản thiết kế để xây các khu vực trong công viên. Làm hàng rào bao quanh công viên...

c. Góc nghệ thuật: Tạo hình các con vật từ nguyên vật liệu thiên nhiên

* Mục đích:

- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu thiên nhiên để tạo hình các con vật đơn giản.

- Trẻ biết một số nguyên vật liệu tự nhiên như lá khô, cành khô, vỏ hạt, sò...

- Trẻ biết kỹ năng sắp xếp, gắn kết... để tạo ra các sản phẩm

- Biết giữ gìn sản phẩm của mình và bạn

* Chuẩn bị: lá cây, cành cây khô, vỏ hạt, vỏ sò, sỏi...

* Dự kiến chơi:

- Cho trẻ về nhóm đưa ra các ý tưởng và thiết kế hoàn thiện sản phẩm

d. Góc học tập: Trẻ xếp các chữ số bằng hạt hạt

* Mục đích:

- Trẻ nhận biết được các chữ số

- Trẻ biết cách sắp xếp hạt để tạo thành các chữ số.

- Rèn kỹ năng sao chép, ghi nhớ

* Chuẩn bị: Hạt hạt, sỏi nhỏ...

* Dự kiến chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ về góc chơi, hướng dẫn cho các nhóm tự chia nhau chơi một cách vui vẻ, đoàn kết

e. Góc thiên nhiên: Bé gieo hạt, chăm sóc góc thiên nhiên, thực nghiệm

* Mục đích: Trẻ biết gieo hạt chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ

* Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi, hạt giống...

* Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài, gieo hạt khéo léo.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ 2, ngày 05 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay

1. Mục đích:

- Trẻ nhớ tên vận động cơ bản, biết thực hiện được các bài tập phát triển chung tương đối thành thạo theo yêu cầu của cô.
- Dạy trẻ thực hiện được vận động cơ bản: “Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay”, chơi đúng luật chơi, cách chơi của trò chơi
- Rèn cho trẻ kỹ năng tập hợp nhanh, xếp hàng thẳng,
- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp khéo léo mắt, tay và chân khi thực hiện vận động cơ bản.
- Phát triển ở trẻ các tố chất thể lực nhanh nhẹn, mạnh mẽ và khéo léo.
- Trẻ hứng thú, tự giác và kỷ luật tham gia các hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, an toàn với trẻ.
- Trang phục gọn gàng, hợp thời tiết.
- Xắc xô, nhạc đệm
- Ghế thể dục, túi cát

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện: Để cơ thể phát triển cân đối và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?... - Kiểm tra sức khỏe 	Trẻ lắng nghe và trả lời
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí trong lành. Cho trẻ làm đoàn tàu đi bằng nhiều cách khác nhau. Đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển thành 3 hàng ngang theo tổ dẫn cách đều. - Trọng động: Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang dẫn cách đều nhau tập bài phát triển chung, kết hợp lời ca bài: “Cháu yêu cô chú công nhân” 	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Vận động: - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời những trẻ biết thực hiện vận động lên thực hiện trước 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> + Cô vận động mẫu lần 1. + Cô vận động lần 2 + phân tích : - Tư thế chuẩn bị: Cô đứng đầu hàng bước lên trước vạch chuẩn, cô cúi xuống cầm bóng. Tư thế 	Trẻ chú ý quan sát

<p>chuẩn bị 2 chân cô đứng rộng bằng vai, lưng thẳng hai tay cầm bóng đưa ra trước khi có hiệu lệnh cô tung mạnh bóng lên cao, mắt nhìn theo bóng để khi bóng rơi xuống thì cô đón bắt bóng bằng 2 tay. Khi thực hiện vận động không làm rơi bóng xuống sàn và không ôm bóng vào người, Thực hiện xong vận động cô về đứng cuối hàng.</p> <p>*Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 2 trẻ giỏi lên vận động trước + Sau đó cô cho lần lượt cả lớp thực hiện. Cô quan sát trẻ nào chưa thực hiện được cô động viên trẻ thực hiện tốt hơn . <p>Củng cố: Cô mời 1 trẻ lên vận động lại và hỏi lại trẻ tên vận động</p> <p>* Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cờ ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 1 hoặc 2 trẻ nhắc lại luật chơi,cách chơi. - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cách chơi. 3 đội sẽ đứng thành 3 hàng dọc , 3 trẻ đầu hàng cầm cờ khi có hiệu lệnh của cô thì bạn đầu hàng chạy theo hướng thẳng và chạy vòng qua đích rồi chạy về đưa cờ cho bạn thứ 2 và đứng xuống cuối hàng. Khi nhận được cờ bạn thứ 2 phải chạy theo hướng thẳng vòng qua đích rồi chạy về đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Trẻ nào không chạy vòng qua đích hoặc không có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu. + Luật chơi:Trẻ nào không chạy vòng qua đích hoặc không có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HDCCĐ: Quan sát vườn cây ăn quả**
- **TCVĐ: Đi cầu đi quán**
- **Chơi tự do: Chơi với lá cây**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số cây ăn quả trong vườn: cây xoài, mít, chuối, ổi...

- Trẻ nhận biết được đặc điểm: thân, lá, hoa, quả; màu sắc, kích thước, mùi vị của quả.
- Trẻ hiểu ích lợi của cây ăn quả đối với con người.
- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, sờ, ngửi
- Phát triển vốn từ và khả năng diễn đạt khi trả lời câu hỏi.
- Rèn kỹ năng giữ gìn vệ sinh, không bứt lá hái quả bừa bãi.
- Trẻ yêu thiên nhiên, thích khám phá, biết bảo vệ cây xanh.
- Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na...
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi: “Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 2: Nội dung - Đã đến vườn cây ăn quả rồi “Các con nhìn xem trong vườn có những loại cây gì?” “Cây nào cao nhất? Cây nào đang có quả?”</p>	Trẻ trả lời
<p>- <i>Quan sát cây ổi:</i> + Thân cây thế nào? (Xù xì, màu nâu) + Lá ra sao? (Xanh, hình bầu dục, có mùi thơm khi vò nhẹ)</p>	Trẻ trả lời
<p>+ Quả ổi có màu gì? Mùi vị như thế nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>- <i>Quan sát cây chuối:</i> + Thân mềm, màu xanh; lá to bản. + Buồng chuối mọc ở đâu? + Quả chuối dài hay tròn? Xanh hay vàng?</p>	Trẻ trả lời
<p>->Giáo dục trẻ Không hái trái non, không bứt lá. Giữ gìn sạch sẽ, yêu quý cây xanh.</p>	
<p>* Trò chơi vận động “Đi cầu đi quán?” - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Chơi tự do: Chơi với lá cây - Cách chơi: Cô đã chuẩn bị các rá lá cây khô trẻ nhận đồ dùng về các nhóm cùng nhau sáng tạo với các lá cây. - Trẻ về các nhóm chơi</p>	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 4: Kết thúc – Nhận xét</p>	

<p>“Hôm nay chúng mình đã quan sát những cây gì? Các con thích cây nào nhất?” Nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ rửa tay, trở về lớp.</p>	Trẻ trả lời
--	-------------

III. Hoạt động chiều: Dạy trẻ biết cách tự mặc quần áo

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tự mặc quần áo(mặc chui, áo kéo khóa, biết cách mặc quần)
- Biết phân biệt quần áo theo mùa.
- Biết phân biệt quần áo theo giới tính, không mặc quần áo ướt, bẩn.
- Rèn kỹ năng tự mặc quần áo
- Có ý thức tự phục vụ bản thân

2. Chuẩn bị

- 4-5 chiếc áo chui, áo cài khóa, quần chun, áo khoác mùa đông

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định, giới thiệu - Cho trẻ hát bài “ Mặc quần áo”. Trò chuyện với trẻ và dẫn dắt vào bài học</p>	Trẻ hát
<p>* Hoạt động 2: Nội dung - Cô xuất hiện các trang phục khác nhau theo mùa, Trò chuyện cùng trẻ + Đây là chiếc quần gì? Đặc điểm của chiếc quần này ntn? Tương tự cô hỏi trẻ về cái áo</p>	Trẻ trả lời
<p>- Ở nhà các con có tự mặc quần áo không? - Trước khi mặc quần áo các con nhớ là không mặc quần áo ướt và quần áo bẩn vì mặc quần áo ướt ẩm sẽ bị lạnh hay bị ngứa và sẽ dẫn đến những bệnh ở da vậy quần áo ướt là khi sờ vào tay chúng mình như thế nào? - Còn quần áo khô khi sờ vào thì tay chúng mình như thế nào?</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Ngoài ra trước khi mặc các con phải lộn phải quần áo và xác định phía trước phía sau của quần áo. Các con xác định mặt phải mặt trái như thế nào? vậy còn phía trước phía sau của quần áo.</p>	Trẻ thực hiện
<p>- Cô chốt lại mặt trái của quần áo có các đường may và có móc và chúng mình sẽ lộn vào phía trong còn phía trước của quần áo thường có nhiều họa tiết hoa văn hơn</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Trẻ thực hành mặc quần áo:</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô mời tổ 1 lên chọn cho mình một cái áo phong phù hợp với mình nhất và về chỗ của mình để mặc cho các bạn quan sát xem các con đã mặc đúng chưa? - Tổ 2 chọn áo khoác - Tổ 3 chọn quần - Các con vừa được mặc những gì? Cô thấy các con đã chọn được những chiếc áo, chiếc quần phù hợp và tự mặc rất giỏi, bạn nào cũng rất xinh rồi * Trình diễn thời trang: - Các con đã sẵn sàng cho buổi trình diễn thời trang chưa? - Vâng và buổi trình diễn thời trang xin được bắt đầu - Cô mở nhạc cho trẻ trình diễn thời trang. * Hoạt động 3: Kết thúc: - Buổi trình diễn thời trang đến đây là kết thúc xin kính chúc các bạn mạnh khỏe học tập tốt, xin chào và hẹn gặp lại. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 3, ngày 06 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Khám phá xã hội

Vòng đời của bướm

1. Mục đích

- Trẻ biết vòng đời phát triển của con bướm được trải qua 4 giai đoạn: Bướm đẻ trứng - trứng nở thành ấu trùng (sâu bướm) - nhộng - nhộng thành bướm(S)
- Biết được một số đặc điểm chính (cấu tạo, nơi sống, thức ăn...Của bướm. Trẻ biết được một số lợi ích của bướm: (Giúp cây thụ phấn), tác hại của bướm: Phần bướm bay vào mắt độc hại, sâu bướm phá hại mùa màng(S)
- Trẻ sử dụng bút, bảng kiểm, tranh ảnh về quá trình phát triển của bướm để ghi lại vòng đời của bướm. Xem vi deo để biết được vòng đời của bướm(T)

- Sử dụng tranh sắp xếp vòng đời của bướm (E)
- Nhận ra vẻ đẹp của chú bướm(A)
- Biết vòng đời của bướm có mấy giai đoạn, biết màu sắc của bướm (M)
- Rèn kĩ năng quan quát, phán đoán, phát triển tư duy cho trẻ:
- Kỹ năng hợp tác nhóm.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Trẻ có thái độ đúng với các loại côn trùng, biết tránh xa các côn trùng có hại.

2. Chuẩn bị

- Giáo án điện tử, video về vòng đời của bướm
- Nhạc không lời.
- Hình ảnh quá trình phát triển của con bướm
- 4 bức tranh để trẻ gắn hình ảnh.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát một đoạn video ngắn về bướm bay trong vườn hoa. - Các con có biết đây là loài vật gì không? - Các con bướm có màu sắc như thế nào? - Các con có bao giờ thắc mắc bướm từ đâu mà có không? <p>=> Hôm nay, cô và các con sẽ cùng nhau khám phá hành trình kỳ diệu của một chú bướm – từ một quả trứng bé xíu cho đến khi trở thành một cánh bướm rực rỡ bay lượn nhé!</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 2: Khám phá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành 5 nhóm quan sát, thảo luận các bức tranh và sắp xếp các bức tranh theo vòng đời của bướm. 	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>* Hoạt động 3: Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời đại diện nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình Cô chốt lại kiến thức. - Cô cho trẻ xem video: Vòng đời của bướm. - Các con vừa xem đoạn video nói về điều gì? 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>
<p>* Giới thiệu hình ảnh ấu trùng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con hãy thử tưởng tượng xem điều gì sẽ xảy ra khi trứng lớn lên sẽ phát triển thành gì nào? (Cô cho trẻ xem hình ảnh trứng phát triển thành ấu trùng hay còn gọi là sâu bướm) - Sau một thời gian những quả trứng nở thành ấu trùng hay còn gọi là sâu bướm. Đây là giai đoạn trứng lớn lên thành ấu trùng 	<p>Trẻ trả lời</p>

<p>* Giới thiệu về hình ảnh sâu bướm phát triển thành nhộng</p>	
<p>- Sau một thời gian sâu bướm ăn rất nhiều lá cây mà nó yêu thích dần dần lớn lên phát triển thành gì nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Các con nhìn xem đây là hình ảnh gì? (Cho trẻ xem hình ảnh nhộng bướm).</p>	Trẻ trả lời
<p>- Cô chốt lại: Khi thành sâu bướm, sâu bướm ăn rất nhiều lá cây, cành cây và lớn lên rất nhanh, sâu bướm quần kén tạo thành nhộng.</p>	
<p>* Giới thiệu về hình ảnh con bướm</p>	
<p>- Nhộng khi lớn sẽ phát triển thành gì nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Từ nhộng đã phát triển dần dần nở thành con bướm non, sau 1 thời gian ngắn dần trở thành một con bướm trưởng thành.</p>	
<p>- Vậy bướm được phát triển qua mấy giai đoạn? Đó là những giai đoạn nào?</p>	Trẻ trả lời
<p>=> Cô khái quát: Vòng đời phát triển của bướm trải qua 4 giai đoạn: Bướm mẹ đẻ trứng trong vào lá cây, trứng sẽ lớn lên phát triển thành ấu trùng (sâu bướm), sâu bướm ăn rất nhiều lá cây và cành cây và lớn lên sau đó quần kén thành nhộng và nhộng nở ra thành bướm trưởng thành. (Cô vừa nói vừa đưa hình ảnh)</p>	Trẻ quan sát
<p>- Vậy các con có nhận xét gì về đặc điểm của con bướm?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Bướm có những đặc điểm gì? Thức ăn của bướm là gì?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Tại sao bướm bay được?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Bướm thường sống ở đâu?</p>	
<p>- Tại sao bướm thường sống ở nơi có rất nhiều hoa?</p>	
<p>(Để hút mật hoa, góp phần trong việc giúp hoa thụ phấn)</p>	
<p>- Bướm được xếp vào nhóm gì? (Côn trùng)</p>	Trẻ trả lời
<p>- Vì sao bướm được gọi là côn trùng?</p>	
<p>=> Côn trùng có 3 phần (đầu - ngực - bụng) phần ngực có 6 chân.</p>	
<p>- Bướm là côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao con biết?</p>	
<p>- Các con ạ loài bướm vừa có lợi vừa có hại vì sâu bướm phá cây cối của nông dân, phần bướm nếu bay vào mắt sẽ đau mắt. Bướm có lợi thì giúp cây thụ phấn tạo ra các loại quả.</p>	Trẻ lắng nghe

<p>Trò chuyện gợi mở: “Các con vừa giả làm con gì nhỉ? Hôm nay cô sẽ cho chúng mình xem tranh ảnh những loài chim và côn trùng quen thuộc nhé!”</p> <p>* Hoạt động 1: Nội dung</p> <p>a. Xem tranh các loài côn trùng Cô lần lượt đưa từng tranh:</p> <p>Tranh con bướm - Gọi hỏi: “Con gì đây? Bướm có mấy cánh? Màu sắc thế nào?” - Con bướm có đặc điểm gì?</p> <p>Tranh con ong - Ong có ích như thế nào? - Bướm có đặc điểm gì? - Nhắc trẻ không chọc phá ong. Chuồn chuồn, kiến, bọ rùa...Hỏi trẻ cách di chuyển: bay, bò.</p> <p>b. Xem tranh các loài chim</p> <p>- Chim sẻ + “Chim sẻ sống ở đâu? Mỏ của chim dùng làm gì?”</p> <p>- Chim bồ câu + Trẻ nêu 1 số đặc điểm về hình dáng, các bộ phận của chim bồ câu. + Trẻ so sánh đặc điểm giống và khác nhau: - Cô khẳng định lại: Chim và côn trùng giống nhau đều biết bay, nhưng côn trùng nhỏ hơn, có 6 chân, còn chim có 2 chân và 2 cánh.</p> <p>* Trò chơi vận động : “Ai nhanh hơn” + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. + Cô cho trẻ chơi(2-3 lần)</p> <p>* Trò chơi tự do: “Chơi với sỏi, phấn, lá cây” - Cô hướng trẻ về các nhóm chơi, trẻ vui chơi đoàn kết và an toàn. - Cô bao quát và đảm bảo mọi an toàn cho trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét – khen trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên các góc chơi, hiểu nội dung chơi của từng góc.
- Biết lựa chọn góc chơi phù hợp theo sở thích.
- Biết thể hiện vai chơi trong nhóm
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong khi chơi.
- Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách.

- Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết khi chơi. Giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết thu dọn sau khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề “Gia đình”:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ôn định – Giới thiệu các góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Con chim non” hoặc - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Giới thiệu nội dung các góc: <ul style="list-style-type: none"> + Góc phân vai + Góc xây dựng + Góc nghệ thuật – học tập + Góc thiên nhiên + Góc âm nhạc 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>
<p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm đều nhau. - Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>c. Trẻ chơi – Cô bao quát, gợi ý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. 	
<p>d. Nhận xét – Nêu gương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	<p>Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4, ngày 07 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ: “ Kiến tha môi ”- Tác giả: Vũ Quang Vinh

1. Mục đích:

- Trẻ nhớ tên bài, tên tác giả, đọc biểu cảm bài thơ “Kiến tha môi ”
- Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể
- Điều chỉnh giọng phù hợp với ngữ cảnh
- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại
- Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp
- Trẻ biết lắng nghe ý kiến trao đổi, thỏa thuận chia sẻ kinh nghiệm với bạn

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh nội dung bài thơ, đường link về bài thơ “Hạt gạo làng ta ”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “Chú Kiến con” và đàm thoại về nội dung bài hát: Cô và các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về điều gì? - Cô cho trẻ xem 1 số hình ảnh về đàn kiến. Dẫn dắt vào bài 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1: Kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt. - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Bài thơ do ai sáng tác? - Cô đọc lần 2: Cô đọc thơ kết hợp tranh minh họa - Trong tranh có những hình ảnh gì? - Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ “Kiến tha môi” nói về bầy kiến nhỏ chúng sống rất đoàn kết, tuy nhỏ bé nhưng các chú kiến sống rất chăm chỉ kiếm mồi đem về tổ để trữ thức ăn lâu dài. Để ca ngợi các hình ảnh đẹp về đàn kiến tác giả đã mô phỏng và sáng tác ra bài thơ đấy. - Đàm thoại theo nội dung bài thơ: + Trong bài thơ Kiến được tác giả miêu tả như thế nào? + Sự chăm chỉ đoàn kết của các chú kiến được thể hiện trong những câu thơ nào? + Mỗi khi gặp bạn chú Kiến đã làm gì? 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>->Giáo trẻ phải biết chăm chỉ, yêu thương đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau và làm những công việc vừa sức mình.</p> <p>* Trẻ đọc thơ Cô hướng dẫn và cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức: Theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân, đọc luân phiên...Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ, giúp đỡ trẻ yếu, trẻ chưa đọc được</p> <p>* Trò chơi: “Sức mạnh đàn kiến con”</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô và trẻ múa hát bài hát “Đàn kiến nó đi”</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ múa hát</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Cò bắt ếch**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết sự thay đổi của thời tiết (gió, nắng, mặt trời, có sương...),
- Biết sử dụng các từ chỉ thời tiết trong sinh hoạt hàng ngày, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.
- Biết chơi trò chơi “Cò bắt ếch” và chơi tự do theo ý thích .
- Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ
- Bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Giới thiệu nội dung hoạt động. Dẫn dò trẻ trước khi ra sân.</p> <p>- Dẫn trẻ vừa đi vừa đọc đồng dao “Dung dăng dung dẻ”.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Quan sát thời tiết trong ngày</p> <p>- Ra sân cô gợi ý cho trẻ quan sát thời tiết (gió mây, mặt trời, âm thanh...) chơi thiên nhiên.</p> <p>Trò chuyện với trẻ:</p> <p>- Con thấy thời tiết ngày hôm nay như thế nào?</p> <p>- Trời nắng hay trời mưa?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta?</p>	Trẻ trả lời
<p>- Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết?</p>	Trẻ trả lời
<p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</p>	
<p>* Trò chơi: Cò bắt ếch</p>	
<p>- Cô nêu luật chơi - cách chơi + Cách chơi: Cho một trẻ làm cò, số trẻ còn lại làm ếch. Cho cò ngồi vào ghế ở góc lớp (hoặc vòng tròn nhựa làm tổ cò). Các con ếch bơi trong hồ, vừa làm động tác khoác hai tay sang ngang, người vươn về phía trước để làm tượng trưng cho việc ếch đang bơi, vừa kêu “ộp ộp” Sau đó các con ếch lên bờ tìm thức ăn. Khi này người quản trò (giáo viên) sẽ làm loa lưu ý cho các chú ếch: “Loa, loa, loa! Các con chú ý, ở cánh đồng này có nhiều con cò hay rình rập bắt ếch, vì vậy phải lắng nghe, khi nào nghe thấy tiếng “quạc, quạc” thì phải nhảy nhanh về hồ của mình. Nếu ai không kịp nhảy về hồ của mình thì sẽ bị cò bắt. + Luật chơi: Cò chỉ được bắt những chú ếch ở ngoài vòng tròn và những chú ếch bị bắt phải đổi làm cò.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần</p>	Trẻ chơi
<p>- Cô bao quát trẻ, động viên khuyến khích trẻ</p>	
<p>* Chơi tự do</p>	
<p>- Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời</p>	Trẻ chơi
<p>- Cô bao quát trẻ</p>	
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	
<p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	

III. Hoạt động chiều: Xếp hạt hạt các con côn trùng

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết dùng các loại hạt (hạt na, hạt mít, hạt đậu, hạt cây khô...) để xếp thành hình các con côn trùng quen thuộc: kiến, bướm, ong, chuồn chuồn...

- Nhận biết đặc điểm cơ bản của từng con côn trùng: có mấy phần, mấy chân, có cánh hay không.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng sắp xếp, ghép hình, khéo léo đôi tay.
- Phát triển óc sáng tạo, kỹ năng quan sát và phối hợp tay – mắt.
- Biết làm việc có trình tự, giữ gìn vệ sinh trong quá trình làm.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết chia sẻ nguyên liệu, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.
- Yêu quý, bảo vệ côn trùng có ích trong tự nhiên.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề “Gia đình”:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ôn định – Giới thiệu các góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “ Cháu yêu cô thợ dệt ” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Giới thiệu nội dung các góc: <ul style="list-style-type: none"> + Góc phân vai + Góc xây dựng + Góc nghệ thuật – học tập + Góc thiên nhiên + Góc âm nhạc 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>
<p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm đều nhau. - Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>c. Trẻ chơi – Cô bao quát, gợi ý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. 	
<p>d. Nhận xét – Nêu gương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	<p>Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 5, ngày 08 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội

Kĩ năng bảo vệ môi trường

1. Mục đích

- Trẻ biết được ý nghĩa, mục đích của việc bảo vệ môi trường.
- Biết được một số công việc, hành động để bảo vệ môi trường.
- Trẻ có kỹ năng trong việc bảo vệ môi trường như: chăm sóc cây xanh, không vứt rác xuống sông, suối, ao hồ, bỏ rác đúng nơi quy định...
- Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm.
- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường, trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Video truyện “cá cầu vòng”
- Mũ cá, mũ tôm

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <p>- Cô kể câu chuyện sáng tạo “Tiếng kêu cứu của dòng sông”.</p> <p>- Đàm thoại về nội dung câu chuyện:</p> <p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p>+ Vì sao dòng sông lại phải kêu cứu?</p> <p>+ Con thấy những hành động như vậy là đúng hay sai? Vì sao?</p> <p>+ Theo con, con phải làm gì để bảo vệ dòng sông, bảo vệ môi trường?</p> <p>- Cô giáo dục trẻ ý thức bảo vệ môi trường, không vứt rác xuống sông, suối, ao, hồ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Hoạt động 2: Bảo vệ môi trường</p> <p>- Cho trẻ xem video về ô nhiễm môi trường.</p> <p>- Cô và trẻ cùng đàm thoại về video:</p> <p>+ Con vừa thấy những hình ảnh gì trong video vừa rồi?</p> <p>+ Các con cùng nhìn xem cô có những hình ảnh gì đây?</p> <p>- Cô cho trẻ xem một vài hình ảnh trên máy tính kết hợp giáo dục trẻ.</p> <p>- Môi trường bị ô nhiễm thì chúng ta sẽ bị nhiều bệnh tật (do hít thở không khí nhiều bụi bẩn), không có nước sạch để uống (do nước bị ô nhiễm), không có cây xanh sẽ không có bóng mát cho các con vui chơi.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Vây để môi trường xanh, sạch, đẹp các con phải làm gì? (trồng nhiều cây xanh, hoa, không vứt rác bừa bãi, không vứt xác chết của động vật xuống sông, suối, ao, hồ) 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Để môi trường không bị ô nhiễm các con phải biết bỏ rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi, không ngắt cây, bẻ cành và biết chăm sóc, bảo vệ cây xanh. 	Trẻ lắng nghe
<p>* Hoạt động 3: Ai nhanh hơn. Trò chơi “Phân loại rác thải”:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đọc bài “Gánh gánh gồng gồng” chia trẻ thành 3 nhóm tham gia trò chơi phân loại rác thải. 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chuẩn bị sẵn một số hình ảnh về rác thải, nhiệm vụ của các nhóm là phân loại rác thải theo nhóm rác vô cơ và nhóm rác hữu cơ, đội nào phân loại xong cử 1 bạn đem treo lên bảng. 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô mở nhạc trong khi trẻ thực hiện. - Cô chú ý quan sát khi trẻ thực hiện. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	Trẻ chơi
<p>*Trò chơi “Bé thi tài”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về 3 đội tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn” 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô có chuẩn bị nhiều hình ảnh đúng và hình ảnh sai về bảo vệ môi trường, nhiệm vụ của các bạn là lần lượt từng bạn trong đội sẽ chạy lên tìm và dán hình ảnh đúng vào gương mặt cười, hình ảnh sai vào gương mặt méo, sau một bài hát đội nào dán được nhiều hình đúng theo yêu cầu sẽ là đội thắng cuộc. 	Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô quan sát trẻ thực hiện.... <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương, nhắc trẻ cất đồ dùng đồ chơi 	Trẻ chơi

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Đọc đồng dao “ Con chuồn chuồn”**
- **TCVĐ: Ong tìm mật**
- **Chơi tự do: Nhặt lá cây rụng**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và thuộc lòng câu đồng dao về chuồn chuồn.

- Trẻ hiểu nội dung cơ bản: chuồn chuồn bay thấp/cao dự đoán thời tiết.
- Trẻ biết đặc điểm đơn giản của chuồn chuồn (cánh, bay lượn).
- Rèn kỹ năng nghe, ghi nhớ, phát âm rõ ràng.
- Rèn vận động tay nhịp nhàng theo nhịp điệu đồng dao.
- Phát triển ngôn ngữ, tư duy logic đơn giản.
- Yêu thiên nhiên, thích các loài côn trùng có ích.
- Hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn khi thể hiện.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh hoặc video về con chuồn chuồn (nhiều màu sắc).
- Mô hình chuồn chuồn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cùng cô đi vòng tròn, làm động tác "bay bay" như con chuồn chuồn, vỗ tay theo nhịp. 	Trẻ thực hiện
<p>*Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô xuất hiện bức tranh con chuồn chuồn. + Các con ơi, cô có gì đây? 	Trẻ lắng nghe
<p>Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm</p> <p>Trò chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuồn chuồn có đặc điểm gì? (Cánh mỏng, bay lượn). - Chuồn chuồn bay thấp thì thời tiết sẽ như thế nào? - Khi chuồn chuồn bay cao thì hiện tượng gì xảy ra ? 	Trẻ trả lời Trẻ trả lời
<p>Cô đọc lần 2 : Cô đọc kết hợp động tác minh họa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc chậm, tay vẫy nhẹ như cánh chuồn chuồn, trẻ làm theo. - Cô đọc nhanh hơn, tay vẫy nhanh theo nhịp, trẻ làm theo. 	Trẻ lắng nghe
<p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc theo nhóm - Trẻ đọc to - nhỏ, nhanh - chậm - Cô cho cả lớp đọc -> Giáo dục trẻ 	Trẻ thực hiện
<p>* TCVD: “ Ong tìm mật”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội cho trẻ bật qua chướng ngại vật là những chiếc vòng sau đó lấy bóng để vào tổ ong và thổi nắn qua tổ ong sau đó nhặt bóng để vào vòng. 	Trẻ lắng nghe

+ Luật chơi đội nào thổi được nhiều bóng qua tổ ong đội đó thắng cuộc.	Trẻ chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi	
* TCTD: “ Chơi với đồ chơi ngoài trời”	
- Cô hướng dẫn trẻ chơi ở cầu trượt, xích đu, khu cát nước, lá cây ,...cô đã chuẩn bị	Trẻ chơi
- Cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi	
* Hoạt động 3: Kết thúc	
- Cô nhận xét về buổi hoạt động	
- Điểm danh trẻ và cho trẻ vào lớp vệ sinh rửa tay	

III. Hoạt động chiều: Xếp hạt chữ cái đã học

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết dùng hạt ngô để xếp thành một số chữ cái đã học.
- Trẻ chơi trò chơi thành thạo và hứng thú.
- Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Các loại hạt như hạt ngô, đỗ, na...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định – Gây hứng thú	
- Cô trò chuyện với trẻ về các chữ cái đã học	Trẻ trò chuyện cùng cô
* Hoạt động 2: Nội dung	
Cô hỏi trẻ đã được học những chữ cái nào?	Trẻ trả lời
- Có bạn nào biết dùng các loại hạt để xếp thành chữ cái không?	Trẻ trả lời
- Cho 1 trẻ lên xếp mẫu?	
- Hỏi trẻ con xếp như thế nào?	Trẻ trả lời
-> Cô khái quát lại cách xếp của trẻ.	
- Cho trẻ xếp chữ cái bằng hạt ngô.	
- Hỏi một số trẻ xem xếp được chữ gì?	Trẻ trả lời
- Cô cho trẻ nhận xét chữ cái bạn đã xếp.	Trẻ thực hiện
- Cô nhận xét chung.	
- Giáo dục trẻ biết chăm chỉ học tập.	Trẻ lắng nghe
* Hoạt động 3: Kết thúc	
- Hát bài: “Vui đến trường”.	Trẻ hát
- Nhắc trẻ rửa tay, lau bàn và dọn đồ dùng.	

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-

<p>+ Chúng mình hãy quan sát bức tranh thứ hai, đàn kiến đang làm gì?</p> <p>+ Con kiến có màu gì?</p> <p>+ Chúng mình có biết đây là loại kiến gì không?</p> <p>=> GD: Đây là loại kiến đốt rất đau, nên khi chúng mình gặp loại kiến này các con phải tránh xa và không được tới gần cẩn thận không bị đốt...</p> <p>+ Đàn kiến đang làm gì?</p> <p>=> Cô khái quát: Bức tranh này cô đã sử dụng kỹ năng lăn màu vào đầu ngón tay và lăn vào vở để tạo thành những con kiến. Cô in dấu ngón trỏ làm đầu kiến, in dấu ngón út làm ngực kiến, in dấu ngón cái làm bụng kiến. Sau đó cô dùng bút để vẽ thêm râu và chân cho kiến để được các bức tranh về đàn kiến.</p> <p>Tranh 3: Đàn kiến đang tha mồi</p> <p>- Chúng mình hãy quan sát bức tranh tiếp theo.</p> <p>+ Các chú kiến đang làm gì đây?</p> <p>+ Các chú kiến tha mồi về đâu đây?</p> <p>+ Các con thấy các chú kiến có chăm chỉ không?</p> <p>+ Khi tha mồi các chú kiến để mồi ở đâu để tha về?</p> <p>+ Chúng mình thấy các chú kiến đi như thế nào?</p> <p>+ Có chú kiến nào tách khỏi hàng không?</p> <p>- Các con vừa xem bức tranh vẽ về đàn kiến khác nhau rồi, bây giờ chúng mình có muốn in đàn kiến bằng vân tay để tham dự hội thi không?</p> <p>* Trẻ nêu ý tưởng: Mỗi bạn có một ý tưởng, cô nghĩ rằng các con sẽ tạo thành một bức tranh thật đẹp. Bằng đôi bàn tay khéo léo của mình xin mời các đội chơi hãy trở về vị trí tham gia trải nghiệm cùng đôi bàn tay khéo léo của mình nào?</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Trước khi thực hiện cô hỏi tư thế ngồi?</p> <p>- Trẻ về chỗ của mình làm bài (Cô bao quát, giúp đỡ trẻ chưa thực hiện được).</p> <p>* Trưng bày sản phẩm:</p> <p>- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày</p> <p>- Cho trẻ nhận xét bài mình, bài bạn</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

+ Khi hoàn thành xong sản phẩm của mình con thấy thế nào?	Trẻ trả lời
+ Con sẽ làm gì để bài sản phẩm của mình luôn đẹp và sạch sẽ?	Trẻ trả lời
- Cô nhận xét chung.	
* Hoạt động 3: Kết thúc:	
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ và kết thúc	

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**

- **TCVĐ: Chim bay có bay**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết sự thay đổi của thời tiết (gió, nắng, mặt trời, có sương...),
- Biết sử dụng các từ chỉ thời tiết trong sinh hoạt hàng ngày, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.
- Biết chơi trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ” và chơi tự do theo ý thích .
- Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ
- Bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu nội dung hoạt động. Dẫn dò trẻ trước khi ra sân. - Dẫn trẻ vừa đi vừa đọc đồng dao “Dung dăng dung dẻ”. 	Trẻ thực hiện
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Quan sát thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ra sân cô gợi ý cho trẻ quan sát thời tiết (gió mây, mặt trời, âm thanh...) chơi thiên nhiên. <p>Trò chuyện với trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thấy thời tiết ngày hôm nay như thế nào? - Trời nắng hay trời mưa? - Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta? - Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết? <p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</p>	Trẻ trả lời
<p>* Trò chơi: Chim bay, cò bay</p>	Trẻ trả lời

<p>+ Cuối cùng là phần thi của đội " Bầu trời tự do" với bài hát " Con chim vành khuyên"</p> <p>- Màn thi thứ 2 có tên gọi " Tài năng" xin mời 4 đội lên thể hiện nào ?</p> <p>+ Đến với hội thi hôm nay đội "Bầu trời tự do" sẽ thể hiện tiết mục múa "Con chuồn chuồn"</p> <p>+ Sau đây là phần biểu diễn " Chú mèo con" do đội động vật nuôi trong gia đình trình bày.</p> <p>+ Sau đây là phần biểu diễn " Chú mèo con" do đội động vật nuôi trong gia đình trình bày.</p> <p>+ Không những biểu diễn giỏi đội còn mang đến hội thi tiết mục ngâm thơ " Mèo đi câu cá" Do một số bạn nữ của nhóm trình bày.</p> <p>+ Chú voi con thật là ngoan biết kéo gõ giúp buôn làng là phần tài năng của đội " Rừng xanh"</p> <p>+ Kết thúc phần thi thứ 2 nhóm nhảy của đội " Biển cả " sẽ mang đến tiết mục " Cá vàng bơi"</p> <p>- Nghe hát : " Em như chim bồ câu trắng"</p> <p>+ Đến với hội thi hôm nay cô cũng mang đến góp vui một tiết mục biểu diễn đó là tiết mục múa "Em như chim bồ câu trắng" do cô và vũ đoàn múa các bạn lớp A1 biểu diễn tiết mục bắt đầu</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cô tổng kết hội thi. Nhận xét kết thúc.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Nhận xét của tổ chuyên môn

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

(Thời gian thực hiện: Từ 12/01 -> 16/01/2026)

1. Mục đích

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên, đặc điểm, lợi ích của các loài động vật như: Động vật sống dưới nước, động vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng; Côn trùng - chim

b. Kỹ năng.

- Biết được môi trường sống, phân biệt về đặc điểm cấu tạo ... Biết điều kiện cần thiết để các động vật. (thức ăn, nguồn nước không bị ô nhiễm)

c. Thái độ.

- Biết cách chăm sóc bảo vệ các loại động vật và đảm bảo an toàn khi đến gần ao hồ.

2. Chuẩn bị:

a. Chuẩn bị đồ dùng:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.

- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng

- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

b. Môi trường trong lớp học:

- Bộ đồ chơi ở các góc nhiều, phong phú

- Các con vật bằng đồ chơi như tôm cua, cá ốc, khi, voi...

- Tranh ảnh, băng hình các con vật sống dưới nước.

- Đất nặn, bút chì, sáp màu, băng, giấy, kéo....

- Vở tập tô, toán, tạo hình..

- Bìa cứng, giấy, tạp chí cũ...

c. Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền đến bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe trẻ

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

4. Các hoạt động theo tuần:

4.1. Đón trẻ:

+ Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn.

+ Xem tranh ảnh về các con vật sống dưới nước cùng trò chuyện về nội dung chủ đề.

4.2. Thể dục buổi sáng:

+ Hô hấp ĐT2: Thổi bóng bay

+ Tay ĐT6: Các ngón tay đan nhau co duỗi tay ra phía trước hoặc lên cao.

+ Chân ĐT3: Đứng đưa một chân ra trước hoặc lên cao

+ Bụng ĐT1: Dứng cúi gập người về phía trước tay chạm gót.

+ Bật ĐT2: Bật tách chân khép chân.

4.3. Chơi, hoạt động ở các góc

a. Góc phân vai: Trò chơi bán hàng

* Mục đích:

- Trẻ biết chơi cửa hàng bán thực phẩm sạch, bán các con giống, phòng khám của bác sĩ.

* Chuẩn bị: Mô hình các con vật nuôi, thức ăn của con vật, các lọ thuốc...

* Tiến hành hoạt động:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trong góc phân vai cùng nhau phối hợp nhịp nhàng cô gợi ý để trẻ biết chơi cửa hàng thực phẩm, cửa hàng bán các con vật nuôi mở phòng khám, chữa bệnh cho mọi người, cô nhập vai chơi cùng trẻ nhắc trẻ liên kết các góc chơi vui chơi đoàn kết.

b. Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi

* Mục đích: Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để xây trại chăn nuôi.

* Chuẩn bị: Đồ chơi xếp hình, bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép.

* Tiến hành hoạt động:

- Cô gợi ý cho trẻ xây mô hình trang trại chăn nuôi, xây chuồng lợn, chuồng thỏ, chuồng gà

- Xếp hình các con vật nuôi, biết liên kết với các góc chơi khác vui chơi đoàn kết.

c. Góc nghệ thuật: - Múa hát các bài hát về chủ đề.

- Vẽ 1 số con vật sống dưới nước

* Mục đích: Trẻ biết tô màu vẽ tranh, hát múa các bài hát về chủ đề.

* Chuẩn bị: Giấy màu, bút chì, sáp màu, dụng cụ âm nhạc..

* Dự kiến hoạt động:

- Cô gợi ý cho trẻ vẽ các con vật sống dưới nước một cách sáng tạo, tổ chức cho trẻ múa hát các bài hát về chủ đề.

- Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết sáng tạo trong khi chơi.

d. Góc học tập: Xem sách tranh về các con vật.

* Mục đích: Trẻ biết xem sách tranh về các con vật, cùng thảo luận về các con vật và môi trường sống của chúng

* Chuẩn bị:

- Các loại sách, báo, tranh ảnh, giấy, bìa cứng...

* Dự kiến hoạt động:

- Cho trẻ xem sách tranh về các con vật. Cô hướng cho trẻ cùng nhau làm sách về chủ đề, cô gợi ý để trẻ đưa ra những ý tưởng phát huy khả năng sáng tạo của trẻ

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

* Mục đích

Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ cho cây

* Chuẩn bị

Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi

* Dự kiến chơi:

Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

<div style="text-align: center;">Thứ</div> <div style="text-align: center;">Thời gian hoạt động</div>	<div style="text-align: center;">Thứ hai 12/01</div>	<div style="text-align: center;">Thứ ba 13/01</div>	<div style="text-align: center;">Thứ tư 14/01</div>	<div style="text-align: center;">Thứ năm 15/01</div>	<div style="text-align: center;">Thứ sáu 16/01</div>
<div style="text-align: center;">Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng</div>	<p>- Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân + Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn. + Xem tranh ảnh về các con vật sống dưới nước, cô cùng trò chuyện với trẻ về nội dung chủ đề. <p>- Thể dục buổi sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp ĐT2: Thổi bóng bay + Tay ĐT6: Các ngón tay đan nhau co duỗi ra phía trước hoặc lên cao. + Chân ĐT3: Đứng đưa một chân ra trước hoặc lên cao + Bụng ĐT1: Đứng cúi gập người về phía trước tay chạm gót. + Bật ĐT1: Bật tách chân, khép chân <p>- Điềm danh: Cô điềm danh từng trẻ vào sổ điềm danh</p>				
<div style="text-align: center;">Học</div>	<div style="text-align: center;">PTVĐ</div> <p>Ôn luyện BTVĐ: Tung bóng lên cao và bắt bóng</p>	<div style="text-align: center;">PTNN</div> <p>Ôn : Làm quen chữ cái " i,t,c"</p>	<div style="text-align: center;">PTNN</div> <p>Ôn bài thơ: “Mèo đi câu cá”</p>	<div style="text-align: center;">PTNT</div> <p>Ôn: Đo chiều dài 1 đối tượng bằng các đơn vị dài khác nhau</p>	<div style="text-align: center;">PTNN</div> <p>Ôn truyện: “Ai biết ăn dè”</p>
<div style="text-align: center;">Chơi hoạt động ở các góc</div>	<ul style="list-style-type: none"> a. Góc phân vai : Trò chơi bán hàng b. Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi c. Góc nghệ thuật: - Múa hát các bài hát về chủ đề. - Vẽ 1 số con vật sống dưới nước d. Góc học tập: Xem sách tranh về các con vật sống dưới nước. e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh 				
<div style="text-align: center;">Chơi ngoài trời</div>	<ul style="list-style-type: none"> * Quan sát: Thời tiết trong ngày; con thỏ * TCVD: Ô ăn quan; Tập tầm vông, Ròng rã; Cắp cua; Chi chi chành chành; Ô ăn quan; Bịt mắt đánh trống; Nhảy bao bố * TCTD: Chơi với các thiết bị ngoài trời; chơi với sỏi, phấn, lá cây, giấy; chơi xâu hoa, nặn theo ý thích. 				

Ăn, ngủ	- Rèn kĩ năng vệ sinh trước, trong và sau khi ăn - Chuẩn bị chiếu, chăn, đệm cho trẻ ngủ				
Chơi, hoạt động chiều	Chơi với đồ chơi theo thiết bị TT02	Đọc thơ, ca dao đồng dao trong chủ đề	Ôn lại các chữ cái đã học	Múa hát các bài hát trong chủ đề	Lao động tập thể, lau dọn đồ dùng đồ chơi ở các góc.
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về - Nhắc trẻ sử dụng các từ như chào cô, chào các bạn				

5. Hoạt động soạn theo từng ngày:

Thứ 2 ngày 12 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Ôn tập: “Tung bóng lên cao và bắt bóng”

1. Mục đích

- Trẻ ôn lại và nắm vững vận động cơ bản: tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay.
- Trẻ biết phối hợp vận động theo hiệu lệnh, thực hiện đúng kỹ thuật.
- Phát triển sức mạnh cơ tay, khả năng phối hợp tay – mắt – toàn thân.
- Rèn phản xạ nhanh, sự khéo léo, chính xác khi tung và bắt bóng.
- Trẻ biết điều chỉnh lực tung phù hợp, bắt bóng chắc chắn không làm rơi.
- Trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia vận động.
- Có ý thức kỷ luật, chờ đến lượt, cổ vũ bạn, chơi đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Bóng cao su/nhựa vừa tay trẻ (mỗi trẻ 1 quả).
- Sân tập rộng rãi, an toàn, có vạch đứng cho trẻ.
- Nhạc khởi động, nhạc hồi tĩnh.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ. Trò chuyện với trẻ</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn, kết hợp các kiểu đi: đi thường, đi bằng mũi chân, gót chân. Cho trẻ chạy chậm → chạy nhanh → về đội hình hàng ngang. Trò chuyện dẫn dắt: “Hôm nay chúng mình sẽ cùng ôn lại vận động tung bóng lên cao và bắt bóng nhé!”.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>Trọng động * Ôn tập bài tập vận động cơ bản Cô giới thiệu vận động “ <i>Tung bóng lên cao và bắt bóng</i>” - Lần 1: Cô thực hiện hoàn chỉnh. - Lần 2: Phân tích kỹ thuật: đứng chân rộng bằng vai, hai tay cầm bóng trước ngực tung bóng thẳng lên cao vừa tầm mắt nhìn theo bóng hai tay đón và bắt bóng. Mời 1–2 trẻ khá lên thực hiện, cả lớp nhận xét. *Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện đồng loạt 3–4 lần theo hiệu lệnh. - Cô quan sát, sửa sai: Nhắc trẻ tung bóng thẳng, không tung quá mạnh, mắt luôn nhìn bóng khi bắt. - Tổ chức thi đua theo nhóm: + Chia lớp thành 2–3 nhóm. + Mỗi trẻ tung và bắt bóng liên tục 3 lần. *Trò chơi vận động :“Ai khéo tay hơn” - Cách chơi: Trẻ đứng thành hàng, lần lượt tung bóng lên cao và bắt bóng. Bắt được bóng sẽ chuyền cho bạn tiếp theo. - Luật chơi: Tung bóng thẳng, bắt bóng bằng hai tay, không làm rơi bóng. * Hồi tĩnh - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân, kết hợp hít thở sâu. * Hoạt động 3 : Kết thúc - Cô tổng kết hội thi. Nhận xét kết thúc.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời(Như kế hoạch tuần)

III. Hoạt động chiều: (Như kế hoạch tuần)

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:.....
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ một bộ thẻ chữ i, t, c. Khi cô phát âm chữ nào, trẻ nhanh tay giơ thẻ chữ đó. 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Giơ đúng chữ, đúng tín hiệu. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 	Trẻ chơi
<p>Trò chơi 2: Xếp chữ bé yêu</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Trẻ dùng hạt hạt/que tính để xếp các chữ i, t, c theo yêu cầu của cô. 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Xếp đúng hình dạng chữ, gọn gàng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 	Trẻ chơi
<p>Trò chơi 3: Tìm chữ trong từ</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô đưa tranh có từ đơn giản, trẻ lên khoanh tròn hoặc chỉ ra chữ i, t, c trong từ đó. 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Tìm đúng, không chen lấn. - Cô cho trẻ đọc lại chữ cái i – t – c theo tổ, nhóm, cá nhân. 	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ học tốt. - Giáo dục trẻ về nhà quan sát, tìm thêm các chữ i, t, c trong sách, báo, biển hiệu. 	Trẻ lắng nghe
<p>* Hoạt động 3 : Kết thúc Nhận xét kết thúc.</p>	

II. Hoạt động ngoài trời(Như kế hoạch tuần)

III. Hoạt động chiều: (Như kế hoạch tuần)

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 14 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Ôn bài thơ: “Mèo đi câu cá”

1. Mục đích

- Trẻ nhớ tên bài thơ *Mèo đi câu cá*, tên tác giả

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Hai anh em mèo lười biếng, mãi chơi nên không câu được cá.
- Trẻ đọc thơ rõ ràng, đúng nhịp điệu, thể hiện được ngữ điệu vui – hồn nhiên.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ, trả lời câu hỏi, diễn đạt mạch lạc.
- Biết phối hợp lời thơ với cử chỉ, điệu bộ đơn giản.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ chăm chỉ, không lười biếng, biết tập trung khi làm việc

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ *Mèo đi câu cá*.
- Mũ đội đầu hình mèo.
- Nhạc nền nhẹ nhàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát " Chú mèo con ". - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. Dẫn dắt vào bài thơ "<i>Mèo đi câu cá</i>". <p>* Hoạt động 2: Ôn tập bài thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc thơ diễn cảm: Cô đọc lại bài thơ với giọng vui tươi - Trẻ đọc thơ <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ đọc thơ cùng cô 1 lần. + Trẻ đọc theo tổ, nhóm. + Mời 1–2 trẻ đọc cá nhân. - Đàm thoại cùng trẻ <ul style="list-style-type: none"> + Trong bài thơ có những nhân vật nào? + Hai anh em mèo đi đâu? + Vì sao mèo không câu được cá? + Qua bài thơ, con học được điều gì? - Trò chơi củng cố <p>Trò chơi 1: Đọc thơ theo tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô đưa từng tranh minh họa, trẻ đọc câu thơ phù hợp với tranh. - Luật chơi: Đọc đúng nội dung tranh. - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>Trò chơi 2: Bé làm mèo con</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Trẻ đội mũ mèo, vừa đọc thơ vừa thể hiện động tác minh họa. - Luật chơi: Đọc rõ lời thơ, diễn đạt tự nhiên. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ .Giáo dục trẻ chăm chỉ học tập, không mãi chơi khi làm việc. <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

Nhận xét kết thúc.	
--------------------	--

II. Hoạt động ngoài trời(Như kế hoạch tuần)**III. Hoạt động chiều: (Như kế hoạch tuần)****IV. Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 15 tháng 01 năm 2026**I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ**

Ôn: Đo chiều dài 1 đối tượng bằng các đơn vị dài khác nhau

1. Mục đích

- Trẻ ôn lại cách đo chiều dài của một đối tượng.
- Trẻ biết đo chiều dài bằng nhiều đơn vị đo khác nhau (que tính, thước nhựa, bước chân, sợi dây...).
- Trẻ hiểu: cùng một đối tượng, nếu dùng đơn vị đo khác nhau thì kết quả đo sẽ khác nhau.
- Trẻ biết đặt các đơn vị đo nối tiếp nhau, sát đầu – sát cuối, không chồng chéo.
- Trẻ đếm và nói được kết quả đo.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, diễn đạt bằng lời.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết hợp tác, chờ đến lượt, giữ gìn đồ dùng.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật cần đo: bàn học, tấm thảm, quyển sách, băng giấy dài.
- Các đơn vị đo khác nhau: Que tính, thước nhựa, sợi dây, hình bàn chân giấy
- Nhạc khởi động, băng hoặc thảm trải sàn.
- Mỗi nhóm: 1 đồ vật cần đo và 1 loại đơn vị đo.
- Rổ đựng đơn vị đo.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài “Tập tầm vông” . Trò chuyện với trẻ</p> <p>Cô có một dải băng giấy, muốn biết dải băng này dài hay ngắn thì phải làm gì? Khi muốn biết chiều dài đồ vật, chúng mình cần làm gì? Cô dẫn dắt</p>	Trẻ hát cùng cô

<p>vào bài.</p> <p>* Hoạt động 2: Ôn tập kiến thức</p> <p>a. Ôn cách đo</p> <p>Cô mời 1 trẻ lên đo chiều dài băng giấy bằng que tính. Hỏi trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con đặt que tính như thế nào? - Các que có chồng lên nhau không? - Cô khẳng định lại. - So sánh kết quả đo - Cô đo cùng dải băng đó bằng sợi dây. Hỏi trẻ: + Vì sao cùng một dải băng nhưng số đo lại khác nhau? + Cô khẳng định lại <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia trẻ thành 3–4 nhóm. Mỗi nhóm nhận 1 đồ vật cần đo, 1 loại đơn vị đo khác nhau - Trẻ cùng đo và nói kết quả. - Nhắc trẻ đặt đúng cách, đếm chính xác. <p>b. Trò chơi: “Ai đo nhanh – đo đúng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Mỗi nhóm cử 1 bạn lên đo cùng một đồ vật nhưng bằng đơn vị đo khác nhau. Sau khi đo xong sẽ gắn thẻ số tương ứng. Đội nào đo nhanh, đo đúng đội đó là đội chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời(Như kế hoạch tuần)

III. Hoạt động chiều: (Như kế hoạch tuần)

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 16 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Ôn Truyện “ Ai biết ăn dè”

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên câu chuyện, hiểu nội dung, biết đánh giá các nhân vật trong truyện.
- Rèn khả năng kể chuyện sáng tạo.
- Qua câu chuyện giáo dục cho trẻ biết tiết kiệm và ăn hết suất ăn của mình.

2. Chuẩn bị:

- Máy tính, hình ảnh minh họa chuyện "Ai biết ăn dè".
- Nhạc bài hát: “Đố bạn”, giấy bút chì sáp màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Trò chuyện – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe bài hát: “<i>Chú Thỏ con</i>”. Cô trò chuyện cùng trẻ. + Con biết bài hát nói về con vật gì? + Các con có thích thỏ không? + Hôm nay cô có một câu chuyện kể về hai anh em nhà thỏ đấy! <p>Dẫn dắt vào câu chuyện</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể chuyện lần 1 + Cô kể diễn cảm, kết hợp cử chỉ – giọng điệu phù hợp nhân vật. + Trẻ ngồi thoải mái, tập trung nghe. - Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa <p>Đàm thoại nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu chuyện có tên là gì? - Trong truyện có những nhân vật nào? - Mẹ dặn các con điều gì? - Thỏ em đã làm như thế nào? - Vì sao thỏ anh lại bị mệt? - Qua câu chuyện con học được điều gì? <p>=> Giáo dục trẻ: cần biết ăn uống tiết kiệm, không lãng phí.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể lại chuyện <p>Nhóm 1: Kể theo tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia 4–5 nhóm, mỗi nhóm 1 bộ tranh. - Trẻ dựa vào tranh kể lại nội dung ngắn gọn. <p>Nhóm 2: Nhập vai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đội mũ Thỏ anh – Thỏ em – Mẹ thỏ để diễn lại một đoạn ngắn. - Cô khuyến khích trẻ nói lời thoại đơn giản <p>* Hoạt động 5: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét – tuyên dương động viên trẻ. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

II. Hoạt động ngoài trời(Như kế hoạch tuần)

III. Hoạt động chiều: (Như kế hoạch tuần)

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Nhận xét của chuyên môn:

Đã duyệt, ngày 10 tháng 12 năm 2025

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nông Thị Hương Lan

